

CHỦ ĐỀ ĐỘNG VẬT
Tuần 1- Thứ Hai, ngày 03/02/2025

Đón trẻ, trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ, chuyển ký hiệu và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Rèn cho trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép, kỹ năng tự phục vụ. - Trẻ ngoan, lễ phép, thích đến lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh lớp học sạch sẽ. - Nhạc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng học, làm tốt công tác vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ chuẩn bị đón trẻ. - Kiểm tra sức khỏe trẻ. - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào bảng bé đến lớp. - Cô bật cho trẻ nghe nhạc bài: Quốc ca, Đội ca, 5 điều Bác Hồ dạy.
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng cô về chủ đề mới và biết đặc điểm của một số vật nuôi trong gia đình. - Rèn cho trẻ kỹ năng trò chuyện rõ ràng, đủ câu, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ. - Trẻ hứng thú trò chuyện cùng cô, chăm sóc và bảo vệ những vật nuôi trong gia đình. 	<p>Tranh ảnh về chủ đề.</p>	<p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi, đặc điểm của 1 số con vật nuôi trong gia đình + Sự giống và khác nhau của một số con vật + Nơi sống, sự phát triển của các con vật. + Cách chăm sóc, bảo vệ vật nuôi. - Cô giáo dục trẻ về ích lợi của các con sống trong gia đình và giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi.
Thể dục sáng			

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Thể dục sáng. (MT1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tập các động tác bài thể dục sáng ghép theo nhạc bài hát. - Rèn kỹ năng thực hiện bài tập thể dục sáng ghép theo lời ca đều và đẹp. - Trẻ hứng thú tập thể dục sáng, giúp cơ thể khoẻ mạnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập, xác xô, bông múa, nhạc, loa, trang phục cô và trẻ gọn gàng, bông múa. 	Cho trẻ nghe và hát quốc ca vào thứ 2 đầu tuần. a. HĐ1: Khởi động: Cho trẻ đi thành đội hình vòng tròn kết hợp đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó trẻ đứng thành hàng ngang dẫn cách đều, kết hợp theo nhịp bài hát " Vươn cánh tay đón ông mặt trời". b. HĐ2: Trọng động : Tập kết hợp lời ca bài: Chú thỏ con. + Hô hấp: Hô hấp (3 lần). + Tay: 2 tay đưa về trước rồi đưa lên cao. . + Bụng: Quay người sang phải sang trái kết hợp tay chống hông. + Chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời đưa 2 tay về phía trước. + Bật: Bật tách, chụm chân. - Tập bài đồng diễn theo nhạc bài "Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai". c. HĐ3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát " Gọi trâu "

Hoạt động học

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Khám phá: KPKH: Tìm hiểu về 1 số con vật sống trong gia đình (MT27)	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên tên gọi, lợi ích và đặc điểm nổi bật về cấu tạo bên ngoài, tiếng kêu của 1 số con vật nuôi sống trong gia đình: Con chó, con gà, vịt. - Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ đích và phát triển khả năng 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh về các con vật: Chó, gà, vịt và lô tô các con vật. 	a. HĐ 1: Gây hứng thú Cô cùng trẻ hát bài: “Gà trống, mèo con và cún con” Trò chuyện cùng trẻ về bài hát. Cô giới thiệu bài b. HĐ 2: Trọng tâm: Tìm hiểu về 1 số con vật sống trong gia đình * Tìm hiểu về 1 số con vật sống trong gia đình - Cô chia lớp thành 3 tổ và phát cho mỗi tổ 1 bức tranh về con gà, vịt và con chó và về nhóm thảo luận về con vật mà tổ vừa nhận được. - Cho từng tổ lên giới thiệu về con vật của đội mình. * Quan sát con chó - Cô đưa tranh con chó ra cho trẻ quan sát

	<p>quan sát, so sánh, nhận biết. - Hứng thú tham gia hoạt động cùng cô và các bạn.</p>		<p>+ Con gì đây? Ai có nhận xét về đặc điểm bên ngoài của con chó? Con chó có mấy phần? + Phần đầu con chó có gì? Có mấy chân? Tiếng chó sủa như thế nào? + Thức ăn của con chó là gì? Được nuôi ở đâu? Nuôi chó để làm gì? + Chó là con vật đẻ con hay đẻ trứng? Cô chốt lại: Con chó gồm 3 phần đầu, mình và đuôi, có 4 chân, đẻ con, được nuôi trong gia đình. * Quan sát con gà - Cô đọc câu đố về con gà: Con gì mào đỏ... thức dậy - Cô đưa tranh con gà ra cho trẻ quan sát + Con gì đây? Gà trống hay gà mái? Con gà có những bộ phận nào? (Có mỏ, 2 chân, mỏ, có cánh) + Gà ăn gì? Gà gáy như thế nào? Gà được nuôi ở đâu? Gà đẻ con hay đẻ trứng? Nuôi gà làm gì? Thức ăn của gà là gì? Ngoài con gà trống ra còn có con gà gì nữa? Cô chốt lại: Gà được nuôi trong gia đình, có 2 chân, nuôi gà lấy trứng, thịt, gà đẻ ra trứng. GD dinh dưỡng cho trẻ * Quan sát con vịt - Cô đưa tranh con vịt ra cho trẻ quan sát + Con gì đây? Kêu như thế nào? Con vịt có những phần nào? Mỏ vịt như thế nào? Vịt sống ở đâu? Nuôi vịt để làm gì? Vịt đẻ con hay đẻ trứng? Có mấy chân?... Cô chốt lại: Con vịt được nuôi trong gia đình, đẻ trứng, nuôi vịt để lấy thịt và trứng Gd dinh dưỡng cho trẻ * So sánh con chó và con gà - Giống nhau: đều được nuôi trong gia đình - Khác nhau: Gà có 2 chân, đẻ trứng, chó có 4 chân đẻ ra con.</p>
--	--	--	--

			<p>Mở rộng: ngoài con vịt, gà, chó ra còn có những con vật nào được nuôi trong gia đình nữa? (Con lợn, con trâu, bò...).</p> <p>* Luyện tập:</p> <p>- Tc1: Ai thông minh hơn Cô phát lô tô các con vật cho trẻ, khi cô nói con gì thì trẻ phải chọn lô tô con vật đó giơ lên và gọi tên. Lần 2: Cô nói tiếng kêu của con vật và trẻ chọn lô tô con vật giơ lên và gọi tên.</p> <p>- Tc2: Ai nhanh hơn CC: Cô đặt 3 chuồng nuôi của 3 con vật, trẻ vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh về chuồng thì trẻ phải về đúng chuồng của mình LC: Ai về sai chuồng thì phải nhảy lò cò về đúng chuồng của mình.</p> <p>Cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô nhận xét trẻ chơi.</p> <p>c. HĐ 3: Kết thúc: Cho trẻ thu dọn đồ dùng cùng cô.</p>
--	--	--	---

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Chơi với sỏi. (MT52)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết 1 số cách chơi với sỏi như: Xếp khu vực chăn nuôi, con mèo.... - Rèn kỹ năng xếp khéo léo cho trẻ khi chơi với sỏi. - Thích thú chơi với sỏi . 	<p>Rổ đựng, sỏi.</p>	<p>a. HĐ1: Chơi với sỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ ra sân và hít thở không khí trong lành - Cho trẻ lên khám phá điều bí mật trong chiếc hộp. Cô hỏi trẻ: + Trong hộp có gì? Chúng có đặc điểm gì? Sỏi dùng để làm gì? Các con có thích chơi với sỏi không? - Cô cho trẻ nêu ý tưởng chơi với sỏi của trẻ. - Cô gợi ý để trẻ xếp: Con mèo, ao cá... - Cô cho trẻ lấy đồ dùng cho trẻ. - Cho trẻ xếp theo ý thích. Cô bao quát và giúp đỡ trẻ. - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. - Giáo dục trẻ sau khi chơi xong. <p>b. HĐ2: TC “Kéo co”: Cô hỏi trẻ luật chơi, cách chơi và cô cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>c. HĐ3: Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời.</p>

Chơi hoạt động ở các góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT28)</p>	<p>- Trẻ biết chơi ở các góc theo đúng chủ đề, biết đổi vai chơi, biết lấy và gắn ký hiệu vào đúng góc chơi.</p> <p>- Rèn kỹ năng thể hiện vai chơi sáng tạo, phối hợp cùng bạn khi chơi.</p> <p>- Trẻ chơi đoàn kết giúp đỡ nhau trong khi chơi, không tranh giành đồ chơi của bạn và biết giữ gìn đồ chơi trong khi chơi.</p>	<p>- Đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc xây dựng: Gạch, hàng rào, khối nhựa, cây xanh,...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề động vật.</p> <p>+ Góc nghệ thuật: Xắc xô, thanh gõ, sáp màu, giấy,...</p> <p>+ Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Chậu nước, gáo tưới, cây xanh,...</p> <p>+ Góc thư viện: Sách, truyện tranh,...</p>	<p>a. HD1: Gây hứng thú.</p> <p>- Cô hát cho trẻ nghe 1 bài hát hoặc đọc 1 bài thơ, hoặc chơi 1 trò chơi.</p> <p>- Trò chuyện về nội dung bài hát, bài thơ, hoặc trò chơi, biết tên, hình dáng 1 số loài động vật.</p> <p>+ Cô giới thiệu cùng trẻ các góc chơi.</p> <p>+ Cô hỏi trẻ trong lớp mình có những góc chơi nào?</p> <p>+ Trong góc đó có những đồ chơi gì?</p> <p>+ Ở góc phân vai các con sẽ chơi những trò chơi gì? Bạn nào sẽ đóng vai cô giáo hôm nay? Con sẽ chơi như thế nào? Con muốn chơi với ai? Bạn nào chơi bán hàng? Con chơi như thế nào?</p> <p>- Tương tự với các góc chơi khác.</p> <p>+ Ai thích chơi ở góc xây dựng (góc học tập, góc phân vai...)?</p> <p>+ Con sẽ chơi gì ở góc chơi đó? Con chơi với ai? Chơi như thế nào?</p> <p>+ Các con hãy quan sát xem đồ chơi ở các góc được sắp xếp như thế nào? Trước khi chơi con phải làm gì? Trong khi chơi con phải chơi như thế nào? Muốn đổi vai chơi con phải làm gì?</p> <p>= > <i>Với buổi chơi hôm nay cô muốn các con cùng thi đua xem góc chơi nào giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng ngăn nắp nhất.</i></p> <p>b. HD2: Trẻ vào góc chơi.</p> <p>- Cô cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi.</p> <p>- Giáo dục trẻ trước khi chơi.</p> <p>- Cô quan sát và dàn xếp góc chơi.</p> <p>- Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ chơi. Nhắc trẻ nói vừa đủ nghe, bảo vệ giữ gìn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp.</p> <p>- Nhận xét ngay trong quá trình trẻ chơi.</p> <p>+ Góc nghệ thuật: Hát múa, vẽ về chủ đề động vật.</p> <p>+ Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,...</p>

			<p>+ Góc học tập: Xem tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề.</p> <p>=> Nhắc trẻ khi xem sách cầm cẩn thận không làm quăn mép, mở sách nhẹ nhàng,....</p> <p>+ Góc xây dựng: Xây công viên, xếp hình,...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, chơi với cát và nước,...</p> <p>Cô nhận xét.</p> <p>c. HĐ3: Kết thúc.</p> <p>- Cô hát bài "Hết giờ chơi".</p>
--	--	--	---

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Ăn, ngủ, vệ sinh. (MT10)</p>	<p>- Trẻ biết tên các món ăn, biết mời cô mời bạn trước khi ăn, biết sử dụng đồ dùng ăn uống thành thạo, ăn hết xuất, biết nằm ngủ đúng tư thế, ngủ đủ giấc, biết tự làm một số công việc vệ sinh cá nhân.</p> <p>- Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ.</p> <p>- Giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống, có ý thức tự làm một số việc phục vụ bản thân.</p>	<p>- Bàn, ghế, khăn lau, khăn mặt, bát, thìa, giường, xà bông, lược, dây buộc tóc</p>	<p>a. HĐ1: Giờ ăn.</p> <p>- Hướng dẫn trẻ kê bàn ghế</p> <p>- Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng</p> <p>- Cho trẻ cùng cô chuẩn bị bát, thìa, đĩa, khăn lau.</p> <p>- Cô chia cơm, thức ăn cho trẻ</p> <p>- Giới thiệu các món ăn, giáo dục trẻ ăn hết xuất, không làm vãi thức ăn.</p> <p>- Cho mời cô mời bạn rồi ăn cơm, cô bao quát, động viên trẻ ăn hết xuất.</p> <p>- Cho trẻ mang thìa bát để vào nơi quy định và lau, tay, lau miệng sau khi ăn.</p> <p>b. HĐ2: Giờ ngủ.</p> <p>- Nhắc trẻ uống nước, đi vệ sinh.</p> <p>- Hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối.</p> <p>- Cho trẻ nằm vào vị trí, nhắc trẻ nằm đúng tư thế, giáo dục trẻ ngủ ngoan, ngủ đủ giấc.</p> <p>- Cô giám ánh sáng, hát, đọc thơ hoặc mở nhạc hát ru cho trẻ nghe để trẻ dễ ngủ.</p> <p>- Cô bao quát trẻ ngủ kịp thời xử lý những tình huống xảy ra trong khi trẻ ngủ.</p>

			<p>c. HD3: Vệ sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cất dọn chăn, gối. - Nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, uống nước. - Cô chải tóc cho trẻ.
Chơi hoạt động theo ý thích			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <p>- LQBH: “Gà trống mèo con và cú con”.</p> <p>Nhạc sĩ Hoàng Vinh (MT52)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung và nhớ lời bài hát. - Rèn kỹ năng nghe và hát đúng lời bài hát cho trẻ. - Thích thú hưởng ứng và hát cùng cô. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát: “Gà trống mèo con và cú con”. 	<p>a. HD1: Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi tên trò chơi, cách chơi. Cho trẻ chơi 2-3 lần. <p>b. HD2: LQBH: “Gà trống, mèo con và cú con” Nhạc sĩ Hoàng Vinh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề. - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả hát cho trẻ nghe lần 1. - Cô hát lần 2 hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả. - Cô cho trẻ hát cùng cô 2-3 lần dưới nhiều hình thức: - Cô nhận xét và giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ vật nuôi. <p>c. HD3: Chơi tự chọn: Cô cho trẻ chọn đồ chơi, góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p>
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <p>Hoạt động nêu gương.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nêu ra gương bạn tốt, bạn chưa tốt, biết nhận xét về mình và bạn. - Rèn kỹ năng liên hệ, nhận xét những việc làm tốt và chưa tốt của mình và bạn. - Biết nhận ra gương bạn tốt, việc tốt có ý thức học tập những tấm 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ, bé ngoan. 	<p>1. Nêu gương cuối ngày.</p> <p>a. HD1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc thơ - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài thơ <p>b. HD2: Hoạt động nêu gương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? Đó là những việc gì? - Cho trẻ kể những việc làm tốt của mình, của bạn đã làm. Cô khái quát lại. - Cô khen trẻ và tặng cờ lần 1 cho những trẻ xuất sắc. - Cô hỏi trẻ cảm xúc của mình khi được tặng cờ. - Cho trẻ nhận xét những bạn còn lại.

	<p>gương tốt và nhận xét về mình, về bạn.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét và tặng cờ lần 2 cho trẻ ngoan. - Cô nhắc nhở động viên những trẻ chưa nhận cờ trong ngày, hôm sau sẽ cố gắng. <p>c. HD3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích hoặc hát một số bài hát trong chủ đề. <p>2. Nêu gương cuối tuần. (Thứ 6).</p> <p>a. HD 1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng trẻ về bài hát. <p>b. HD 2: Trọng tâm.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 thì sẽ được gì? + Mỗi bạn được mấy lá cờ trở lên thì được bé ngoan? + Cô cho 1 trẻ lên đếm số cờ các bạn trong tổ. + Cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn + Cô nhận xét, tuyên dương những bạn xuất sắc + Tặng bé ngoan lần 1 cho trẻ xuất sắc + Còn bạn nào chưa được nhận bé ngoan? Vì sao? + Cô nhận xét, động viên trẻ chưa được bé ngoan, tặng bé ngoan lần 2 cho trẻ ngoan. - Liên hoan văn nghệ: Biểu diễn 1 số bài hát trong chủ đề. <p>c. HD 3: Kết thúc:</p> <p>Cho trẻ cất bé ngoan.</p>
--	---	--	---

Vệ sinh trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Vệ sinh trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết vệ sinh và chuẩn bị tư trang chuẩn bị ra về. Biết chào cô, chào người đón trẻ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Khăn mặt. - Chuẩn bị tư trang, đồ dùng cá nhân của trẻ. - Sổ ký bàn giao trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô vệ sinh cho trẻ, nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh tình hình trong ngày của trẻ. (Cô chú ý những trẻ có tình hình đặc biệt như ăn ít, bị ốm,...). - Không trả trẻ cho người lạ và trẻ em dưới 10 tuổi. - Nhắc phụ huynh ký nhận vào sổ bàn giao trẻ ra về.

	- Ý thức giữ gìn vệ sinh và lễ phép với mọi người.		
Đánh giá/Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Ba, ngày 04/02/2025

Đón trẻ, trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ, chuyển ký hiệu và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Rèn cho trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép, kỹ năng tự phục vụ. - Trẻ ngoan, lễ phép, thích đến lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh lớp học sạch sẽ. - Nhạc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng học, làm tốt công tác vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ chuẩn bị đón trẻ. - Kiểm tra sức khỏe trẻ. - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào bảng bé đến lớp. - Cô bật cho trẻ nghe nhạc bài: Quốc ca, Đội ca, 5 điều Bác Hồ dạy.
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng cô về chủ đề mới và biết đặc điểm của một số vật nuôi trong gia đình. - Rèn cho trẻ kỹ năng trò chuyện rõ ràng, đủ câu, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ. - Trẻ hứng thú trò chuyện cùng cô, chăm sóc và bảo vệ những vật nuôi trong gia đình. 	<p>Tranh ảnh về chủ đề.</p>	<p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi, đặc điểm của 1 số con vật nuôi trong gia đình + Sự giống và khác nhau của một số con vật + Nơi sống, sự phát triển của các con vật. + Cách chăm sóc, bảo vệ vật nuôi. - Cô giáo dục trẻ về ích lợi của các con sống trong gia đình và giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi.
Thử đọc sáng			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động khác: Thể dục sáng. (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tập các động tác bài thể dục sáng ghép theo nhạc bài hát. - Rèn kỹ năng thực hiện bài tập thể dục sáng ghép theo lời ca đều và đẹp. - Trẻ hứng thú tập thể dục sáng, giúp cơ thể khoẻ mạnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập, xích xô, bông múa, nhạc, loa, trang phục cô và trẻ gọn gàng, bông múa. 	<p>Cho trẻ nghe và hát quốc ca vào thứ 2 đầu tuần.</p> <p>a. HD1: Khởi động: Cho trẻ đi thành đội hình vòng tròn kết hợp đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó trẻ đứng thành hàng ngang dẫn cách đều, kết hợp theo nhịp bài hát " Vườn cánh tay đón ông mặt trời".</p> <p>b. HD2: Trọng động : Tập kết hợp lời ca bài: Chú thỏ con.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hô hấp: Hô hấp (3 lần). + Tay: 2 tay đưa về trước rồi đưa lên cao. . + Bụng: Quay người sang phải sang trái kết hợp tay chống hông. + Chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời đưa 2 tay về phía trước. + Bật: Bật tách, chụm chân. <p>- Tập bài đồng diễn theo nhạc bài "Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai".</p> <p>c. HD3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát " Gọi trâu "</p>
--	--	---	--

Hoạt động học

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Vận động: Tung bắt bóng với người đối diện (MT4)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên vận động, biết tung và bắt bóng với người đối diện. - Rèn kỹ năng khéo léo cho trẻ khi tung và bắt bóng với người đối diện. - Tích cực tham gia vào hoạt động để rèn luyện sức khỏe. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trang phục gọn gàng, bóng. 	<p>a. HD1 Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu hội thi “Bé vui khỏe” - Cô giới thiệu các đội tham gia, các phần thi. <p>b. HD2: Trọng tâm</p> <p>* <i>Khởi động:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe, cho trẻ đi vòng tròn làm đoàn tàu đi đến hội thi, cho trẻ đi các kiểu đi sau về 3 hàng ngang. <p>* <i>Trọng động:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Phần thi thứ nhất "Đồng diễn": BTPTC: Tập với gậy + ĐT tay: Đưa hai tay ra trước lên cao + ĐT bụng: 2 tay lên cao cúi gập người 2 tay chạm mũi chân. + ĐT chân: Bước từng chân lên phía trước đồng thời chân bước lên khụy gối

			<p>+ ĐT bật: Bật tách, chụm chân.</p> <p>- Phần thi thứ hai “Tài năng” VĐCB “Tung bắt bóng với người đối diện”</p> <p>+ Cô làm mẫu 2 lần.</p> <p>+ Lần 1 không phân tích.</p> <p>+ Lần 2 phân tích vận động:TTCB: 2 chân đứng rộng bằng vai, 2 tay cầm bóng. Tung bóng cho người đối diện bằng 2 tay, người đối diện đón lấy bóng bằng 2 tay, không ôm bóng vào người. Khi đón được bóng rồi thì tung lại cho người vừa tung cho mình.</p> <p>+ Cho trẻ thực hiện</p> <p>Lần 1: Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn, cô là người tung bóng cho trẻ</p> <p>Lần 2: Cho trẻ đứng thành 2 hàng ngang quay mặt vào nhau, cho từng đôi trẻ tung bóng với nhau.</p> <p>- Cô hỏi lại trẻ tên bài vận động, cho 2 trẻ lên tập lại.</p> <p>- GD trẻ chăm tập thể dục để cơ thể khỏe mạnh</p> <p>- Phần thi thứ ba “Chung sức”: TCVD “Cáo và thỏ”</p> <p>+ CC: 1 bạn làm cáo, các bạn còn lại làm thỏ và hang của thỏ. cáo ngủ các chú thỏ đi kiếm ăn, cáo thức dậy các chú thỏ phải chạy nhanh về hang của mình,</p> <p>+ LC: chú thỏ nào k nhanh chân mà bị cáo bắt được thì phải làm cáo</p> <p>Cho trẻ chơi 1-2 lần. Cô nhận xét</p> <p>* <i>Hội tĩnh</i>: Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập.</p> <p>c. HĐ3: Kết thúc: Cô tổng kết hội thi, nhận xét khen ngợi trẻ và cho trẻ cất dọn đồ dùng.</p>
--	--	--	--

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác:	- Biết cách chăm sóc cây xanh như	Dụng cụ chăm sóc cây: Xô, bình tưới nước.	<p>a. HĐ1: Trò chơi: Cây cao cây thấp.</p> <p>- Cô giới thiệu về trò chơi, luật chơi, cách chơi.</p> <p>- Cho trẻ chơi. Cô bao quát trẻ chơi.</p>

<p>Chăm sóc cây xanh (MT80)</p>	<p>tưới nước, hái lá úa, nhổ cỏ....</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng khéo léo khi tưới, cắt tỉa lá cây. - Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động chăm sóc cây xanh. 		<p>b. HĐ2: Chăm sóc cây xanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi dạo trên sân trường quan sát và nhận xét + Các con thấy vườn trường chúng mình có nhiều cây xanh không? Trồng cây có tác dụng gì? + Muốn cho chúng luôn xanh tốt chúng mình phải làm gì? - Cô giáo dục trẻ về ích lợi của cây xanh, giáo dục trẻ biết trồng, bảo vệ và chăm sóc cây xanh. - Cô phân trẻ thành các nhóm. Mỗi nhóm một bồn cây và thực hiện chăm sóc: tỉa lá, nhặt cỏ, tưới nước,... - Cô quan sát, hướng dẫn trẻ thực hiện. - Cô cho trẻ cất dọn đồ dùng chăm sóc cây. - Cô cho trẻ vệ sinh cá nhân - Cho trẻ phát biểu cảm nghĩ của bản thân sau khi chăm sóc cây xanh và lồng ghép giáo dục trẻ. <p>c. HĐ3: Chơi tự do: Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời.</p>
---------------------------------	--	--	--

Chơi hoạt động ở các góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT28)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chơi ở các góc theo đúng chủ đề, biết đổi vai chơi, biết lấy và gắn ký hiệu vào đúng góc chơi. - Rèn kỹ năng thể hiện vai chơi sáng tạo, phối hợp cùng bạn khi chơi. - Trẻ chơi đoàn kết giúp đỡ nhau trong khi chơi, không tranh giành đồ chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc xây dựng: Gạch, hàng rào, khối nhựa, cây xanh,... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề động vật. + Góc nghệ thuật: Xắc xô, thanh gõ, sáp màu, giấy,... 	<p>a. HĐ1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát cho trẻ nghe 1 bài hát hoặc đọc 1 bài thơ, hoặc chơi 1 trò chơi. - Trò chuyện về nội dung bài hát, bài thơ, hoặc trò chơi, biết tên, hình dáng 1 số loài động vật. + Cô giới thiệu cùng trẻ các góc chơi. + Cô hỏi trẻ trong lớp mình có những góc chơi nào? + Trong góc đó có những đồ chơi gì? + Ở góc phân vai các con sẽ chơi những trò chơi gì? Bạn nào sẽ đóng vai cô giáo hôm nay? Con sẽ chơi như thế nào? Con muốn chơi với ai? Bạn nào chơi bán hàng? Con chơi như thế nào? - Tương tự với các góc chơi khác. + Ai thích chơi ở góc xây dựng (góc học tập, góc phân vai...)?

	<p>của bạn và biết giữ gìn đồ chơi trong khi chơi.</p>	<p>+ Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,... + Góc thiên nhiên: Chậu nước, gáo tưới, cây xanh,... + Góc thư viện: Sách, truyện tranh,...</p>	<p>+ Con sẽ chơi gì ở góc chơi đó? Con chơi với ai? Chơi như thế nào? + Các con hãy quan sát xem đồ chơi ở các góc được sắp xếp như thế nào? Trước khi chơi con phải làm gì? Trong khi chơi con phải chơi như thế nào? Muốn đổi vai chơi con phải làm gì? => Với buổi chơi hôm nay cô muốn các con cùng thi đua xem góc chơi nào giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng ngăn nắp nhất. b. HĐ2: Trẻ vào góc chơi. - Cô cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi. - Giáo dục trẻ trước khi chơi. - Cô quan sát và dàn xếp góc chơi. - Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ chơi. Nhắc trẻ nói vừa đủ nghe, bảo vệ giữ gìn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp. - Nhận xét ngay trong quá trình trẻ chơi. + Góc nghệ thuật: Hát múa, vẽ về chủ đề động vật. + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,... + Góc học tập: Xem tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề. => Nhắc trẻ khi xem sách cầm cẩn thận không làm quăn mép, mở sách nhẹ nhàng,.... + Góc xây dựng: Xây công viên, xếp hình,... + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, chơi với cát và nước,... Cô nhận xét. c. HĐ3: Kết thúc. - Cô hát bài "Hết giờ chơi".</p>
--	--	---	--

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p>	<p>- Trẻ biết tên các món ăn, biết mời cô mời bạn trước khi ăn, biết sử dụng đồ</p>	<p>- Bàn, ghế, khăn lau, khăn mặt, bát, thìa, giường, xà</p>	<p>a. HĐ1: Giờ ăn. - Hướng dẫn trẻ kê bàn ghế - Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng - Cho trẻ cùng cô chuẩn bị bát, thìa, đĩa, khăn lau.</p>

<p>Ăn, ngủ, vệ sinh. (MT10)</p>	<p>dùng ăn uống thành thạo, ăn hết suất, biết nằm ngủ đúng tư thế, ngủ đủ giấc, biết tự làm một số công việc vệ sinh cá nhân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ. - Giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống, có ý thức tự làm một số việc phục vụ bản thân. 	<p>bông, lược, dây buộc tóc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cô chia cơm, thức ăn cho trẻ - Giới thiệu các món ăn, giáo dục trẻ ăn hết suất, không làm vãi thức ăn. - Cho mời cô mời bạn rồi ăn cơm, cô bao quát, động viên trẻ ăn hết suất. - Cho trẻ mang thìa bát để vào nơi quy định và lau, tay, lau miệng sau khi ăn. <p>b. HD2: Giờ ngủ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ uống nước, đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối. - Cho trẻ nằm vào vị trí, nhắc trẻ nằm đúng tư thế, giáo dục trẻ ngủ ngoan, ngủ đủ giấc. - Cô giảm ánh sáng, hát, đọc thơ hoặc mở nhạc hát ru cho trẻ nghe để trẻ dễ ngủ. - Cô bao quát trẻ ngủ kịp thời xử lý những tình huống xảy ra trong khi trẻ ngủ. <p>c. HD3: Vệ sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cất dọn chăn, gối. - Nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, uống nước. - Cô chải tóc cho trẻ.
--	--	---------------------------------	---

Chơi hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Giải câu đố về chủ đề: Động vật (MT55)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết giải câu đố theo yêu cầu của cô. - Rèn kỹ năng trả lời lưu loát, mạch lạc câu hỏi của cô. - Hứng thú giải câu đố cùng cô. 	<p>- Câu đố trong chủ đề, nhạc 1 số bài hát</p>	<p>a. HD1: TC: Quả trứng tròn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu trò chơi, cách chơi. Cho trẻ chơi 2-3 lần <p>b. HD2: Giải câu đố về chủ đề: Động vật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề động vật. - Cô đọc câu đố cho trẻ đoán: <ul style="list-style-type: none"> 1. Con gì chân ngắn Mà lại có màng Mỏ bẹt màu vàng Hay kêu cạp cạp?

			<p>(Con vịt)</p> <p>2. Con gì mào đỏ Gáy ò ó o... Từ sáng tinh mơ Gọi người thức giấc? (Con gà trống)</p> <p>3. THường nằm đầu hè Giữ cho nhà chủ Người lại nó sữa Người quen nó mừng? (Con chó)</p> <p>4. Con gì ăn cỏ Đầu có 2 sừng Lỗ mũi buộc thừng Kéo cày rất giỏi? (Con Trâu)</p> <p>5. Con gì 2 mắt trong veo Thích nằm sưởi nắng, thích trèo cây cau? (Con mèo)</p> <p>- Cô giáo dạy trẻ luôn biết yêu quý các loài động vật có trong gia đình.</p> <p>c. HD3: Chơi tự chọn.</p> <p>- Cô gợi ý trẻ chọn góc chơi và bao quát trẻ chơi xử lý tình huống.</p>
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <p>Hoạt động nêu gương.</p>	<p>- Trẻ biết nêu ra gương bạn tốt, bạn chưa tốt, biết nhận xét về mình và bạn.</p> <p>- Rèn kỹ năng liên hệ, nhận xét những</p>	<p>- Bảng bé ngoan, cờ, bé ngoan.</p>	<p>1. Nêu gương cuối ngày.</p> <p>a. HD1: Gây hứng thú.</p> <p>- Cho trẻ đọc thơ</p> <p>- Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài thơ</p> <p>b. HD2: Hoạt động nêu gương.</p>

	<p>việc làm tốt và chưa tốt của mình và bạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết nhận ra gương bạn tốt, việc tốt có ý thức học tập những tấm gương tốt và nhận xét về mình, về bạn. 		<ul style="list-style-type: none"> - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? Đó là những việc gì? - Cho trẻ kể những việc làm tốt của mình, của bạn đã làm. Cô khái quát lại. - Cô khen trẻ và tặng cờ lần 1 cho những trẻ xuất sắc. - Cô hỏi trẻ cảm xúc của mình khi được tặng cờ. - Cho trẻ nhận xét những bạn còn lại. - Cô nhận xét và tặng cờ lần 2 cho trẻ ngoan. - Cô nhắc nhở động viên những trẻ chưa nhận cờ trong ngày, hôm sau sẽ cố gắng. <p>c. HĐ3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích hoặc hát một số bài hát trong chủ đề. <p>2. Nêu gương cuối tuần. (Thứ 6).</p> <p>a. HĐ 1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng trẻ về bài hát. <p>b. HĐ 2: Trọng tâm.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 thì sẽ được gì? + Mỗi bạn được mấy lá cờ trở lên thì được bé ngoan? + Cô cho 1 trẻ lên đếm số cờ các bạn trong tổ. + Cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn + Cô nhận xét, tuyên dương những bạn xuất sắc + Tặng bé ngoan lần 1 cho trẻ xuất sắc + Còn bạn nào chưa được nhận bé ngoan? Vì sao? + Cô nhận xét, động viên trẻ chưa được bé ngoan, tặng bé ngoan lần 2 cho trẻ ngoan. - Liên hoan văn nghệ: Biểu diễn 1 số bài hát trong chủ đề. <p>c. HĐ 3: Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> Cho trẻ cất bé ngoan.
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động khác: Vệ sinh trả trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết vệ sinh và chuẩn bị tư trang chuẩn bị ra về. Biết chào cô, chào người đón trẻ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. - Ý thức giữ gìn vệ sinh và lễ phép với mọi người. 	<ul style="list-style-type: none"> - Khăn mặt. - Chuẩn bị tư trang, đồ dùng cá nhân của trẻ. - Sổ ký bàn giao trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô vệ sinh cho trẻ, nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh tình hình trong ngày của trẻ. (Cô chú ý những trẻ có tình hình đặc biệt như ăn ít, bị ốm,...). - Không trả trẻ cho người lạ và trẻ em dưới 10 tuổi. - Nhắc phụ huynh ký nhận vào sổ bàn giao trẻ ra về.
<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Tư, ngày 05/02/2025

Đón trẻ, trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ, chuyển ký hiệu và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Rèn cho trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép, kỹ năng tự phục vụ. - Trẻ ngoan, lễ phép, thích đến lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh lớp học sạch sẽ. - Nhạc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng học, làm tốt công tác vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ chuẩn bị đón trẻ. - Kiểm tra sức khỏe trẻ. - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào bảng bé đến lớp. - Cô bật cho trẻ nghe nhạc bài: Quốc ca, Đội ca, 5 điều Bác Hồ dạy.
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng cô về chủ đề mới và biết đặc điểm của một số vật nuôi trong gia đình. - Rèn cho trẻ kỹ năng trò chuyện rõ ràng, đủ câu, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ. - Trẻ hứng thú trò chuyện cùng cô, chăm sóc và bảo vệ những vật nuôi trong gia đình. 	<p>Tranh ảnh về chủ đề.</p>	<p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi, đặc điểm của 1 số con vật nuôi trong gia đình + Sự giống và khác nhau của một số con vật + Nơi sống, sự phát triển của các con vật. + Cách chăm sóc, bảo vệ vật nuôi. - Cô giáo dục trẻ về ích lợi của các con sống trong gia đình và giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi.
Thử dực sáng			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động khác: Thể dục sáng. (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tập các động tác bài thể dục sáng ghép theo nhạc bài hát. - Rèn kỹ năng thực hiện bài tập thể dục sáng ghép theo lời ca đều và đẹp. - Trẻ hứng thú tập thể dục sáng, giúp cơ thể khoẻ mạnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập, xích xô, bông múa, nhạc, loa, trang phục cô và trẻ gọn gàng, bông múa. 	<p>Cho trẻ nghe và hát quốc ca vào thứ 2 đầu tuần.</p> <p>a. HD1: Khởi động: Cho trẻ đi thành đội hình vòng tròn kết hợp đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó trẻ đứng thành hàng ngang dẫn cách đều, kết hợp theo nhịp bài hát " Vươn cánh tay đón ông mặt trời".</p> <p>b. HD2: Trọng động : Tập kết hợp lời ca bài: Chú thỏ con. + Hô hấp: Hô hấp (3 lần). + Tay: 2 tay đưa về trước rồi đưa lên cao. . + Bụng: Quay người sang phải sang trái kết hợp tay chống hông. + Chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời đưa 2 tay về phía trước. + Bật: Bật tách, chụm chân. - Tập bài đồng diễn theo nhạc bài "Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai".</p> <p>c. HD3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát " Gọi trâu "</p>
--	--	---	---

Hoạt động học

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen với toán: Toán: Đếm đến 5, nhận biết nhóm có 5 đối tượng, nhận biết chữ số 5. (MT33)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận biết nhóm có 5 đối tượng, nhận biết chữ số 5. - Rèn kỹ năng đếm, quan sát, ghi nhớ có chủ đích chữ số 5 và kỹ năng khéo léo khi chơi trò chơi cho trẻ. - Hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn 	<ul style="list-style-type: none"> - Hình tròn, thẻ số, sỏi cho trẻ. 	<p>a. HD 1: Gây hứng thú: Cô cùng trẻ vận động bài “Gia đình gấu” và trò chuyện dẫn dắt vào bài.</p> <p>b. HD 2: Trọng tâm * Ôn số lượng 5: TC “Làm đúng yêu cầu” + Cho trẻ vỗ tay 5 cái, dậm chân 1 cái, nhảy lên 2 lần, vẫy tay 3 cái và tìm đồ dùng tương ứng * Đếm đến 5, nhận biết nhóm có đối tượng, nhận biết chữ số 5 - Cô phát rổ đồ chơi cho trẻ trong rổ có 5 hình tròn - Cho trẻ xếp 4 hình tròn ra và đếm (Xếp lần lượt từ trái sang phải) - Muốn có 5 hình tròn phải làm thế nào? - Cho trẻ lấy thêm một hình tròn nữa đặt bên tay phải - Cho trẻ đếm lại số hình tròn. Cho tổ, nhóm, cá nhân trẻ đếm.</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - 5 hình tròn tương ứng với thẻ số mấy? - Cho trẻ tìm thẻ số 5 và giơ lên và đặt phía phải hình tròn. Cho trẻ nhận xét chữ số 5. - Sau đó cô chốt lại chữ số 5 được tạo bởi nét thẳng ngang, nét thẳng đứng và nét cong phải. - Cho trẻ đọc chữ số 5 theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân. - Cho trẻ bứt một hình tròn. Cho trẻ đếm số hình tròn - Vậy 5 hình tròn bứt 1 hình tròn còn 4 hình tròn. 4 hình tròn tương ứng với thẻ số mấy? Cho trẻ chọn thẻ số 4 đặt cạnh số hình tròn - Tiếp tục cô lần lượt cho trẻ bứt và cắt hết số hình tròn còn lại - Cùng cố: Chữ số 5 tương ứng với nhóm có 5 đối tượng, được tạo bởi nét thẳng ngang, nét thẳng đứng và nét cong phải. * <i>Luyện tập:</i> - Trò chơi 1: Tạo nhóm + CC: Trẻ đứng vòng tròn hát bài “Cá vàng bơi” Khi có hiệu lệnh tạo nhóm có số lượng 5 thì trẻ cầm tay nhau tạo vòng tròn nhỏ có 5 bạn. + LC: Nhóm nào tạo sai phải nhảy lò cò Cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô nhận xét chơi - Trò chơi 2: Xếp số + CC: Chia 3 nhóm thi đua nhau xếp số 5 bằng sỏi + LC: Trong 1 bản nhạc đội nào ghép đúng và đẹp đội đó giành chiến thắng. - Cô cho trẻ chơi 2 lần. - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. <p>c. HĐ 3: Kết thúc: Cho trẻ thu dọn đồ dùng</p>
--	--	---

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác:	- Biết trò chuyện cùng cô về tên gọi,	- sân tập sạch sẽ	a. HĐ1: TC “Cáo và thỏ” - Cô hỏi trẻ cách chơi, luật chơi. Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.

<p>- Trò chuyện về 1 số vật nuôi trong gia đình (MT27)</p>	<p>đặc điểm, tác dụng của 1 số con vật nuôi trong gia đình .</p> <p>- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ đích và phát triển vốn từ cho trẻ.</p> <p>- Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động.</p>		<p>b. HĐ 2: Trò chuyện về 1 số vật nuôi trong gia đình</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài gà trống, mèo con và cún con.</p> <p>- Trò chuyện cùng trẻ về bài hát.</p> <p>- Nhà con nuôi những con vật gì?</p> <p>- Con gà có mấy chân? Con gà có những bộ phận nào?</p> <p>- Nuôi gà để làm gì? Gà ăn gì? Gà đẻ trứng hay đẻ con?</p> <p>- Ngoài con gà ra còn có con gì nữa?</p> <p>- Con mèo kêu như thế nào? Mèo có mấy chân? Nuôi mèo để làm gì? Mèo ăn gì? Mèo đẻ con hay đẻ trứng?</p> <p>- Ngoài 2 con vật trên nhà còn nuôi con gì nữa? (Cho trẻ kể tên các con vật khác)</p> <p>- GD biết chăm sóc và bảo vệ những con vật nuôi trong gia đình.</p> <p>c. HĐ3: Chơi tự do: Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời.</p>
Chơi hoạt động ở các góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi:</p> <p>Chơi, hoạt động ở các góc. (MT28)</p>	<p>- Trẻ biết chơi ở các góc theo đúng chủ đề, biết đôi vai chơi, biết lấy và gắn ký hiệu vào đúng góc chơi.</p> <p>- Rèn kỹ năng thể hiện vai chơi sáng tạo, phối hợp cùng bạn khi chơi.</p> <p>- Trẻ chơi đoàn kết giúp đỡ nhau trong khi chơi, không tranh giành đồ chơi của bạn và biết giữ</p>	<p>- Đồ dùng đồ chơi ở các góc:</p> <p>+ Góc xây dựng: Gạch, hàng rào, khối nhựa, cây xanh,...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề động vật.</p> <p>+ Góc nghệ thuật: Xắc xô, thanh gõ, sáp màu, giấy,...</p> <p>+ Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi</p>	<p>a. HĐ1: Gây hứng thú.</p> <p>- Cô hát cho trẻ nghe 1 bài hát hoặc đọc 1 bài thơ, hoặc chơi 1 trò chơi.</p> <p>- Trò chuyện về nội dung bài hát, bài thơ, hoặc trò chơi, biết tên, hình dáng 1 số loài động vật.</p> <p>+ Cô giới thiệu cùng trẻ các góc chơi.</p> <p>+ Cô hỏi trẻ trong lớp mình có những góc chơi nào?</p> <p>+ Trong góc đó có những đồ chơi gì?</p> <p>+ Ở góc phân vai các con sẽ chơi những trò chơi gì? Bạn nào sẽ đóng vai cô giáo hôm nay? Con sẽ chơi như thế nào? Con muốn chơi với ai? Bạn nào chơi bán hàng? Con chơi như thế nào?</p> <p>- Tương tự với các góc chơi khác.</p> <p>+ Ai thích chơi ở góc xây dựng (góc học tập, góc phân vai...)?</p> <p>+ Con sẽ chơi gì ở góc chơi đó? Con chơi với ai? Chơi như thế nào?</p>

	gìn đồ chơi trong khi chơi.	bác sỹ, quần, áo, mũ,... + Góc thiên nhiên: Chậu nước, gáo tưới, cây xanh,... + Góc thư viện: Sách, truyện tranh,...	+ Các con hãy quan sát xem đồ chơi ở các góc được sắp xếp như thế nào? Trước khi chơi con phải làm gì? Trong khi chơi con phải chơi như thế nào? Muốn đổi vai chơi con phải làm gì? => Với buổi chơi hôm nay cô muốn các con cùng thi đua xem góc chơi nào giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng ngăn nắp nhất. b. HD2: Trẻ vào góc chơi. - Cô cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi. - Giáo dục trẻ trước khi chơi. - Cô quan sát và dàn xếp góc chơi. - Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ chơi. Nhắc trẻ nói vừa đủ nghe, bảo vệ giữ gìn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp. - Nhận xét ngay trong quá trình trẻ chơi. + Góc nghệ thuật: Hát múa, vẽ về chủ đề động vật. + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,... + Góc học tập: Xem tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề. => Nhắc trẻ khi xem sách cầm cẩn thận không làm quăn mép, mở sách nhẹ nhàng,.... + Góc xây dựng: Xây công viên, xếp hình,... + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, chơi với cát và nước,... Cô nhận xét. c. HD3: Kết thúc. - Cô hát bài "Hết giờ chơi".
--	-----------------------------	--	---

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Ăn, ngủ, vệ sinh. (MT10)	- Trẻ biết tên các món ăn, biết mời cô mời bạn trước khi ăn, biết sử dụng đồ dùng ăn uống thành thạo, ăn hết xuất,	- Bàn, ghế, khăn lau, khăn mặt, bát, thìa, giương, xà bông, lược, dây buộc tóc	a. HD1: Giờ ăn. - Hướng dẫn trẻ kê bàn ghế - Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng - Cho trẻ cùng cô chuẩn bị bát, thìa, đĩa, khăn lau. - Cô chia cơm, thức ăn cho trẻ

	biết nằm ngủ đúng tư thế, ngủ đủ giấc, biết tự làm một số công việc vệ sinh cá nhân. - Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ. - Giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống, có ý thức tự làm một số việc phục vụ bản thân.		- Giới thiệu các món ăn, giáo dục trẻ ăn hết suất, không làm vãi thức ăn. - Cho mời cô mời bạn rồi ăn cơm, cô bao quát, động viên trẻ ăn hết suất. - Cho trẻ mang thìa bát để vào nơi quy định và lau, tay, lau miệng sau khi ăn. b. HD2: Giờ ngủ. - Nhắc trẻ uống nước, đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối. - Cho trẻ nằm vào vị trí, nhắc trẻ nằm đúng tư thế, giáo dục trẻ ngủ ngoan, ngủ đủ giấc. - Cô giảm ánh sáng, hát, đọc thơ hoặc mở nhạc hát ru cho trẻ nghe để trẻ dễ ngủ. - Cô bao quát trẻ ngủ kịp thời xử lý những tình huống xảy ra trong khi trẻ ngủ. c. HD3: Vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ cất dọn chăn, gối. - Nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, uống nước. - Cô chải tóc cho trẻ.
--	--	--	---

Chơi hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: LQ truyện : Cáo Thỏ và Gà Trống - Thu Thủy (MT52)	- Trẻ nhớ tên truyện, tên tác giả, hiểu nội dung câu truyện. - Rèn kỹ năng nghe và nghi nhớ có chủ đích cho trẻ. - Trẻ hứng thú nghe kể truyện.	- Trò chơi, tranh truyện, đồ chơi ở các góc,...	a. HD1: Trò chơi “ Ru em bé ngủ”. - Cô nói tên trò chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2 - 3 lần. Nhận xét trẻ sau mỗi lần chơi. b. HD2: Làm quen truyện " Cáo Thỏ và Gà Trống”. - Cô kể cho trẻ nghe lần 1. Giới thiệu với trẻ tên truyện, tên tác giả, nội dung truyện. - Cô kể lần hai kết hợp với tranh. Hỏi trẻ tên truyện, tên tác giả, nội dung. - Nhận xét, tuyên dương và giáo dục trẻ dũng cảm, mạnh dạn, tự tin.

			<p>c. HD3: Chơi tự chọn. - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi ở các góc. Cô bao quát trẻ.</p>
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Hoạt động nêu gương.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nêu ra gương bạn tốt, bạn chưa tốt, biết nhận xét về mình và bạn. - Rèn kỹ năng liên hệ, nhận xét những việc làm tốt và chưa tốt của mình và bạn. - Biết nhận ra gương bạn tốt, việc tốt có ý thức học tập những tấm gương tốt và nhận xét về mình, về bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ, bé ngoan. 	<p>1. Nêu gương cuối ngày.</p> <p>a. HD1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc thơ - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài thơ <p>b. HD2: Hoạt động nêu gương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? Đó là những việc gì? - Cho trẻ kể những việc làm tốt của mình, của bạn đã làm. Cô khái quát lại. - Cô khen trẻ và tặng cờ lần 1 cho những trẻ xuất sắc. - Cô hỏi trẻ cảm xúc của mình khi được tặng cờ. - Cho trẻ nhận xét những bạn còn lại. - Cô nhận xét và tặng cờ lần 2 cho trẻ ngoan. - Cô nhắc nhở động viên những trẻ chưa nhận cờ trong ngày, hôm sau sẽ cố gắng. <p>c. HD3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích hoặc hát một số bài hát trong chủ đề. <p>2. Nêu gương cuối tuần. (Thứ 6).</p> <p>a. HD 1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng trẻ về bài hát. <p>b. HD 2: Trọng tâm.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 thì sẽ được gì? + Mỗi bạn được mấy lá cờ trở lên thì được bé ngoan? + Cô cho 1 trẻ lên đếm số cờ các bạn trong tổ. + Cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn + Cô nhận xét, tuyên dương những bạn xuất sắc

			<ul style="list-style-type: none"> + Tặng bé ngoan lần 1 cho trẻ xuất sắc + Còn bạn nào chưa được nhận bé ngoan? Vì sao? + Cô nhận xét, động viên trẻ chưa được bé ngoan, tặng bé ngoan lần 2 cho trẻ ngoan. - Liên hoan văn nghệ: Biểu diễn 1 số bài hát trong chủ đề. <p>c. HD 3: Kết thúc: Cho trẻ cất bé ngoan.</p>
--	--	--	--

Vệ sinh trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Vệ sinh trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết vệ sinh và chuẩn bị tư trang chuẩn bị ra về. Biết chào cô, chào người đón trẻ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. - Ý thức giữ gìn vệ sinh và lễ phép với mọi người. 	<ul style="list-style-type: none"> - Khăn mặt. - Chuẩn bị tư trang, đồ dùng cá nhân của trẻ. - Sổ ký bàn giao trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô vệ sinh cho trẻ, nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh tình hình trong ngày của trẻ. (Cô chú ý những trẻ có tình hình đặc biệt như ăn ít, bị ốm,...). - Không trả trẻ cho người lạ và trẻ em dưới 10 tuổi. - Nhắc phụ huynh ký nhận vào sổ bàn giao trẻ ra về.
Đánh giá/Nhận xét			
Chỉnh sửa			

	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/>
--	---

Thứ Năm, ngày 06/02/2025

Đón trẻ, trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ, chuyển ký hiệu và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Rèn cho trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép, kỹ năng tự phục vụ. - Trẻ ngoan, lễ phép, thích đến lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh lớp học sạch sẽ. - Nhạc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng học, làm tốt công tác vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ chuẩn bị đón trẻ. - Kiểm tra sức khỏe trẻ. - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào bảng bé đến lớp. - Cô bật cho trẻ nghe nhạc bài: Quốc ca, Đội ca, 5 điều Bác Hồ dạy.
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng cô về chủ đề mới và biết đặc điểm của một số vật nuôi trong gia đình. - Rèn cho trẻ kỹ năng trò chuyện rõ ràng, đủ câu, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ. - Trẻ hứng thú trò chuyện cùng cô, chăm sóc và bảo vệ những vật nuôi trong gia đình. 	<p>Tranh ảnh về chủ đề.</p>	<p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi, đặc điểm của 1 số con vật nuôi trong gia đình + Sự giống và khác nhau của một số con vật + Nơi sống, sự phát triển của các con vật. + Cách chăm sóc, bảo vệ vật nuôi. - Cô giáo dục trẻ về ích lợi của các con sống trong gia đình và giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi.
Thử đọc sáng			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động khác: Thể dục sáng. (MT1)</p>	<p>- Trẻ biết tập các động tác bài thể dục sáng ghép theo nhạc bài hát. - Rèn kỹ năng thực hiện bài tập thể dục sáng ghép theo lời ca đều và đẹp. - Trẻ hứng thú tập thể dục sáng, giúp cơ thể khoẻ mạnh.</p>	<p>- Sân tập, xích xô, bông múa, nhạc, loa, trang phục cô và trẻ gọn gàng, bông múa.</p>	<p>Cho trẻ nghe và hát quốc ca vào thứ 2 đầu tuần. a. HD1: Khởi động: Cho trẻ đi thành đội hình vòng tròn kết hợp đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó trẻ đứng thành hàng ngang dẫn cách đều, kết hợp theo nhịp bài hát " Vươn cánh tay đón ông mặt trời". b. HD2: Trọng động : Tập kết hợp lời ca bài: Chú thỏ con. + Hô hấp: Hô hấp (3 lần). + Tay: 2 tay đưa về trước rồi đưa lên cao. . + Bụng: Quay người sang phải sang trái kết hợp tay chống hông. + Chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời đưa 2 tay về phía trước. + Bật: Bật tách, chụm chân. - Tập bài đồng diễn theo nhạc bài "Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai". c. HD3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát " Gọi trâu "</p>
--	---	--	--

Hoạt động học

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc: Âm nhạc: - DH: Gà trống, mèo con và cún con - Nhạc sĩ Hoàng Vinh (MT85)</p>	<p>- Biết tên bài hát, tên tác giả, thuộc lời bài hát và biết chơi trò chơi âm nhạc. - Rèn kỹ năng hát đúng nhịp bài hát, đúng lời bài hát, kỹ năng chơi trò chơi. - Hứng thú hát cùng cô và bạn, hứng thú chơi trò chơi.</p>	<p>Nhạc bài hát: “Gà trống mèo con và cún con, đồ bạn và 1 số bài hát ”.</p>	<p>a. HD1: Gây hứng thú: Cô giới thiệu cho trẻ tham gia chương trình văn nghệ: “Lễ hội rừng xanh”, Cô giới thiệu các phần chơi. b. HD2: Trọng tâm. * <i>Phần chơi : Bé tài năng:</i> DH: « Gà trống mèo con và cún con» - Cô hát lần 1: Cô hỏi trẻ: Cô vừa hát bài hát gì? Do ai sáng tác? - Cô hát cho trẻ nghe lần 2 kết hợp với nhạc. + Hỏi trẻ tên bài, tên tác giả. Bài hát nói về điều gì? + Nuôi gà, chó, mèo để làm gì? + Các con phải làm gì để con gà, chó, mèo lớn lên được? -> GD trẻ biết yêu quý và chăm sóc vật nuôi. - Cho cả lớp hát cùng cô 2-3 lần. - Chia tổ, nhóm, cá nhân hát, chú ý sửa sai cho trẻ. - Cô hát lại 1 lần</p>

			<p>* <i>Phần chơi 2: Bé cảm nhận: NH: “Đố bạn”.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. - Cô hát cho trẻ nghe lần 1: hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả? Giảng giải nội dung bài hát. - Lần 2: Cô hát kết hợp điệu bộ và khuyến khích trẻ đứng lên hưởng ứng cùng cô. <p>* <i>Phần chơi 3: Bé biểu diễn: T/C: Đóng băng</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phổ biến cách chơi, luật chơi: Cô mở nhạc và cho trẻ vận động khi cô tắt nhạc thì trẻ phải đóng băng: Đứng im tại chỗ. Nếu nhạc dừng mà trẻ không đứng im thì sẽ phải nhảy lò cò xung quanh lớp. - Cho trẻ chơi 2- 3 lần - Cô nhận xét tuyên dương trẻ. <p>c. HD3: Kết thúc: Cô cùng trẻ đi ra ngoài</p>
--	--	--	--

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Bong bóng xà phòng (MT22)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên và cách làm thí nghiệm. - Rèn kỹ năng kết hợp theo nhóm, phối hợp ăn ý để làm thí nghiệm. - Hứng thú tham gia làm thí nghiệm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nước, dầu rửa bát, đường, cốc, ống hút 	<p>a. HD 1: Bong bóng xà phòng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa đồ dùng cho trẻ quan sát và gọi tên các đồ dùng đó. - Sẽ chơi gì với những đồ dùng này? - Cô hỏi trẻ cách làm - Cô hướng trẻ cách làm thí nghiệm - Cho trẻ về nhóm làm thí nghiệm - Cho trẻ chơi với bong bóng - GD trẻ biết giữ vệ sinh sạch sẽ, đoàn kết chơi cùng bạn. <p>b. HD 2: Trò chơi: Đóng băng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói luật chơi và cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 3-4 lần. <p>c. HD 3: Chơi tự do.</p> <p>Cô chú ý bao quát trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời và xử lý tình huống.</p>

Chơi hoạt động ở các góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT28)</p>	<p>- Trẻ biết chơi ở các góc theo đúng chủ đề, biết đổi vai chơi, biết lấy và gắn ký hiệu vào đúng góc chơi. - Rèn kỹ năng thể hiện vai chơi sáng tạo, phối hợp cùng bạn khi chơi. - Trẻ chơi đoàn kết giúp đỡ nhau trong khi chơi, không tranh giành đồ chơi của bạn và biết giữ gìn đồ chơi trong khi chơi.</p>	<p>- Đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc xây dựng: Gạch, hàng rào, khối nhựa, cây xanh,... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề động vật. + Góc nghệ thuật: Xắc xô, thanh gõ, sáp màu, giấy,... + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,... + Góc thiên nhiên: Chậu nước, gáo tưới, cây xanh,... + Góc thư viện: Sách, truyện tranh,...</p>	<p>a. HD1: Gây hứng thú. - Cô hát cho trẻ nghe 1 bài hát hoặc đọc 1 bài thơ, hoặc chơi 1 trò chơi. - Trò chuyện về nội dung bài hát, bài thơ, hoặc trò chơi, biết tên, hình dáng 1 số loài động vật. + Cô giới thiệu cùng trẻ các góc chơi. + Cô hỏi trẻ trong lớp mình có những góc chơi nào? + Trong góc đó có những đồ chơi gì? + Ở góc phân vai các con sẽ chơi những trò chơi gì? Bạn nào sẽ đóng vai cô giáo hôm nay? Con sẽ chơi như thế nào? Con muốn chơi với ai? Bạn nào chơi bán hàng? Con chơi như thế nào? - Tương tự với các góc chơi khác. + Ai thích chơi ở góc xây dựng (góc học tập, góc phân vai...)? + Con sẽ chơi gì ở góc chơi đó? Con chơi với ai? Chơi như thế nào? + Các con hãy quan sát xem đồ chơi ở các góc được sắp xếp như thế nào? Trước khi chơi con phải làm gì? Trong khi chơi con phải chơi như thế nào? Muốn đổi vai chơi con phải làm gì? <i>=> Với buổi chơi hôm nay cô muốn các con cùng thi đua xem góc chơi nào giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng ngăn nắp nhất.</i> b. HD2: Trẻ vào góc chơi. - Cô cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi. - Giáo dục trẻ trước khi chơi. - Cô quan sát và dàn xếp góc chơi. - Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ chơi. Nhắc trẻ nói vừa đủ nghe, bảo vệ giữ gìn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp. - Nhận xét ngay trong quá trình trẻ chơi. + Góc nghệ thuật: Hát múa, vẽ về chủ đề động vật. + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,... + Góc học tập: Xem tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề.</p>

			=> Nhắc trẻ khi xem sách cầm cẩn thận không làm quăn mép, mở sách nhẹ nhàng,.... + Góc xây dựng: Xây công viên, xếp hình,.... + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, chơi với cát và nước,.... Cô nhận xét. c. HD3: Kết thúc. - Cô hát bài "Hết giờ chơi".
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Ăn, ngủ, vệ sinh. (MT10)	- Trẻ biết tên các món ăn, biết mời cô mời bạn trước khi ăn, biết sử dụng đồ dùng ăn uống thành thạo, ăn hết xuất, biết nằm ngủ đúng tư thế, ngủ đủ giấc, biết tự làm một số công việc vệ sinh cá nhân. - Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ. - Giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống, có ý thức tự làm một số việc phục vụ bản thân.	- Bàn, ghế, khăn lau, khăn mặt, bát, thìa, giường, xà bông, lược, dây buộc tóc	a. HD1: Giờ ăn. - Hướng dẫn trẻ kê bàn ghế - Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng - Cho trẻ cùng cô chuẩn bị bát, thìa, đĩa, khăn lau. - Cô chia cơm, thức ăn cho trẻ - Giới thiệu các món ăn, giáo dục trẻ ăn ăn hết xuất, không làm vãi thức ăn. - Cho mời cô mời bạn rồi ăn cơm, cô bao quát, động viên trẻ ăn hết xuất. - Cho trẻ mang thìa bát để vào nơi quy định và lau, tay, lau miệng sau khi ăn. b. HD2: Giờ ngủ. - Nhắc trẻ uống nước, đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối. - Cho trẻ nằm vào vị trí, nhắc trẻ nằm đúng tư thế, giáo dục trẻ ngủ ngoan, ngủ đủ giấc. - Cô giảm ánh sáng, hát, đọc thơ hoặc mở nhạc hát ru cho trẻ nghe để trẻ dễ ngủ. - Cô bao quát trẻ ngủ kịp thời xử lý những tình huống xảy ra trong khi trẻ ngủ. c. HD3: Vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ cất dọn chăn, gối.

			<ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, uống nước. - Cô chải tóc cho trẻ.
Chơi hoạt động theo ý thích			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: - Dạy trẻ cách kéo khóa áo (MT24)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết cách cài, kéo lên và kéo xuống áo có khóa kéo. - Rèn sự tập trung, phối hợp tay và mắt và kỹ năng kéo khóa áo cho trẻ. - Trẻ thích thú thực hiện cùng cô và bạn 	<ul style="list-style-type: none"> - Áo có khóa kéo. 	<p>a. HD1: TC “Nu na nu nong”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ cách chơi. Cho trẻ chơi trò chơi 2-3 lần <p>b. HD2: Dạy trẻ cách kéo khóa áo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện cùng trẻ dẫn dắt vào bài. - Cô hướng dẫn trẻ cách kéo khóa áo: Để áo có khóa xuống bàn. Dùng 2 tay vuốt áo theo khung cho phẳng. Dùng 3 ngón tay trái giữ nếp phía trên cổ áo, tay phải cầm khóa kéo từ trên xuống dưới (kéo xuống) để mở áo thành 2 mảng. Sau đó cài khóa lại, để 2 thân áo dính vào nhau: Một tay giữ 2 vạt áo chỗ vừa cài khóa, một tay từ từ kéo khóa lên - Cô cho trẻ thực hiện. - Cô quan sát, giúp đỡ trẻ khi cần. - Cô nhận xét và giáo dục trẻ <p>c. HD3: Chơi tự chọn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chọn bạn chơi, góc chơi theo ý thích
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Hoạt động nêu gương.	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nêu ra gương bạn tốt, bạn chưa tốt, biết nhận xét về mình và bạn. - Rèn kỹ năng liên hệ, nhận xét những việc làm tốt và chưa tốt của mình và bạn. - Biết nhận ra gương bạn tốt, việc 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ, bé ngoan. 	<p>1. Nêu gương cuối ngày.</p> <p>a. HD1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc thơ - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài thơ <p>b. HD2: Hoạt động nêu gương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? Đó là những việc gì? - Cho trẻ kể những việc làm tốt của mình, của bạn đã làm. Cô khái quát lại. - Cô khen trẻ và tặng cờ lần 1 cho những trẻ xuất sắc.

	tốt có ý thức học tập những tấm gương tốt và nhận xét về mình, về bạn.		<ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ cảm xúc của mình khi được tặng cờ. - Cho trẻ nhận xét những bạn còn lại. - Cô nhận xét và tặng cờ lần 2 cho trẻ ngoan. - Cô nhắc nhở động viên những trẻ chưa nhận cờ trong ngày, hôm sau sẽ cố gắng. <p>c. HD3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích hoặc hát một số bài hát trong chủ đề. <p>2. Nêu gương cuối tuần. (Thứ 6).</p> <p>a. HD 1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng trẻ về bài hát. <p>b. HD 2: Trọng tâm.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 thì sẽ được gì? + Mỗi bạn được mấy lá cờ trở lên thì được bé ngoan? + Cô cho 1 trẻ lên đếm số cờ các bạn trong tổ. + Cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn + Cô nhận xét, tuyên dương những bạn xuất sắc + Tặng bé ngoan lần 1 cho trẻ xuất sắc + Còn bạn nào chưa được nhận bé ngoan? Vì sao? + Cô nhận xét, động viên trẻ chưa được bé ngoan, tặng bé ngoan lần 2 cho trẻ ngoan. - Liên hoan văn nghệ: Biểu diễn 1 số bài hát trong chủ đề. <p>c. HD 3: Kết thúc:</p> <p>Cho trẻ cất bé ngoan.</p>
--	--	--	---

Vệ sinh trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <p>Vệ sinh trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết vệ sinh và chuẩn bị tư trang chuẩn bị ra về. Biết chào cô, chào người đón trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Khăn mặt. - Chuẩn bị tư trang, đồ dùng cá nhân của trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô vệ sinh cho trẻ, nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh tình hình trong ngày của trẻ. (Cô chú ý những trẻ có tình hình đặc biệt như ăn ít, bị ốm,...). - Không trả trẻ cho người lạ và trẻ em dưới 10 tuổi. - Nhắc phụ huynh ký nhận vào sổ bàn giao trẻ ra về.

	<ul style="list-style-type: none">- Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ.- Ý thức giữ gìn vệ sinh và lễ phép với mọi người.	<ul style="list-style-type: none">- Sổ ký bàn giao trẻ.	
Đánh giá/Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Sáu, ngày 07/02/2025

Đón trẻ, trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ, chuyển ký hiệu và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Rèn cho trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép, kỹ năng tự phục vụ. - Trẻ ngoan, lễ phép, thích đến lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh lớp học sạch sẽ. - Nhạc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng học, làm tốt công tác vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ chuẩn bị đón trẻ. - Kiểm tra sức khỏe trẻ. - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào bảng bé đến lớp. - Cô bật cho trẻ nghe nhạc bài: Quốc ca, Đội ca, 5 điều Bác Hồ dạy.
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng cô về chủ đề mới và biết đặc điểm của một số vật nuôi trong gia đình. - Rèn cho trẻ kỹ năng trò chuyện rõ ràng, đủ câu, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ. - Trẻ hứng thú trò chuyện cùng cô, chăm sóc và bảo vệ những vật nuôi trong gia đình. 	<p>Tranh ảnh về chủ đề.</p>	<p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi, đặc điểm của 1 số con vật nuôi trong gia đình + Sự giống và khác nhau của một số con vật + Nơi sống, sự phát triển của các con vật. + Cách chăm sóc, bảo vệ vật nuôi. - Cô giáo dục trẻ về ích lợi của các con sống trong gia đình và giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi.
Thể dục sáng			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động khác: Thể dục sáng. (MT1)</p>	<p>- Trẻ biết tập các động tác bài thể dục sáng ghép theo nhạc bài hát. - Rèn kỹ năng thực hiện bài tập thể dục sáng ghép theo lời ca đều và đẹp. - Trẻ hứng thú tập thể dục sáng, giúp cơ thể khoẻ mạnh.</p>	<p>- Sân tập, xích xô, bông múa, nhạc, loa, trang phục cô và trẻ gọn gàng, bông múa.</p>	<p>Cho trẻ nghe và hát quốc ca vào thứ 2 đầu tuần. a. HD1: Khởi động: Cho trẻ đi thành đội hình vòng tròn kết hợp đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó trẻ đứng thành hàng ngang dẫn cách đều, kết hợp theo nhịp bài hát " Vườn cánh tay đón ông mặt trời". b. HD2: Trọng động : Tập kết hợp lời ca bài: Chú thỏ con. + Hô hấp: Hô hấp (3 lần). + Tay: 2 tay đưa về trước rồi đưa lên cao. . + Bụng: Quay người sang phải sang trái kết hợp tay chống hông. + Chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời đưa 2 tay về phía trước. + Bật: Bật tách, chụm chân. - Tập bài đồng diễn theo nhạc bài "Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai". c. HD3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát " Gọi trâu "</p>
--	---	--	--

Hoạt động học

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Văn học: Truyện: Cáo Thỏ và Gà Trống - Tác giả: Thu Thủy. (MT58)</p>	<p>- Trẻ biết tên truyện, biết các nhân vật trong truyện và hiểu được nội dung câu chuyện. - Rèn luyện khả năng chú ý có chủ định, biết lắng nghe và trả lời câu hỏi lưu loát, rõ ràng. - GD trẻ luôn tự tin, có lòng dũng cảm,</p>	<p>Tranh truyện, tivi.</p>	<p>Truyện: Cáo Thỏ và Gà Trống a. HD 1: Gây hứng thú. - Cô cùng trẻ hát và vận động bài " Chú Thỏ con", trò chuyện cùng trẻ về bài hát. Cô giới thiệu bài. b. HD 2: Trọng tâm. - Cô kể diễn cảm lần 1: Không tranh, giới thiệu tên truyện, tên tác giả. - Cô kể chuyện lần 2: (Kết hợp tranh) * Nội dung câu chuyện:Cáo tham lam sang nhà Thỏ ở nhờ và đuổi luôn Thỏ ra khỏi nhà. Bác Gấu, bạn chó là người tốt bụng nhưng nhút nhát lên không đuổi được Cáo đi, gà Trống dũng cảm biết giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn nên đã đuổi được Cáo đi lấy lại được nhà cho Thỏ.</p>

	biết giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn, biết yêu quý các con vật nuôi trong gia đình.		* Đàm thoại. + Cô vừa kể chuyện gì? Các con cho cô biết trong truyện có những ai? + Thỏ có ngôi nhà bằng gì? + Cáo có ngôi nhà bằng gì? + Vì sao Cáo đến nhà Thỏ ở nhờ? + Cáo đã làm gì với Thỏ? + Những ai giúp đỡ Thỏ? + Ai đã đuổi được Cáo đi? + Qua câu chuyện này các con học tập được điều gì ở bạn Gà Trống con. => GD trẻ: Luôn tự tin, không sợ hãi và biết bảo vệ mình khi gặp người xấu. Luôn yêu thương mọi người xung quanh, dũng cảm, biết giúp đỡ mọi người khi gặp khó khăn. - Cô kể lần 3: Cho trẻ đến rạp chiếu phim. - Hỏi lại trẻ tên truyện, tên tác giả. c. HĐ 3: Kết thúc: Cho trẻ thu dọn đồ dùng cùng cô.
--	---	--	--

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Chơi với nước (MT20)	- Trẻ biết đặc điểm của nước và biết chơi với nước. - Rèn cho trẻ kỹ năng chơi cùng với nước. - Có ý thức bảo vệ nguồn nước.	- Thau đựng nước, chai, phễu, cốc thìa, sỏi, đường, muối	a. HĐ 1: TC: Đóng băng - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi. Cho trẻ chơi 2,3 lần b. HĐ 2: Chơi với nước. - Cho trẻ đọc bài thơ "Nước" và cho trẻ ra đứng quanh chậu nước. - Trò chuyện cùng trẻ về bài thơ. - Cho trẻ nhận xét đặc điểm của nước: + Nước có đặc điểm gì? + Nước có màu gì, mùi gì không? + Khi sờ vào nước con thấy thế nào? + Nước dùng để làm gì? - Cho trẻ chia thành 3 nhóm.

			<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi với nước: đóng vào chai, hòa tan 1 số chất... - Giáo dục trẻ biết sử dụng tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước. <p>c. HĐ 3: Chơi tự do: Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời, cô bao quát.</p>
Chơi hoạt động ở các góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT28)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chơi ở các góc theo đúng chủ đề, biết đổi vai chơi, biết lấy và gắn ký hiệu vào đúng góc chơi. - Rèn kỹ năng thể hiện vai chơi sáng tạo, phối hợp cùng bạn khi chơi. - Trẻ chơi đoàn kết giúp đỡ nhau trong khi chơi, không tranh giành đồ chơi của bạn và biết giữ gìn đồ chơi trong khi chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc xây dựng: Gạch, hàng rào, khối nhựa, cây xanh,... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề động vật. + Góc nghệ thuật: Xắc xô, thanh gõ, sáp màu, giấy,... + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,... + Góc thiên nhiên: Chậu nước, gáo tưới, cây xanh,... + Góc thư viện: Sách, truyện tranh,... 	<p>a. HĐ1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát cho trẻ nghe 1 bài hát hoặc đọc 1 bài thơ, hoặc chơi 1 trò chơi. - Trò chuyện về nội dung bài hát, bài thơ, hoặc trò chơi, biết tên, hình dáng 1 số loài động vật. + Cô giới thiệu cùng trẻ các góc chơi. + Cô hỏi trẻ trong lớp mình có những góc chơi nào? + Trong góc đó có những đồ chơi gì? + Ở góc phân vai các con sẽ chơi những trò chơi gì? Bạn nào sẽ đóng vai cô giáo hôm nay? Con sẽ chơi như thế nào? Con muốn chơi với ai? Bạn nào chơi bán hàng? Con chơi như thế nào? - Tương tự với các góc chơi khác. + Ai thích chơi ở góc xây dựng (góc học tập, góc phân vai...)? + Con sẽ chơi gì ở góc chơi đó? Con chơi với ai? Chơi như thế nào? + Các con hãy quan sát xem đồ chơi ở các góc được sắp xếp như thế nào? Trước khi chơi con phải làm gì? Trong khi chơi con phải chơi như thế nào? Muốn đổi vai chơi con phải làm gì? <p>= > <i>Với buổi chơi hôm nay cô muốn các con cùng thi đua xem góc chơi nào giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng ngăn nắp nhất.</i></p> <p>b. HĐ2: Trẻ vào góc chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi. - Giáo dục trẻ trước khi chơi. - Cô quan sát và dàn xếp góc chơi.

			<ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ chơi. Nhắc trẻ nói vừa đủ nghe, bảo vệ giữ gìn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp. - Nhận xét ngay trong quá trình trẻ chơi. + Góc nghệ thuật: Hát múa, vẽ về chủ đề động vật. + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,... + Góc học tập: Xem tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề. => Nhắc trẻ khi xem sách cầm cẩn thận không làm quăn mép, mở sách nhẹ nhàng,.... + Góc xây dựng: Xây công viên, xếp hình,... + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, chơi với cát và nước,... <p>Cô nhận xét.</p> <p>c. HĐ3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát bài "Hết giờ chơi".
--	--	--	---

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Ăn, ngủ, vệ sinh. (MT10)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên các món ăn, biết mời cô mời bạn trước khi ăn, biết sử dụng đồ dùng ăn uống thành thạo, ăn hết xuất, biết nằm ngủ đúng tư thế, ngủ đủ giấc, biết tự làm một số công việc vệ sinh cá nhân. - Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ. - Giáo dục trẻ hành vi văn minh trong 	<ul style="list-style-type: none"> - Bàn, ghế, khăn lau, khăn mặt, bát, thìa, giường, xà bông, lược, dây buộc tóc 	<p>a. HĐ1: Giờ ăn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ kê bàn ghế - Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng - Cho trẻ cùng cô chuẩn bị bát, thìa, đĩa, khăn lau. - Cô chia cơm, thức ăn cho trẻ - Giới thiệu các món ăn, giáo dục trẻ ăn hết xuất, không làm vãi thức ăn. - Cho mời cô mời bạn rồi ăn cơm, cô bao quát, động viên trẻ ăn hết xuất. - Cho trẻ mang thìa bát để vào nơi quy định và lau, tay, lau miệng sau khi ăn. <p>b. HĐ2: Giờ ngủ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ uống nước, đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối.

	ăn uống, có ý thức tự làm một số việc phục vụ bản thân.		<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nằm vào vị trí, nhắc trẻ nằm đúng tư thế, giáo dục trẻ ngủ ngoan, ngủ đủ giấc. - Cô giảm ánh sáng, hát, đọc thơ hoặc mở nhạc hát ru cho trẻ nghe để trẻ dễ ngủ. - Cô bao quát trẻ ngủ kịp thời xử lý những tình huống xảy ra trong khi trẻ ngủ. <p>c. HĐ3: Vệ sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cất dọn chăn, gối. - Nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, uống nước. - Cô chải tóc cho trẻ.
Chơi hoạt động theo ý thích			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Phương pháp giáo dục tiên tiến: Cách vệ sinh giáo cụ cuối tuần. (MT25)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết giữ gìn vệ sinh lớp học sạch sẽ gọn gàng. - Rèn kỹ năng lau dọn đồ dùng, đồ chơi và sắp xếp đồ dùng ngăn nắp đúng nơi quy định. - Trẻ tích cực lao động vệ sinh cùng bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết giữ gìn vệ sinh lớp học sạch sẽ gọn gàng. - Rèn kỹ năng lau dọn đồ dùng, đồ chơi và sắp xếp đồ dùng ngăn nắp đúng nơi quy định. - Trẻ tích cực lao động vệ sinh cùng bạn. 	<p>a. HĐ1: Trò chơi “Dung dăng dung dẻ”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói tên trò chơi, cách chơi, luật chơi. - Cho trẻ chơi 2 - 3 lần. Nhận xét trẻ sau mỗi lần chơi. <p>b. HĐ2: Cách vệ sinh giáo cụ cuối tuần.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đeo gang tay. Cô chia nhóm cho trẻ vệ sinh (Nhóm vệ sinh góc học tập; góc xây dựng; góc phân vai,...). Cô hướng dẫn trẻ vệ sinh giáo cụ lần lượt từ ngăn trên xuống ngăn dưới, từ trái sang phải, vệ sinh ngăn nào hết ngăn đó, cả giá đựng đồ chơi. - Trong khi trẻ thực hiện cô bao quát và hướng dẫn trẻ. - Kết thúc: Cô nhận xét, khen những nhóm làm tốt.
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Hoạt động nêu gương.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nêu ra gương bạn tốt, bạn chưa tốt, biết nhận xét về mình và bạn. - Rèn kỹ năng liên hệ, nhận xét những 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ, bé ngoan. 	<p>1. Nêu gương cuối ngày.</p> <p>a. HĐ1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc thơ - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài thơ <p>b. HĐ2: Hoạt động nêu gương.</p>

	<p>việc làm tốt và chưa tốt của mình và bạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết nhận ra gương bạn tốt, việc tốt có ý thức học tập những tấm gương tốt và nhận xét về mình, về bạn. 		<ul style="list-style-type: none"> - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? Đó là những việc gì? - Cho trẻ kể những việc làm tốt của mình, của bạn đã làm. Cô khái quát lại. - Cô khen trẻ và tặng cờ lần 1 cho những trẻ xuất sắc. - Cô hỏi trẻ cảm xúc của mình khi được tặng cờ. - Cho trẻ nhận xét những bạn còn lại. - Cô nhận xét và tặng cờ lần 2 cho trẻ ngoan. - Cô nhắc nhở động viên những trẻ chưa nhận cờ trong ngày, hôm sau sẽ cố gắng. <p>c. HĐ3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích hoặc hát một số bài hát trong chủ đề. <p>2. Nêu gương cuối tuần. (Thứ 6).</p> <p>a. HĐ 1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng trẻ về bài hát. <p>b. HĐ 2: Trọng tâm.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 thì sẽ được gì? + Mỗi bạn được mấy lá cờ trở lên thì được bé ngoan? + Cô cho 1 trẻ lên đếm số cờ các bạn trong tổ. + Cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn + Cô nhận xét, tuyên dương những bạn xuất sắc + Tặng bé ngoan lần 1 cho trẻ xuất sắc + Còn bạn nào chưa được nhận bé ngoan? Vì sao? + Cô nhận xét, động viên trẻ chưa được bé ngoan, tặng bé ngoan lần 2 cho trẻ ngoan. - Liên hoan văn nghệ: Biểu diễn 1 số bài hát trong chủ đề. <p>c. HĐ 3: Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> Cho trẻ cất bé ngoan.
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động khác: Vệ sinh trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết vệ sinh và chuẩn bị tư trang chuẩn bị ra về. Biết chào cô, chào người đón trẻ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. - Ý thức giữ gìn vệ sinh và lễ phép với mọi người. 	<ul style="list-style-type: none"> - Khăn mặt. - Chuẩn bị tư trang, đồ dùng cá nhân của trẻ. - Sổ ký bàn giao trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô vệ sinh cho trẻ, nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh tình hình trong ngày của trẻ. (Cô chú ý những trẻ có tình hình đặc biệt như ăn ít, bị ốm,...). - Không trả trẻ cho người lạ và trẻ em dưới 10 tuổi. - Nhắc phụ huynh ký nhận vào sổ bàn giao trẻ ra về.
<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		

Người duyệt (PHT)



Nguyễn Thị Hoài

Giáo viên

Phạm Thị Lơ – Huệ

Tuần 2 - Thứ Hai, ngày 10/02/2025

Đón trẻ, trò chuyện			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ, chuyển ký hiệu và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Rèn cho trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép, kỹ năng tự phục vụ. - Trẻ ngoan, lễ phép, thích đến lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh lớp học sạch sẽ. - Nhạc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng học, làm tốt công tác vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ chuẩn bị đón trẻ. - Kiểm tra sức khỏe trẻ. - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào bảng bé đến lớp. - Cô bật cho trẻ nghe nhạc bài: Quốc ca, Đội ca, 5 điều Bác Hồ dạy.
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết trò chuyện cùng cô về các con vật sống dưới nước: Tên gọi, đặc điểm nổi bật như: cấu tạo, sinh sản, vận động, nơi sống... của một số con vật sống dưới nước. - Rèn khả năng so sánh, phân biệt một số đặc điểm giống và khác nhau của một số con vật sống dưới nước - Yêu quý và có ý thức bảo vệ những 	<p>Tranh ảnh về chủ đề, 1 số đồ dùng đồ chơi trong lớp...</p>	<p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi, đặc điểm của một số con vật sống dưới nước + Nơi ở, thức ăn của chúng + Tác dụng của một số loại động vật sống dưới nước + Một số bộ phận chính của một số con vật + Một số món ăn từ các con vật như tôm, cá - Cô giáo dục trẻ biết bảo vệ nguồn nước, đó chính là bảo vệ môi trường sống của những động vật dưới nước

	con vật sống dưới nước.		
Thể dục sáng			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Thể dục sáng. (MT1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tập các động tác bài thể dục sáng ghép theo nhạc bài hát. - Rèn kỹ năng thực hiện bài tập thể dục sáng ghép theo lời ca đều và đẹp. - Trẻ hứng thú tập thể dục sáng, giúp cơ thể khoẻ mạnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập, xích xô, bông múa, nhạc, loa, trang phục cô và trẻ gọn gàng, bông múa. 	<p>Cho trẻ nghe và hát quốc ca vào thứ 2 đầu tuần.</p> <p>a. HD1: Khởi động: Cho trẻ đi thành đội hình vòng tròn kết hợp đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó trẻ đứng thành hàng ngang dẫn cách đều, kết hợp theo nhịp bài hát " Vườn cánh tay đón ông mặt trời".</p> <p>b. HD2: Trọng động : Tập kết hợp lời ca bài: Chú thỏ con. + Hô hấp: Hô hấp (3 lần). + Tay: 2 tay đưa về trước rồi đưa lên cao. . + Bụng: Quay người sang phải sang trái kết hợp tay chống hông. + Chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời đưa 2 tay về phía trước. + Bật: Bật tách, chụm chân. - Tập bài đồng diễn theo nhạc bài "Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai".</p> <p>c. HD3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát " Gọi trâu "</p>
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Vận động: Đi bằng gót bàn chân. (MT2)	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên vận động, biết đi bằng gót bàn chân theo yêu cầu của cô. - Rèn kỹ năng khéo léo cho trẻ khi đi bằng gót bàn chân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, an toàn, trang phục gọn gàng 	<p>a. HD1 Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu hội thi “Bé vui khỏe” - Cô giới thiệu các đội tham gia, các phần thi. <p>b. HD2: Trọng tâm</p> <p>* <i>Khởi động:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe, cho trẻ đi vòng tròn làm đoàn tàu đi đến hội thi, cho trẻ đi các kiểu đi sau về 3 hàng ngang. <p>*<i>Trọng động:</i></p>

	<p>- Tích cực tham gia vào hoạt động để rèn luyện sức khỏe.</p>		<p>- Phần thi thứ nhất "Đồng diễn": BTPTC: Tập theo nhạc bài hát "Chú thỏ con" + ĐT tay: "Em...trên cành: Đưa hai tay ra trước lên cao + ĐT bụng: "Sân ...đẹp xinh" 2 tay lên cao cúi gập người 2 tay chạm mũi chân. + ĐT chân: "Cô...lớn nhanh" Bước từng chân lên phía trước đồng thời chân bước lên khuỵu gối + ĐT bật: "Đề...của em" Bật tách, chụm chân. - Phần thi thứ hai "Tài năng" VĐCB "Đi bằng gót bàn chân" + Cô làm mẫu 2 lần. + Lần 1 không phân tích. + Lần 2 phân tích vận động:TTCB: 2 chân đứng rộng bằng vai, đứng trước vạch chuẩn.Khi có hiệu lệnh: Đi: Đi bằng gót bàn chân, 2 tay giang ngang để giữ thẳng bằng, đầu không cúi, mắt nhìn thẳng về phía trước, đi hết đoạn đường quy định. Thực hiện xong cô đi về cuối hàng đứng. + Mời 2 thành viên 2 đội lên tập thử, cho trẻ nhận xét + Lần lượt cho từng thành viên của 2 đội lên tập + Cho 2 hàng thi đua nhau - Cô hỏi lại trẻ tên bài vận động, cho 1 trẻ lên tập lại. - GD trẻ chăm tập thể dục để cơ thể khỏe mạnh - Phần thi thứ ba "Chung sức": TCVĐ "Chuyền bóng qua chân" + CC: Cô chia lớp làm 2 đội chơi, nhiệm vụ của 2 đội chơi là chuyền bóng lần lượt cho bạn qua chân. Đội nào chuyền bóng xong trước là đội giành chiến thắng. + LC: Đội nào mà bóng rơi phải chuyền lại từ đầu. - Cho trẻ chơi 1-2 lần. Cô nhận xét * <i>Hồi tĩnh</i>: Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập. c. HĐ3: Kết thúc: Cho trẻ cất dọn đồ dùng.</p>
Chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát trò chuyện về thời tiết. (MT25) 	<ul style="list-style-type: none"> - Biết đưa ra 1 số nhận xét về thời tiết trong ngày. - Rèn kỹ năng quan sát và trả lời câu hỏi đủ câu, rõ ràng. - Tích cực tham gia vào hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân trường, đồ chơi ngoài trời. 	<p>a. HĐ1: Quan sát và trò chuyện về thời tiết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi dạo và hít thở không khí trong lành. - Cô trò chuyện về thời tiết: <ul style="list-style-type: none"> + Chúng mình có nhận xét gì về thời tiết hôm nay? (Cô gợi ý gió, mây, mưa, nắng cho trẻ nhận xét...) + Thời tiết này là thời tiết của mùa gì? Tại sao con biết? + Thời tiết này chúng mình cần phải lưu ý điều gì? - GD: Trẻ biết mặc quần áo phù hợp với thời tiết <p>b. HĐ2: Trò chơi: Trời nắng trời mưa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ luật chơi, cách chơi. Cho trẻ chơi 2-3 lần <p>c. HĐ3: Chơi tự do: Cho trẻ chơi đồ chơi ngoài trời</p>
--	--	---	--

Chơi hoạt động ở các góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi:</p> <p>Chơi, hoạt động ở các góc. (MT28)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chơi ở các góc theo đúng chủ đề, biết đôi vai chơi, biết lấy và gắn ký hiệu vào đúng góc chơi. - Rèn kỹ năng thể hiện vai chơi sáng tạo, phối hợp cùng bạn khi chơi. - Trẻ chơi đoàn kết giúp đỡ nhau trong khi chơi, không tranh giành đồ chơi của bạn và biết giữ gìn đồ chơi trong khi chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng đồ chơi ở các góc: <ul style="list-style-type: none"> + Góc xây dựng: Gạch, hàng rào, khối nhựa, cây xanh,... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề bản thân. + Góc nghệ thuật: Xắc xô, thanh gõ, sáp màu, giấy,... + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,... 	<p>a. HĐ1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát cho trẻ nghe 1 bài hát hoặc đọc 1 bài thơ, hoặc chơi 1 trò chơi. - Trò chuyện về nội dung bài hát, bài thơ, hoặc trò chơi, biết tên gọi, nơi sống của các loài động vật + Cô giới thiệu cùng trẻ các góc chơi. + Cô hỏi trẻ trong lớp mình có những góc chơi nào? + Trong góc đó có những đồ chơi gì? + Ở góc phân vai các con sẽ chơi những trò chơi gì? Bạn nào sẽ đóng vai cô giáo hôm nay? Con sẽ chơi như thế nào? Con muốn chơi với ai? Bạn nào chơi bán hàng? Con chơi như thế nào? - Tương tự với các góc chơi khác. + Ai thích chơi ở góc xây dựng (góc học tập, góc phân vai...)? + Con sẽ chơi gì ở góc chơi đó? Con chơi với ai? Chơi như thế nào? + Các con hãy quan sát xem đồ chơi ở các góc được sắp xếp như thế nào? Trước khi chơi con phải làm gì? Trong khi chơi con phải chơi như thế nào? Muốn đổi vai chơi con phải làm gì?

		<p>+ Góc thiên nhiên: Chậu nước, gáo tưới, cây xanh,...</p> <p>+ Góc thư viện: Sách, truyện tranh,...</p>	<p>= > <i>Với buổi chơi hôm nay cô muốn các con cùng thi đua xem góc chơi nào giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng ngăn nắp nhất.</i></p> <p>b. HĐ2: Trẻ vào góc chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi. - Giáo dục trẻ trước khi chơi. - Cô quan sát và dàn xếp góc chơi. - Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ chơi. Nhắc trẻ nói vừa đủ nghe, bảo vệ giữ gìn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp. - Nhận xét ngay trong quá trình trẻ chơi. <p>+ Góc nghệ thuật: Hát múa, vẽ về chủ đề động vật.</p> <p>+ Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,...</p> <p>+ Góc học tập: Xem tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề.</p> <p>=> Nhắc trẻ khi xem sách cầm cẩn thận không làm quăn mép, mở sách nhẹ nhàng,....</p> <p>+ Góc xây dựng: Xây công viên, xếp hình,...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, chơi với cát và nước,...</p> <p>Cô nhận xét.</p> <p>c. HĐ3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát bài "Hết giờ chơi".
--	--	---	---

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Ăn, ngủ, vệ sinh. (MT10)</p>	<p>- Trẻ biết tên các món ăn, biết mời cô mời bạn trước khi ăn, biết sử dụng đồ dùng ăn uống thành thạo, ăn hết xuất, biết nằm ngủ đúng tư thế, ngủ đủ giấc, biết tự làm một số</p>	<p>- Bàn, ghế, khăn lau, khăn mặt, bát, thìa, giường, xà bông, lược, dây buộc tóc</p>	<p>a. HĐ1: Giờ ăn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ kê bàn ghế - Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng - Cho trẻ cùng cô chuẩn bị bát, thìa, đĩa, khăn lau. - Cô chia cơm, thức ăn cho trẻ - Giới thiệu các món ăn, giáo dục trẻ ăn hết xuất, không làm vãi thức ăn. - Cho mời cô mời bạn rồi ăn cơm, cô bao quát, động viên trẻ ăn hết xuất.

	<p>công việc vệ sinh cá nhân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ. - Giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống, có ý thức tự làm một số việc phục vụ bản thân. 		<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ mang thìa bát để vào nơi quy định và lau, tay, lau miệng sau khi ăn. <p>b. HD2: Giờ ngủ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ uống nước, đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối. - Cho trẻ nằm vào vị trí, nhắc trẻ nằm đúng tư thế, giáo dục trẻ ngủ ngoan, ngủ đủ giấc. - Cô giảm ánh sáng, hát, đọc thơ hoặc mở nhạc hát ru cho trẻ nghe để trẻ dễ ngủ. - Cô bao quát trẻ ngủ kịp thời xử lý những tình huống xảy ra trong khi trẻ ngủ. <p>c. HD3: Vệ sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cất dọn chăn, gối. - Nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, uống nước. - Cô chải tóc cho trẻ.
--	--	--	--

Chơi hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Xem tranh (Video) và trò chuyện về một số con vật sống dưới nước (MT51)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên gọi, nơi sống và đặc điểm của một số con vật sống dưới nước. - Rèn trẻ sự tập trung chú ý và kỹ năng ghi nhớ - Bảo vệ môi trường sống các con vật sống dưới nước. 	<p>Tranh (Video) một số con vật sống dưới nước</p>	<p>a. HD 1: Trò chơi: Nu na nu nống</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi luật chơi, cách chơi. Cô cho trẻ chơi 2-3 lần <p>b. HD 2 : Xem tranh (Video) và trò chuyện về một số con vật sống dưới nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cho trẻ xem tranh (Video) về 1 số con vật sống dưới nước - Cho trẻ xem, nhận xét tranh (Video) + Trong tranh (Video) có những con vật gì? Chúng sống ở đâu? Có đặc điểm gì? + Các con phải làm gì để bảo vệ môi trường sống của chúng? - GD: Bảo vệ các con vật sống dưới nước và bảo vệ nguồn nước <p>c. HD 3 : Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chọn bạn chơi, góc chơi theo ý thích

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Hoạt động nêu gương.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nêu ra gương bạn tốt, bạn chưa tốt, biết nhận xét về mình và bạn. - Rèn kỹ năng liên hệ, nhận xét những việc làm tốt và chưa tốt của mình và bạn. - Biết nhận ra gương bạn tốt, việc tốt có ý thức học tập những tấm gương tốt và nhận xét về mình, về bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ, bé ngoan. 	<p>1. Nêu gương cuối ngày.</p> <p>a. HD1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc thơ - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài thơ <p>b. HD2: Hoạt động nêu gương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? Đó là những việc gì? - Cho trẻ kể những việc làm tốt của mình, của bạn đã làm. Cô khái quát lại. - Cô khen trẻ và tặng cờ lần 1 cho những trẻ xuất sắc. - Cô hỏi trẻ cảm xúc của mình khi được tặng cờ. - Cho trẻ nhận xét những bạn còn lại. - Cô nhận xét và tặng cờ lần 2 cho trẻ ngoan. - Cô nhắc nhở động viên những trẻ chưa nhận cờ trong ngày, hôm sau sẽ cố gắng. <p>c. HD3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích hoặc hát một số bài hát trong chủ đề. <p>2. Nêu gương cuối tuần. (Thứ 6).</p> <p>a. HD 1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng trẻ về bài hát. <p>b. HD 2: Trọng tâm.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 thì sẽ được gì? + Mỗi bạn được mấy lá cờ trở lên thì được bé ngoan? + Cô cho 1 trẻ lên đếm số cờ các bạn trong tổ. + Cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn + Cô nhận xét, tuyên dương những bạn xuất sắc + Tặng bé ngoan lần 1 cho trẻ xuất sắc + Còn bạn nào chưa được nhận bé ngoan? Vì sao? + Cô nhận xét, động viên trẻ chưa được bé ngoan, tặng bé ngoan lần 2 cho trẻ ngoan.

			- Liên hoan văn nghệ: Biểu diễn 1 số bài hát trong chủ đề. c. HD 3: Kết thúc: Cho trẻ cất bé ngoan.
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Vệ sinh trả trẻ	- Trẻ biết vệ sinh và chuẩn bị tư trang chuẩn bị ra về. Biết chào cô, chào người đón trẻ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. - Ý thức giữ gìn vệ sinh và lễ phép với mọi người.	- Khăn mặt. - Chuẩn bị tư trang, đồ dùng cá nhân của trẻ. - Sổ ký bàn giao trẻ.	- Cô vệ sinh cho trẻ, nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh tình hình trong ngày của trẻ. (Cô chú ý những trẻ có tình hình đặc biệt như ăn ít, bị ốm,...). - Không trả trẻ cho người lạ và trẻ em dưới 10 tuổi. - Nhắc phụ huynh ký nhận vào sổ bàn giao trẻ ra về.
Đánh giá/Nhận xét	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		
Chỉnh sửa	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		

Thứ Ba, ngày 11/02/2025

Đón trẻ, trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ, chuyển ký hiệu và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Rèn cho trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép, kỹ năng tự phục vụ. - Trẻ ngoan, lễ phép, thích đến lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh lớp học sạch sẽ. - Nhạc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng học, làm tốt công tác vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ chuẩn bị đón trẻ. - Kiểm tra sức khỏe trẻ. - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào bảng bé đến lớp. - Cô bật cho trẻ nghe nhạc bài: Quốc ca, Đội ca, 5 điều Bác Hồ dạy.
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết trò chuyện cùng cô về các con vật sống dưới nước: Tên gọi, đặc điểm nổi bật như: cấu tạo, sinh sản, vận động, nơi sống... của một số con vật sống dưới nước. - Rèn khả năng so sánh, phân biệt một số đặc điểm giống và khác nhau của một số con vật sống dưới nước - Yêu quý và có ý thức bảo vệ những 	<p>Tranh ảnh về chủ đề, 1 số đồ dùng đồ chơi trong lớp...</p>	<p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi, đặc điểm của một số con vật sống dưới nước + Nơi ở, thức ăn của chúng + Tác dụng của một số loại động vật sống dưới nước + Một số bộ phận chính của một số con vật + Một số món ăn từ các con vật như tôm, cá - Cô giáo dục trẻ biết bảo vệ nguồn nước, đó chính là bảo vệ môi trường sống của những động vật dưới nước

	con vật sống dưới nước.		
Thể dục sáng			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Thể dục sáng. (MT1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tập các động tác bài thể dục sáng ghép theo nhạc bài hát. - Rèn kỹ năng thực hiện bài tập thể dục sáng ghép theo lời ca đều và đẹp. - Trẻ hứng thú tập thể dục sáng, giúp cơ thể khoẻ mạnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập, xích xô, bông múa, nhạc, loa, trang phục cô và trẻ gọn gàng, bông múa. 	<p>Cho trẻ nghe và hát quốc ca vào thứ 2 đầu tuần.</p> <p>a. HD1: Khởi động: Cho trẻ đi thành đội hình vòng tròn kết hợp đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó trẻ đứng thành hàng ngang dẫn cách đều, kết hợp theo nhịp bài hát " Vươn cánh tay đón ông mặt trời".</p> <p>b. HD2: Trọng động : Tập kết hợp lời ca bài: Chú thỏ con. + Hô hấp: Hô hấp (3 lần). + Tay: 2 tay đưa về trước rồi đưa lên cao. . + Bụng: Quay người sang phải sang trái kết hợp tay chống hông. + Chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời đưa 2 tay về phía trước. + Bật: Bật tách, chụm chân. - Tập bài đồng diễn theo nhạc bài "Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai".</p> <p>c. HD3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát " Gọi trâu "</p>
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Khám phá: KPKH: Tìm hiểu về 1 số con vật sống dưới nước (MT27)	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên gọi, ích lợi và đặc điểm nổi bật bên ngoài, của 1 số con vật sống dưới nước: Con cá, con cua, tôm. - Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ đích và 	<ul style="list-style-type: none"> Tranh ảnh, lô tô về con tôm, con cá, con cua 	<p>a. HD1: Trò chơi: Bọ dùa. - Cô hỏi tên trò chơi, cách chơi. Cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>b. HD 2: Trọng tâm * Tìm hiểu về các con vật sống dưới nước - <i>Tìm hiểu về con cá</i> Cô cho trẻ quan sát hình ảnh con cá và nhận xét + Đây là con gì? Cá sống ở đâu? + Ai có nhận xét gì về con cá? (Màu sắc, đặc điểm, thức ăn, tác dụng)</p>

	<p>phát triển khả năng quan sát, so sánh, nhận biết.</p> <p>- Hứng thú tham gia hoạt động cùng cô và các bạn.</p>	<p>+ Cho trẻ nêu các loại cá mà trẻ biết</p> <p>+ GD: Bảo vệ các loại cá và môi trường sống của chúng</p> <p>- <i>Tìm hiểu về con tôm</i></p> <p>Cho trẻ quan sát hình ảnh con tôm và nhận xét</p> <p>+ Đây là con gì? Tôm sống ở đâu?</p> <p>+ Ai có nhận xét gì về con tôm? (Màu sắc, đặc điểm, thức ăn, tác dụng)</p> <p>+ GD: Bảo vệ môi trường sống của tôm.</p> <p>- <i>Tìm hiểu về con cua</i></p> <p>Cho trẻ quan sát hình ảnh con cua và nhận xét</p> <p>+ Đây là con gì? Cua sống ở đâu?</p> <p>+ Cho trẻ nêu đặc điểm, thức ăn, tác dụng..của con cua</p> <p>+ GD: Bảo vệ môi trường sống của con cua.</p> <p>- So sánh con cá và con cua</p> <p>+ Giống nhau: Đều là các con vật sống ở dưới nước</p> <p>+ Khác nhau: Cá: Có đuôi, có vây, có vây, cá bơi tiến</p> <p>. Cua: Có càng, bò ngang</p> <p>- Mở rộng: dưới nước còn có nhiều con vật khác: Ốc, chai, hến...</p> <p>* Luyện tập củng cố</p> <p>- TC1: Ghép tranh</p> <p>+ Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 nhóm mỗi nhóm thi ghép tranh 1 loại động vật (Tôm, cá, cua)</p> <p>+ Luật chơi: Trong 1 bản nhạc đội nào ghép đúng và nhanh đội đó giành chiến thắng. Cô cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>- TC2: Đội nào nhanh hơn</p> <p>+ CC: Chia trẻ thành 2 đội thi đua đi trong đường hẹp lên lấy con vật sống dưới nước</p> <p>+ LC: Kết thúc bản nhạc đội nào lấy đúng và nhiều con vật theo yêu cầu đội đó sẽ giành chiến thắng. Cho trẻ chơi 1-2 lần</p> <p>c. HĐ 3: Kết thúc</p> <p>- Cô bật nhạc và cho trẻ thu dọn đồ dùng</p>
Chơi ngoài trời		

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Quan sát cây bằng lăng. (MT52)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên, đặc điểm, tác dụng của cây bằng lăng. - Rèn kỹ năng quan sát, nhận xét, trả lời câu hỏi của cô về sát cây bằng lăng. - Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây,... 	<ul style="list-style-type: none"> - Cây bằng lăng, trò chơi, đồ chơi ngoài trời. 	<p>a. HD1: Quan sát cây bằng lăng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “Đi dạo” quanh sân trường và dẫn trẻ đến bên cây bằng lăng. - Cho trẻ quan sát cây bằng lăng và hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Đây là cây gì? + Ai có nhận xét gì về cây bằng lăng? + Cây có đặc điểm gì? (Thân, lá, cành)... + Trồng cây để làm gì? + Cây có tác dụng gì? + Muốn cây xanh tốt các con phải làm gì?... Hỏi trẻ: Tên bài? - Cô nhận xét, tuyên dương và giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây,... <p>b. HD2: Trò chơi "Gieo hạt, nảy mầm".</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi, luật chơi. - Cho trẻ chơi 2 - 3 lần. Nhận xét trẻ chơi. <p>c. HD3: Chơi tự do.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời. Cô bao quát trẻ.
Chơi hoạt động ở các góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT28)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chơi ở các góc theo đúng chủ đề, biết đổi vai chơi, biết lấy và gắn ký hiệu vào đúng góc chơi. - Rèn kỹ năng thể hiện vai chơi sáng tạo, phối hợp cùng bạn khi chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng đồ chơi ở các góc: <ul style="list-style-type: none"> + Góc xây dựng: Gạch, hàng rào, khối nhựa, cây xanh,... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách truyện, báo có nội 	<p>a. HD1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát cho trẻ nghe 1 bài hát hoặc đọc 1 bài thơ, hoặc chơi 1 trò chơi. - Trò chuyện về nội dung bài hát, bài thơ, hoặc trò chơi, biết tên gọi, nơi sống của các loài động vật + Cô giới thiệu cùng trẻ các góc chơi. + Cô hỏi trẻ trong lớp mình có những góc chơi nào? + Trong góc đó có những đồ chơi gì?

	<p>- Trẻ chơi đoàn kết giúp đỡ nhau trong khi chơi, không tranh giành đồ chơi của bạn và biết giữ gìn đồ chơi trong khi chơi.</p>	<p>dung chủ đề bản thân. + Góc nghệ thuật: Xắc xô, thanh gõ, sáp màu, giấy,... + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,... + Góc thiên nhiên: Chậu nước, gáo tưới, cây xanh,... + Góc thư viện: Sách, truyện tranh,...</p>	<p>+ Ở góc phân vai các con sẽ chơi những trò chơi gì? Bạn nào sẽ đóng vai cô giáo hôm nay? Con sẽ chơi như thế nào? Con muốn chơi với ai? Bạn nào chơi bán hàng? Con chơi như thế nào? - Tương tự với các góc chơi khác. + Ai thích chơi ở góc xây dựng (góc học tập, góc phân vai...)? + Con sẽ chơi gì ở góc chơi đó? Con chơi với ai? Chơi như thế nào? + Các con hãy quan sát xem đồ chơi ở các góc được sắp xếp như thế nào? Trước khi chơi con phải làm gì? Trong khi chơi con phải chơi như thế nào? Muốn đổi vai chơi con phải làm gì? => <i>Với buổi chơi hôm nay cô muốn các con cùng thi đua xem góc chơi nào giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng ngăn nắp nhất.</i> b. HĐ2: Trẻ vào góc chơi. - Cô cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi. - Giáo dục trẻ trước khi chơi. - Cô quan sát và dần xếp góc chơi. - Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ chơi. Nhắc trẻ nói vừa đủ nghe, bảo vệ giữ gìn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp. - Nhận xét ngay trong quá trình trẻ chơi. + Góc nghệ thuật: Hát múa, vẽ về chủ đề động vật. + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,... + Góc học tập: Xem tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề. => Nhắc trẻ khi xem sách cầm cẩn thận không làm quăn mép, mở sách nhẹ nhàng,.... + Góc xây dựng: Xây công viên, xếp hình,... + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, chơi với cát và nước,... Cô nhận xét. c. HĐ3: Kết thúc. - Cô hát bài "Hết giờ chơi".</p>
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Ăn, ngủ, vệ sinh. (MT10)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên các món ăn, biết mời cô mời bạn trước khi ăn, biết sử dụng đồ dùng ăn uống thành thạo, ăn hết xuất, biết nằm ngủ đúng tư thế, ngủ đủ giấc, biết tự làm một số công việc vệ sinh cá nhân. - Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ. - Giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống, có ý thức tự làm một số việc phục vụ bản thân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bàn, ghế, khăn lau, khăn mặt, bát, thìa, giường, xà bông, lược, dây buộc tóc 	<p>a. HD1: Giờ ăn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ kê bàn ghế - Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng - Cho trẻ cùng cô chuẩn bị bát, thìa, đĩa, khăn lau. - Cô chia cơm, thức ăn cho trẻ - Giới thiệu các món ăn, giáo dục trẻ ăn hết xuất, không làm vãi thức ăn. - Cho mời cô mời bạn rồi ăn cơm, cô bao quát, động viên trẻ ăn hết xuất. - Cho trẻ mang thìa bát để vào nơi quy định và lau, tay, lau miệng sau khi ăn. <p>b. HD2: Giờ ngủ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ uống nước, đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối. - Cho trẻ nằm vào vị trí, nhắc trẻ nằm đúng tư thế, giáo dục trẻ ngủ ngoan, ngủ đủ giấc. - Cô giảm ánh sáng, hát, đọc thơ hoặc mở nhạc hát ru cho trẻ nghe để trẻ dễ ngủ. - Cô bao quát trẻ ngủ kịp thời xử lý những tình huống xảy ra trong khi trẻ ngủ. <p>c. HD3: Vệ sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cất dọn chăn, gối. - Nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, uống nước. - Cô chải tóc cho trẻ.
Chơi hoạt động theo ý thích			
<p>Hoạt động</p>	<p>Mục đích</p>	<p>Chuẩn bị</p>	<p>Cách tiến hành</p>
<p>Hoạt động khác: LQBT "Chú mèo con"-</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi, tranh thơ "Chú mèo con", đồ chơi ở các góc. 	<p>a. HD1: Trò chơi “ Quả trứng tròn”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói tên trò chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 2 - 3 lần. Nhận xét trẻ chơi. <p>b. HD2: LQBT “Chú mèo con” Định Hải.</p>

<p>Tác giả: Định Hải. (MT83)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn cho trẻ kỹ năng nghe và đọc rõ lời bài thơ cùng cô. - Trẻ hứng thú đọc thơ cùng cô, cùng bạn. 		<ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc lần 1 cho trẻ nghe. Giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả, nội dung bài thơ. - Cô đọc lần 2. Hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả, nội dung bài thơ. - Cho trẻ đọc cùng cô 3 - 4 lần, khuyến khích trẻ đọc cùng cô (Cô sửa sai cho trẻ). - Giáo dục trẻ yêu quý các loài động vật... <p>c. HĐ3: Chơi tự chọn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi ở các góc. Cô bao quát trẻ.
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Hoạt động nêu gương.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nêu ra gương bạn tốt, bạn chưa tốt, biết nhận xét về mình và bạn. - Rèn kỹ năng liên hệ, nhận xét những việc làm tốt và chưa tốt của mình và bạn. - Biết nhận ra gương bạn tốt, việc tốt có ý thức học tập những tấm gương tốt và nhận xét về mình, về bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ, bé ngoan. 	<p>1. Nêu gương cuối ngày.</p> <p>a. HĐ1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc thơ - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài thơ <p>b. HĐ2: Hoạt động nêu gương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? Đó là những việc gì? - Cho trẻ kể những việc làm tốt của mình, của bạn đã làm. Cô khái quát lại. - Cô khen trẻ và tặng cờ lần 1 cho những trẻ xuất sắc. - Cô hỏi trẻ cảm xúc của mình khi được tặng cờ. - Cho trẻ nhận xét những bạn còn lại. - Cô nhận xét và tặng cờ lần 2 cho trẻ ngoan. - Cô nhắc nhở động viên những trẻ chưa nhận cờ trong ngày, hôm sau sẽ cố gắng. <p>c. HĐ3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích hoặc hát một số bài hát trong chủ đề. <p>2. Nêu gương cuối tuần. (Thứ 6).</p> <p>a. HĐ 1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng trẻ về bài hát.

			<p>b. HĐ 2: Trọng tâm.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 thì sẽ được gì? + Mỗi bạn được mấy lá cờ trở lên thì được bé ngoan? + Cô cho 1 trẻ lên đếm số cờ các bạn trong tổ. + Cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn + Cô nhận xét, tuyên dương những bạn xuất sắc + Tặng bé ngoan lần 1 cho trẻ xuất sắc + Còn bạn nào chưa được nhận bé ngoan? Vì sao? + Cô nhận xét, động viên trẻ chưa được bé ngoan, tặng bé ngoan lần 2 cho trẻ ngoan. - Liên hoan văn nghệ: Biểu diễn 1 số bài hát trong chủ đề. <p>c. HĐ 3: Kết thúc:</p> <p>Cho trẻ cất bé ngoan.</p>
--	--	--	---

Vệ sinh trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <p>Vệ sinh trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết vệ sinh và chuẩn bị tư trang chuẩn bị ra về. Biết chào cô, chào người đón trẻ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. - Ý thức giữ gìn vệ sinh và lễ phép với mọi người. 	<ul style="list-style-type: none"> - Khăn mặt. - Chuẩn bị tư trang, đồ dùng cá nhân của trẻ. - Sổ ký bàn giao trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô vệ sinh cho trẻ, nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh tình hình trong ngày của trẻ. (Cô chú ý những trẻ có tình hình đặc biệt như ăn ít, bị ốm,...). - Không trả trẻ cho người lạ và trẻ em dưới 10 tuổi. - Nhắc phụ huynh ký nhận vào sổ bàn giao trẻ ra về.

Đánh giá/Nhận xét	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/>
--------------------------	---

Chỉnh sửa

Thứ Tư, ngày 12/02/2025

Đón trẻ, trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ, chuyển ký hiệu và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Rèn cho trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép, kỹ năng tự phục vụ. - Trẻ ngoan, lễ phép, thích đến lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh lớp học sạch sẽ. - Nhạc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng học, làm tốt công tác vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ chuẩn bị đón trẻ. - Kiểm tra sức khỏe trẻ. - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào bảng bé đến lớp. - Cô bật cho trẻ nghe nhạc bài: Quốc ca, Đội ca, 5 điều Bác Hồ dạy.
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết trò chuyện cùng cô về các con vật sống dưới nước: Tên gọi, đặc điểm nổi bật như: cấu tạo, sinh sản, vận động, nơi sống... của một số con vật sống dưới nước. - Rèn khả năng so sánh, phân biệt một số đặc điểm giống và khác nhau của một số con vật sống dưới nước - Yêu quý và có ý thức bảo vệ những 	<p>Tranh ảnh về chủ đề, 1 số đồ dùng đồ chơi trong lớp...</p>	<p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi, đặc điểm của một số con vật sống dưới nước + Nơi ở, thức ăn của chúng + Tác dụng của một số loại động vật sống dưới nước + Một số bộ phận chính của một số con vật + Một số món ăn từ các con vật như tôm, cá - Cô giáo dục trẻ biết bảo vệ nguồn nước, đó chính là bảo vệ môi trường sống của những động vật dưới nước

	con vật sống dưới nước.		
Thể dục sáng			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Thể dục sáng. (MT1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tập các động tác bài thể dục sáng ghép theo nhạc bài hát. - Rèn kỹ năng thực hiện bài tập thể dục sáng ghép theo lời ca đều và đẹp. - Trẻ hứng thú tập thể dục sáng, giúp cơ thể khoẻ mạnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập, xích xô, bông múa, nhạc, loa, trang phục cô và trẻ gọn gàng, bông múa. 	<p>Cho trẻ nghe và hát quốc ca vào thứ 2 đầu tuần.</p> <p>a. HD1: Khởi động: Cho trẻ đi thành đội hình vòng tròn kết hợp đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó trẻ đứng thành hàng ngang dẫn cách đều, kết hợp theo nhịp bài hát " Vườn cánh tay đón ông mặt trời".</p> <p>b. HD2: Trọng động : Tập kết hợp lời ca bài: Chú thỏ con. + Hô hấp: Hô hấp (3 lần). + Tay: 2 tay đưa về trước rồi đưa lên cao. . + Bụng: Quay người sang phải sang trái kết hợp tay chống hông. + Chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời đưa 2 tay về phía trước. + Bật: Bật tách, chụm chân. - Tập bài đồng diễn theo nhạc bài "Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai".</p> <p>c. HD3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát " Gọi trâu "</p>
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Văn học: Thơ: Chú mèo- Tác giả: Định Hải. (MT57)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung và thuộc bài thơ. - Rèn kỹ năng đọc thuộc thơ và diễn cảm cho trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh thơ “Chú mèo”, loa. 	<p>a. HD1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng vận động theo bài hát " Rửa mặt như mèo". <p>b. HD2: Trọng tâm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc diễn cảm lần 1. Giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả, nội dung bài thơ. - Cô đọc lần 2: Kết hợp tranh minh họa. - <i>Đàm thoại, trích dẫn nội dung bài thơ:</i> + Hỏi trẻ: Tên bài thơ, tên tác giả, nội dung bài thơ. + Chú mèo như thế nào? " Chú mèo thoăn thoắt"

	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ biết chăm sóc, yêu quý các loài động vật... 		<ul style="list-style-type: none"> + Chú mèo đang làm gì?" Sắp bắt được mồi" + Chú bắt được không? Chú vờn gì? " Chú vờn đuôi chú"" + Mèo như thế nào? " Mèo cười rung ria" + Đuôi của ai?" Đuôi... thẳng chuột đấy" + Từ khó: " Thoăn thoắn" cho cả lớp, cá nhân trẻ đọc. - Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc các con vật nuôi... - Dạy trẻ đọc thơ: + Cô cho cả lớp đọc cùng cô 2 - 3 lần. + Cho tổ, nhóm, cá nhân trẻ đọc (Cô sửa sai cho trẻ). + Cho trẻ đọc dưới hình thức thi đua 2 - 3 lần (nếu trẻ thuộc). - Cô đọc diễn cảm bài thơ 1 lần cho trẻ nghe. - Cô nhận xét hoạt động và tuyên dương trẻ. <p>c. HĐ3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra ngoài chơi và cảm nhận thời tiết.
--	--	--	--

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về 1 số con vật sống dưới nước. (MT55) 	<ul style="list-style-type: none"> - Biết trò chuyện cùng cô về tên gọi, đặc điểm, tác dụng của 1 số con vật sống dưới nước - Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ đích và phát triển vốn từ cho trẻ. - Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động. 	<p>sân tập sạch sẽ, trang phục gọn gàng</p>	<p>a. HĐ1: TC “Cáo và thỏ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ cách chơi, luật chơi. Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. <p>b. HĐ 2: Trò chuyện về 1 số vật sống dưới nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài Cá vàng bơi - Trò chuyện cùng trẻ về bài hát. - Nhà con nuôi những con vật gì? - Con cá sống ở đâu? Con cá có những bộ phận nào? - Nuôi cá để làm gì? cá ăn gì? - Ngoài con cá ra còn có con gì nữa? - Con cua sống ở đâu? con cua có mấy chân? Cua để làm gì? - Ngoài 2 con vật trên còn nuôi con gì nữa? (Cho trẻ kể tên các con vật khác) - GD biết chăm sóc và bảo vệ những con vật nuôi . <p>c. HĐ3: Chơi tự do: Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời.</p>

Chơi hoạt động ở các góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT28)</p>	<p>- Trẻ biết chơi ở các góc theo đúng chủ đề, biết đổi vai chơi, biết lấy và gắn ký hiệu vào đúng góc chơi. - Rèn kỹ năng thể hiện vai chơi sáng tạo, phối hợp cùng bạn khi chơi. - Trẻ chơi đoàn kết giúp đỡ nhau trong khi chơi, không tranh giành đồ chơi của bạn và biết giữ gìn đồ chơi trong khi chơi.</p>	<p>- Đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc xây dựng: Gạch, hàng rào, khối nhựa, cây xanh, ... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề bản thân. + Góc nghệ thuật: Xắc xô, thanh gõ, sáp màu, giấy, ... + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ, ... + Góc thiên nhiên: Chậu nước, gáo tưới, cây xanh, ... + Góc thư viện: Sách, truyện tranh, ...</p>	<p>a. HD1: Gây hứng thú. - Cô hát cho trẻ nghe 1 bài hát hoặc đọc 1 bài thơ, hoặc chơi 1 trò chơi. - Trò chuyện về nội dung bài hát, bài thơ, hoặc trò chơi, biết tên gọi, nơi sống của các loài động vật + Cô giới thiệu cùng trẻ các góc chơi. + Cô hỏi trẻ trong lớp mình có những góc chơi nào? + Trong góc đó có những đồ chơi gì? + Ở góc phân vai các con sẽ chơi những trò chơi gì? Bạn nào sẽ đóng vai cô giáo hôm nay? Con sẽ chơi như thế nào? Con muốn chơi với ai? Bạn nào chơi bán hàng? Con chơi như thế nào? - Tương tự với các góc chơi khác. + Ai thích chơi ở góc xây dựng (góc học tập, góc phân vai...)? + Con sẽ chơi gì ở góc chơi đó? Con chơi với ai? Chơi như thế nào? + Các con hãy quan sát xem đồ chơi ở các góc được sắp xếp như thế nào? Trước khi chơi con phải làm gì? Trong khi chơi con phải chơi như thế nào? Muốn đổi vai chơi con phải làm gì? <i>=> Với buổi chơi hôm nay cô muốn các con cùng thi đua xem góc chơi nào giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng ngăn nắp nhất.</i> b. HD2: Trẻ vào góc chơi. - Cô cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi. - Giáo dục trẻ trước khi chơi. - Cô quan sát và dàn xếp góc chơi. - Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ chơi. Nhắc trẻ nói vừa đủ nghe, bảo vệ giữ gìn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp. - Nhận xét ngay trong quá trình trẻ chơi. + Góc nghệ thuật: Hát múa, vẽ về chủ đề động vật. + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ, ... + Góc học tập: Xem tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề.</p>

			=> Nhắc trẻ khi xem sách cầm cẩn thận không làm quăn mép, mở sách nhẹ nhàng,.... + Góc xây dựng: Xây công viên, xếp hình,.... + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, chơi với cát và nước,.... Cô nhận xét. c. HD3: Kết thúc. - Cô hát bài "Hết giờ chơi".
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Ăn, ngủ, vệ sinh. (MT10)	- Trẻ biết tên các món ăn, biết mời cô mời bạn trước khi ăn, biết sử dụng đồ dùng ăn uống thành thạo, ăn hết xuất, biết nằm ngủ đúng tư thế, ngủ đủ giấc, biết tự làm một số công việc vệ sinh cá nhân. - Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ. - Giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống, có ý thức tự làm một số việc phục vụ bản thân.	- Bàn, ghế, khăn lau, khăn mặt, bát, thìa, giường, xà bông, lược, dây buộc tóc	a. HD1: Giờ ăn. - Hướng dẫn trẻ kê bàn ghế - Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng - Cho trẻ cùng cô chuẩn bị bát, thìa, đĩa, khăn lau. - Cô chia cơm, thức ăn cho trẻ - Giới thiệu các món ăn, giáo dục trẻ ăn hết xuất, không làm vãi thức ăn. - Cho mời cô mời bạn rồi ăn cơm, cô bao quát, động viên trẻ ăn hết xuất. - Cho trẻ mang thìa bát để vào nơi quy định và lau, tay, lau miệng sau khi ăn. b. HD2: Giờ ngủ. - Nhắc trẻ uống nước, đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối. - Cho trẻ nằm vào vị trí, nhắc trẻ nằm đúng tư thế, giáo dục trẻ ngủ ngoan, ngủ đủ giấc. - Cô giảm ánh sáng, hát, đọc thơ hoặc mở nhạc hát ru cho trẻ nghe để trẻ dễ ngủ. - Cô bao quát trẻ ngủ kịp thời xử lý những tình huống xảy ra trong khi trẻ ngủ. c. HD3: Vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ cất dọn chăn, gối.

			<ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, uống nước. - Cô chải tóc cho trẻ.
Chơi hoạt động theo ý thích			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Làm BT trong vở LQVT (Trang 13). (MT33)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết được yêu cầu, kiến thức của bài tập trong vở LQVT (Trang 13). - Rèn kỹ năng làm bài tập trong vở LQVT theo hướng dẫn của cô. - Trẻ thi đua làm bài tập theo hướng dẫn của cô. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi, vở LQVT, sáp màu, đồ chơi các góc... 	<p>a. HD1: Trò chơi " Ru em bé ngủ".</p> <ul style="list-style-type: none"> - cô nói tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi. - Cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô nhận xét sau mỗi lần chơi. <p>b. HD2: Làm BT trong vở LQVT (Trang 13).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về bài tập. - Cô đọc cho trẻ nghe 1 lần yêu cầu của bài và hướng dẫn trẻ cách làm bài. - Cho trẻ thực hiện. Cô hướng dẫn trẻ. - Cô nhận xét. - Giáo dục trẻ biết giữ gìn vở luôn sạch sẽ. <p>c. HD3: chơi tự chọn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi ở các góc. Cô bao quát trẻ.
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Hoạt động nêu gương.	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nêu ra gương bạn tốt, bạn chưa tốt, biết nhận xét về mình và bạn. - Rèn kỹ năng liên hệ, nhận xét những việc làm tốt và chưa tốt của mình và bạn. - Biết nhận ra gương bạn tốt, việc tốt có ý thức học tập những tấm gương tốt và nhận 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ, bé ngoan. 	<p>1. Nêu gương cuối ngày.</p> <p>a. HD1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc thơ - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài thơ <p>b. HD2: Hoạt động nêu gương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? Đó là những việc gì? - Cho trẻ kể những việc làm tốt của mình, của bạn đã làm. Cô khái quát lại. - Cô khen trẻ và tặng cờ lần 1 cho những trẻ xuất sắc. - Cô hỏi trẻ cảm xúc của mình khi được tặng cờ. - Cho trẻ nhận xét những bạn còn lại. - Cô nhận xét và tặng cờ lần 2 cho trẻ ngoan.

	xét về mình, về bạn.		<p>- Cô nhắc nhở động viên những trẻ chưa nhận cờ trong ngày, hôm sau sẽ cố gắng.</p> <p>c. HĐ3: Kết thúc.</p> <p>- Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích hoặc hát một số bài hát trong chủ đề.</p> <p>2. Nêu gương cuối tuần. (Thứ 6).</p> <p>a. HĐ 1: Gây hứng thú.</p> <p>- Trò chuyện cùng trẻ về bài hát.</p> <p>b. HĐ 2: Trọng tâm.</p> <p>+ Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 thì sẽ được gì?</p> <p>+ Mỗi bạn được mấy lá cờ trở lên thì được bé ngoan?</p> <p>+ Cô cho 1 trẻ lên đếm số cờ các bạn trong tổ.</p> <p>+ Cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn</p> <p>+ Cô nhận xét, tuyên dương những bạn xuất sắc</p> <p>+ Tặng bé ngoan lần 1 cho trẻ xuất sắc</p> <p>+ Còn bạn nào chưa được nhận bé ngoan? Vì sao?</p> <p>+ Cô nhận xét, động viên trẻ chưa được bé ngoan, tặng bé ngoan lần 2 cho trẻ ngoan.</p> <p>- Liên hoan văn nghệ: Biểu diễn 1 số bài hát trong chủ đề.</p> <p>c. HĐ 3: Kết thúc:</p> <p>Cho trẻ cất bé ngoan.</p>
--	----------------------	--	---

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <p>Vệ sinh trả trẻ</p>	<p>- Trẻ biết vệ sinh và chuẩn bị tư trang chuẩn bị ra về. Biết chào cô, chào người đón trẻ.</p> <p>- Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ.</p>	<p>- Khăn mặt.</p> <p>- Chuẩn bị tư trang, đồ dùng cá nhân của trẻ.</p> <p>- Sổ ký bàn giao trẻ.</p>	<p>- Cô vệ sinh cho trẻ, nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân.</p> <p>- Trao đổi với phụ huynh tình hình trong ngày của trẻ. (Cô chú ý những trẻ có tình hình đặc biệt như ăn ít, bị ốm,...).</p> <p>- Không trả trẻ cho người lạ và trẻ em dưới 10 tuổi.</p> <p>- Nhắc phụ huynh ký nhận vào sổ bàn giao trẻ ra về.</p>

	- Ý thức giữ gìn vệ sinh và lễ phép với mọi người.		
Đánh giá/Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Năm, ngày 13/02/2025

Đón trẻ, trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ, chuyển ký hiệu và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Rèn cho trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép, kỹ năng tự phục vụ. - Trẻ ngoan, lễ phép, thích đến lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh lớp học sạch sẽ. - Nhạc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng học, làm tốt công tác vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ chuẩn bị đón trẻ. - Kiểm tra sức khỏe trẻ. - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào bảng bé đến lớp. - Cô bật cho trẻ nghe nhạc bài: Quốc ca, Đội ca, 5 điều Bác Hồ dạy.
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết trò chuyện cùng cô về các con vật sống dưới nước: Tên gọi, đặc điểm nổi bật như: cấu tạo, sinh sản, vận động, nơi sống... của một số con vật sống dưới nước. - Rèn khả năng so sánh, phân biệt một số đặc điểm giống và khác nhau của một số con vật sống dưới nước - Yêu quý và có ý thức bảo vệ những 	<p>Tranh ảnh về chủ đề, 1 số đồ dùng đồ chơi trong lớp...</p>	<p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi, đặc điểm của một số con vật sống dưới nước + Nơi ở, thức ăn của chúng + Tác dụng của một số loại động vật sống dưới nước + Một số bộ phận chính của một số con vật + Một số món ăn từ các con vật như tôm, cá - Cô giáo dục trẻ biết bảo vệ nguồn nước, đó chính là bảo vệ môi trường sống của những động vật dưới nước

	con vật sống dưới nước.		
Thể dục sáng			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Thể dục sáng. (MT1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tập các động tác bài thể dục sáng ghép theo nhạc bài hát. - Rèn kỹ năng thực hiện bài tập thể dục sáng ghép theo lời ca đều và đẹp. - Trẻ hứng thú tập thể dục sáng, giúp cơ thể khoẻ mạnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập, xác xô, bông múa, nhạc, loa, trang phục cô và trẻ gọn gàng, bông múa. 	<p>Cho trẻ nghe và hát quốc ca vào thứ 2 đầu tuần.</p> <p>a. HD1: Khởi động: Cho trẻ đi thành đội hình vòng tròn kết hợp đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó trẻ đứng thành hàng ngang dẫn cách đều, kết hợp theo nhịp bài hát " Vườn cánh tay đón ông mặt trời".</p> <p>b. HD2: Trọng động : Tập kết hợp lời ca bài: Chú thỏ con. + Hô hấp: Hô hấp (3 lần). + Tay: 2 tay đưa về trước rồi đưa lên cao. . + Bụng: Quay người sang phải sang trái kết hợp tay chống hông. + Chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời đưa 2 tay về phía trước. + Bật: Bật tách, chụm chân. - Tập bài đồng diễn theo nhạc bài "Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai".</p> <p>c. HD3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát " Gọi trâu "</p>
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Làm quen với toán: Tách, gộp số lượng trong phạm vi 4 (MT30)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết đếm đến 4, nhận biết chữ số 4 và biết tách gộp số lượng trong phạm vi 4. - Rèn kỹ năng đếm, kỹ năng tách gộp nhóm có 4 đối 	<ul style="list-style-type: none"> - 4 viên sỏi, một số đồ dùng đồ chơi quanh lớp. 	<p>a. HD1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài tập đếm và trò chuyện về bài hát <p>b. HD2: Trọng tâm</p> <ul style="list-style-type: none"> * Ôn thêm bớt trong phạm vi 4 - Cho trẻ tìm quanh lớp đồ dùng đồ chơi có số lượng 4 và đếm + Các bạn vừa tìm được gì? + Có mấy hình vuông? Muốn có 4 hình vuông phải làm gì? + 4 chiếc áo cắt đi 1 chiếc còn mấy chiếc áo? * Tách gộp số lượng trong phạm vi 4

	<p>tượng thành 2 phần khác nhau.</p> <p>- Hứng thú tham gia vào hoạt động cùng cô.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cô phát cho trẻ rổ có đồ dùng đựng 4 viên sỏi - Yêu cầu trẻ xếp 4 viên sỏi, đếm và gắn thẻ số tương ứng - Hỏi trẻ muốn tách 4 viên sỏi làm 2 phần thì phải làm như thế nào? - Cách 1: Cô tách 1 phần có 1 viên sỏi, 1 phần có 3 viên sỏi (Cho trẻ đếm từng phần và đặt thẻ số tương ứng) - Gộp 2 phần (1 viên sỏi và 3 viên sỏi lại với nhau) ta được mấy viên sỏi? Cho trẻ đếm và gắn thẻ số tương ứng. -> Cô tách 4 thành 2 phần (1 và 3) và gộp 2 phần nhỏ vừa tách thành nhóm có 4 viên sỏi - Cách 2: Cô tách 1 phần có 2 viên, 1 phần có 2 viên sỏi (Cho trẻ đếm từng phần nhỏ và đặt thẻ số tương ứng) - Gộp 2 phần (2 viên sỏi và 2 viên sỏi lại với nhau ta được mấy viên sỏi? Cho trẻ đếm và gắn thẻ số tương ứng. -> Cô tách 4 thành 2 phần (2 và 2) và gộp 2 phần nhỏ vừa tách thành nhóm có 4 viên sỏi - củng cố: Như vậy từ 4 viên sỏi để tách thành 2 phần có 2 cách tách (1 và 3, 2 và 2) - Khi gộp 2 phần: 1 viên sỏi và 3 viên, 2 viên với 2 viên sỏi lại với nhau thì sẽ có 4 viên sỏi? * <i>Luyện tập, củng cố</i> - TC1: Tập tầm vông: Cho mỗi trẻ 4 viên sỏi và tách 4 viên sỏi theo yêu cầu của cô, sau đó lại gộp. Cho trẻ chơi 2-3 lần, sau mỗi lần chơi cô kiểm tra kết quả của trẻ - TC2: Khắc nhập - khắc xuất + CC: cho trẻ vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh “Khắc nhập” thì các bạn phải tạo thành nhóm có 4 bạn, khi có hiệu lệnh “Khắc xuất” thì nhóm có 4 bạn phải tách ra thành 2 nhóm khác nhau + LC: Nhóm nào tạo không đúng yêu cầu của cô thì nhóm đó phải nhảy lò cò - Cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô nhận xét tuyên dương trẻ. <p>c. HĐ3: Kết thúc: Cô bật nhạc cho trẻ thu dọn đồ dùng</p>
Chơi ngoài trời		

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Lắng nghe âm thanh trên sân trường. (MT22)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết lắng nghe, kể âm thanh trên sân trường. - Rèn kỹ năng nghe, phán đoán, nhận xét các âm thanh trẻ nghe được. - Trẻ mạnh dạn tham gia trò chuyện cùng cô và lắng nghe âm thanh trên sân trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra sân lắng nghe các âm thanh, trò chơi, đồ chơi ngoài trời. 	<p>a. HĐ1: Lắng nghe âm thanh trên sân trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi dạo trên sân trường và lắng nghe âm thanh. - Cô cho trẻ nhận xét và phân biệt các âm thanh (Cô cho trẻ nghe tiếng xắc xô, tiếng chai lọ, tiếng viên sỏi gõ vào nhau,...). - Cô cho trẻ bịt tai lại và lắng nghe, hỏi trẻ nghe thấy gì khi bịt tai? <p>=> GD: Đôi tai giúp mình nghe được các âm thanh xung quanh, chúng mình phải biết giữ gìn đôi tai luôn sạch sẽ,...</p> <p>b. HĐ2: Trò chơi "Bóng tròn to".</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi, luật chơi. - Cho trẻ chơi 2 - 3 lần. Nhận xét trẻ chơi. <p>c. HĐ3: Chơi tự do.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời. Cô bao quát trẻ.

Chơi hoạt động ở các góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT28)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chơi ở các góc theo đúng chủ đề, biết đôi vai chơi, biết lấy và gắn ký hiệu vào đúng góc chơi. - Rèn kỹ năng thể hiện vai chơi sáng tạo, phối hợp cùng bạn khi chơi. - Trẻ chơi đoàn kết giúp đỡ nhau trong khi chơi, không tranh giành đồ chơi của bạn và biết giữ 	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc xây dựng: Gạch, hàng rào, khối nhựa, cây xanh,... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề bản thân. + Góc nghệ thuật: Xắc xô, thanh gõ, sáp màu, giấy,... 	<p>a. HĐ1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát cho trẻ nghe 1 bài hát hoặc đọc 1 bài thơ, hoặc chơi 1 trò chơi. - Trò chuyện về nội dung bài hát, bài thơ, hoặc trò chơi, biết tên gọi, nơi sống của các loài động vật <p>+ Cô giới thiệu cùng trẻ các góc chơi.</p> <p>+ Cô hỏi trẻ trong lớp mình có những góc chơi nào?</p> <p>+ Trong góc đó có những đồ chơi gì?</p> <p>+ Ở góc phân vai các con sẽ chơi những trò chơi gì? Bạn nào sẽ đóng vai cô giáo hôm nay? Con sẽ chơi như thế nào? Con muốn chơi với ai? Bạn nào chơi bán hàng? Con chơi như thế nào?</p> <p>- Tương tự với các góc chơi khác.</p> <p>+ Ai thích chơi ở góc xây dựng (góc học tập, góc phân vai...)?</p> <p>+ Con sẽ chơi gì ở góc chơi đó? Con chơi với ai? Chơi như thế nào?</p>

	<p>gìn đồ chơi trong khi chơi.</p>	<p>+ Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Chậu nước, gáo tưới, cây xanh,...</p> <p>+ Góc thư viện: Sách, truyện tranh,...</p>	<p>+ Các con hãy quan sát xem đồ chơi ở các góc được sắp xếp như thế nào? Trước khi chơi con phải làm gì? Trong khi chơi con phải chơi như thế nào? Muốn đổi vai chơi con phải làm gì?</p> <p>=> Với buổi chơi hôm nay cô muốn các con cùng thi đua xem góc chơi nào giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng ngăn nắp nhất.</p> <p>b. HD2: Trẻ vào góc chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi. - Giáo dục trẻ trước khi chơi. - Cô quan sát và dàn xếp góc chơi. - Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ chơi. Nhắc trẻ nói vừa đủ nghe, bảo vệ giữ gìn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp. - Nhận xét ngay trong quá trình trẻ chơi. <p>+ Góc nghệ thuật: Hát múa, vẽ về chủ đề động vật.</p> <p>+ Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,...</p> <p>+ Góc học tập: Xem tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề.</p> <p>=> Nhắc trẻ khi xem sách cầm cẩn thận không làm quăn mép, mở sách nhẹ nhàng,....</p> <p>+ Góc xây dựng: Xây công viên, xếp hình,...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, chơi với cát và nước,...</p> <p>Cô nhận xét.</p> <p>c. HD3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát bài "Hết giờ chơi".
--	------------------------------------	---	--

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Ăn, ngủ, vệ sinh. (MT10)</p>	<p>- Trẻ biết tên các món ăn, biết mời cô mời bạn trước khi ăn, biết sử dụng đồ dùng ăn uống thành thạo, ăn hết xuất,</p>	<p>- Bàn, ghế, khăn lau, khăn mặt, bát, thìa, giương, xà bông, lược, dây buộc tóc</p>	<p>a. HD1: Giờ ăn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ kê bàn ghế - Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng - Cho trẻ cùng cô chuẩn bị bát, thìa, đĩa, khăn lau. - Cô chia cơm, thức ăn cho trẻ

	biết nằm ngủ đúng tư thế, ngủ đủ giấc, biết tự làm một số công việc vệ sinh cá nhân. - Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ. - Giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống, có ý thức tự làm một số việc phục vụ bản thân.		- Giới thiệu các món ăn, giáo dục trẻ ăn ăn hết suất, không làm vãi thức ăn. - Cho mời cô mời bạn rồi ăn cơm, cô bao quát, động viên trẻ ăn hết suất. - Cho trẻ mang thìa bát để vào nơi quy định và lau, tay, lau miệng sau khi ăn. b. HD2: Giờ ngủ. - Nhắc trẻ uống nước, đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối. - Cho trẻ nằm vào vị trí, nhắc trẻ nằm đúng tư thế, giáo dục trẻ ngủ ngoan, ngủ đủ giấc. - Cô giảm ánh sáng, hát, đọc thơ hoặc mở nhạc hát ru cho trẻ nghe để trẻ dễ ngủ. - Cô bao quát trẻ ngủ kịp thời xử lý những tình huống xảy ra trong khi trẻ ngủ. c. HD3: Vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ cất dọn chăn, gối. - Nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, uống nước. - Cô chải tóc cho trẻ.
--	--	--	--

Chơi hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: - Nghe và hát theo giai điệu bài hát: Cá vàng bơi (MT86)	- Biết tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát. - Rèn khả năng ghi nhớ, hát đúng lời, giai điệu của bài hát. - Thích thú hưởng ứng hát cùng cô.	- Nhạc bài hát: “Cá vàng bơi”.	a. HD1: Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ. - Cô hỏi tên trò chơi, cách chơi. Cho trẻ chơi 2-3 lần. b. HD2: LQBH: “Cá vàng bơi” - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề. - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả hát cho trẻ nghe lần 1. - Cô hát lần 2 hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả. - Cô cho trẻ hát cùng cô 2-3 lần dưới nhiều hình thức: - Cô nhận xét và giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ vật nuôi c. HD3: Chơi tự chọn: Cô cho trẻ chọn đồ chơi, góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.

Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Hoạt động nêu gương.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nêu ra gương bạn tốt, bạn chưa tốt, biết nhận xét về mình và bạn. - Rèn kỹ năng liên hệ, nhận xét những việc làm tốt và chưa tốt của mình và bạn. - Biết nhận ra gương bạn tốt, việc tốt có ý thức học tập những tấm gương tốt và nhận xét về mình, về bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ, bé ngoan. 	<p>1. Nêu gương cuối ngày.</p> <p>a. HD1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc thơ - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài thơ <p>b. HD2: Hoạt động nêu gương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? Đó là những việc gì? - Cho trẻ kể những việc làm tốt của mình, của bạn đã làm. Cô khái quát lại. - Cô khen trẻ và tặng cờ lần 1 cho những trẻ xuất sắc. - Cô hỏi trẻ cảm xúc của mình khi được tặng cờ. - Cho trẻ nhận xét những bạn còn lại. - Cô nhận xét và tặng cờ lần 2 cho trẻ ngoan. - Cô nhắc nhở động viên những trẻ chưa nhận cờ trong ngày, hôm sau sẽ cố gắng. <p>c. HD3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích hoặc hát một số bài hát trong chủ đề. <p>2. Nêu gương cuối tuần. (Thứ 6).</p> <p>a. HD 1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng trẻ về bài hát. <p>b. HD 2: Trọng tâm.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 thì sẽ được gì? + Mỗi bạn được mấy lá cờ trở lên thì được bé ngoan? + Cô cho 1 trẻ lên đếm số cờ các bạn trong tổ. + Cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn + Cô nhận xét, tuyên dương những bạn xuất sắc + Tặng bé ngoan lần 1 cho trẻ xuất sắc + Còn bạn nào chưa được nhận bé ngoan? Vì sao?

			+ Cô nhận xét, động viên trẻ chưa được bé ngoan, tặng bé ngoan lần 2 cho trẻ ngoan. - Liên hoan văn nghệ: Biểu diễn 1 số bài hát trong chủ đề. c. HD 3: Kết thúc: Cho trẻ cất bé ngoan.
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Vệ sinh trả trẻ	- Trẻ biết vệ sinh và chuẩn bị tư trang chuẩn bị ra về. Biết chào cô, chào người đón trẻ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. - Ý thức giữ gìn vệ sinh và lễ phép với mọi người.	- Khăn mặt. - Chuẩn bị tư trang, đồ dùng cá nhân của trẻ. - Sổ ký bàn giao trẻ.	- Cô vệ sinh cho trẻ, nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh tình hình trong ngày của trẻ. (Cô chú ý những trẻ có tình hình đặc biệt như ăn ít, bị ốm,...). - Không trả trẻ cho người lạ và trẻ em dưới 10 tuổi. - Nhắc phụ huynh ký nhận vào sổ bàn giao trẻ ra về.
Đánh giá/Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Sáu, ngày 14/02/2025

Đón trẻ, trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ, chuyển ký hiệu và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Rèn cho trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép, kỹ năng tự phục vụ. - Trẻ ngoan, lễ phép, thích đến lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh lớp học sạch sẽ. - Nhạc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng học, làm tốt công tác vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ chuẩn bị đón trẻ. - Kiểm tra sức khỏe trẻ. - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào bảng bé đến lớp. - Cô bật cho trẻ nghe nhạc bài: Quốc ca, Đội ca, 5 điều Bác Hồ dạy.
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết trò chuyện cùng cô về các con vật sống dưới nước: Tên gọi, đặc điểm nổi bật như: cấu tạo, sinh sản, vận động, nơi sống... của một số con vật sống dưới nước. - Rèn khả năng so sánh, phân biệt một số đặc điểm giống và khác nhau của một số con vật sống dưới nước - Yêu quý và có ý thức bảo vệ những 	<p>Tranh ảnh về chủ đề, 1 số đồ dùng đồ chơi trong lớp...</p>	<p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi, đặc điểm của một số con vật sống dưới nước + Nơi ở, thức ăn của chúng + Tác dụng của một số loại động vật sống dưới nước + Một số bộ phận chính của một số con vật + Một số món ăn từ các con vật như tôm, cá - Cô giáo dục trẻ biết bảo vệ nguồn nước, đó chính là bảo vệ môi trường sống của những động vật dưới nước

	con vật sống dưới nước.		
Thể dục sáng			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Thể dục sáng. (MT1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tập các động tác bài thể dục sáng ghép theo nhạc bài hát. - Rèn kỹ năng thực hiện bài tập thể dục sáng ghép theo lời ca đều và đẹp. - Trẻ hứng thú tập thể dục sáng, giúp cơ thể khoẻ mạnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập, xích xô, bông múa, nhạc, loa, trang phục cô và trẻ gọn gàng, bông múa. 	<p>Cho trẻ nghe và hát quốc ca vào thứ 2 đầu tuần.</p> <p>a. HD1: Khởi động: Cho trẻ đi thành đội hình vòng tròn kết hợp đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó trẻ đứng thành hàng ngang dẫn cách đều, kết hợp theo nhịp bài hát " Vườn cánh tay đón ông mặt trời".</p> <p>b. HD2: Trọng động : Tập kết hợp lời ca bài: Chú thỏ con. + Hô hấp: Hô hấp (3 lần). + Tay: 2 tay đưa về trước rồi đưa lên cao. . + Bụng: Quay người sang phải sang trái kết hợp tay chống hông. + Chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời đưa 2 tay về phía trước. + Bật: Bật tách, chụm chân. - Tập bài đồng diễn theo nhạc bài "Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai".</p> <p>c. HD3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát " Gọi trâu "</p>
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động tạo hình: Vẽ con thỏ (MT87)	<ul style="list-style-type: none"> - Biết dùng các nét: Nét cong tròn, nét xiên để vẽ con thỏ và tô màu đẹp. - Rèn kỹ năng vẽ các nét, kỹ năng khéo léo khi tô màu 	<ul style="list-style-type: none"> - Màu, vở tạo hình 	<p style="text-align: center;">Vẽ và tô màu con thỏ “ĐT”</p> <p>a. HD 1: Gây hứng thú - Cô cùng trẻ hưởng ứng giai điệu bài hát " Trời nắng trời mưa " trò chuyện về nội dung bài hát và dẫn dắt vào bài</p> <p>b. HD 2: Trọng tâm * Quan sát mẫu: - Cô đưa 3 bức tranh mẫu cho trẻ quan sát và nhận xét + Các con có biết bức tranh vẽ gì đây?</p>

	<p>đẹp, không chờm ra ngoài. - Biết giữ gìn sản phẩm của mình của bạn.</p>		<p>+ Con thỏ có đặc điểm gì? + Đây là bộ phận nào của con thỏ? Đầu thỏ có dạng hình gì? Tô màu gì? + Thân thỏ vẽ như thế nào? Tô màu gì? Tai vẽ bằng những nét gì? * Cô hỏi ý tưởng trẻ : - Con định vẽ con thỏ như thế nào? Con dùng nét gì để vẽ đầu thỏ? Con vẽ thân thỏ như thế nào? Con sẽ tô màu gì? * Trẻ thực hiện - Cô cho trẻ vẽ và tô màu tranh - Cô nhắc trẻ tư thế ngồi ngay ngắn, ngẩng cao đầu. - Nhắc trẻ cách cầm bút. - Cô bao quát, giúp đỡ trẻ còn lúng túng * Trưng bày, nhận xét sản phẩm. + Cho trẻ treo tranh lên giá + Cho trẻ quan sát nhận xét bài của mình, của bạn. + Con thích bức tranh nào? Vì sao? - Cô nhận xét c. HĐ 3: Kết thúc - Cô cho trẻ thu dọn đồ dùng về các góc giúp cô.</p>
Chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Phương pháp giáo dục tiên tiến: Nhặt lá rụng trên sân trường (MT21)</p>	<p>- Trẻ biết nhặt lá rụng là tham gia vào bảo vệ môi trường, giữ gìn trường lớp sạch đẹp. - Rèn kỹ năng quan sát, tính tự giác cho</p>	<p>- Thùng rác, trang phục gọn gàng</p>	<p>a. HĐ1: Nhặt lá rụng trên sân trường. - Cô cùng trẻ hát bài hát: “Đi dạo” - Cho trẻ quan sát sân trường. - Các con thấy sân trường bây giờ như thế nào? - Nếu sân trường có nhiều lá rụng và rác thải các con sẽ làm gì? - Cô tổ chức cho trẻ làm vệ sinh từng khu vực trong sân, đổ rác đúng nơi quy định. Trong khi trẻ làm cô động viên bao quát giúp đỡ trẻ kịp thời. - Nhắc trẻ đi rửa tay khi xong.</p>

	trẻ lao động theo nhóm. - Trẻ tích cực tham gia hoạt động nhặt lá cùng các bạn và có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường.		- Giáo dục trẻ có ý thức vệ sinh. b. HD2: Trò chơi: bóng tròn to. - Cô chơi, trẻ nhắc lại cách chơi. - Cho trẻ chơi 2 -3 lần. Cô bao quát trẻ chơi. c. HD3: Chơi tự do. - Cô bao quát trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời.
Chơi hoạt động ở các góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT28)	- Trẻ biết chơi ở các góc theo đúng chủ đề, biết đổi vai chơi, biết lấy và gắn ký hiệu vào đúng góc chơi. - Rèn kỹ năng thể hiện vai chơi sáng tạo, phối hợp cùng bạn khi chơi. - Trẻ chơi đoàn kết giúp đỡ nhau trong khi chơi, không tranh giành đồ chơi của bạn và biết giữ gìn đồ chơi trong khi chơi.	- Đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc xây dựng: Gạch, hàng rào, khối nhựa, cây xanh,... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề bản thân. + Góc nghệ thuật: Xắc xô, thanh gõ, sáp màu, giấy,... + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,... + Góc thiên nhiên: Chậu nước, gáo tưới, cây xanh,...	a. HD1: Gây hứng thú. - Cô hát cho trẻ nghe 1 bài hát hoặc đọc 1 bài thơ, hoặc chơi 1 trò chơi. - Trò chuyện về nội dung bài hát, bài thơ, hoặc trò chơi, biết tên gọi, nơi sống của các loài động vật + Cô giới thiệu cùng trẻ các góc chơi. + Cô hỏi trẻ trong lớp mình có những góc chơi nào? + Trong góc đó có những đồ chơi gì? + Ở góc phân vai các con sẽ chơi những trò chơi gì? Bạn nào sẽ đóng vai cô giáo hôm nay? Con sẽ chơi như thế nào? Con muốn chơi với ai? Bạn nào chơi bán hàng? Con chơi như thế nào? - Tương tự với các góc chơi khác. + Ai thích chơi ở góc xây dựng (góc học tập, góc phân vai...)? + Con sẽ chơi gì ở góc chơi đó? Con chơi với ai? Chơi như thế nào? + Các con hãy quan sát xem đồ chơi ở các góc được sắp xếp như thế nào? Trước khi chơi con phải làm gì? Trong khi chơi con phải chơi như thế nào? Muốn đổi vai chơi con phải làm gì? => <i>Với buổi chơi hôm nay cô muốn các con cùng thi đua xem góc chơi nào giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng ngăn nắp nhất.</i> b. HD2: Trẻ vào góc chơi. - Cô cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi.

		+ Góc thư viện: Sách, truyện tranh,...	- Giáo dục trẻ trước khi chơi. - Cô quan sát và dàn xếp góc chơi. - Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ chơi. Nhắc trẻ nói vừa đủ nghe, bảo vệ giữ gìn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp. - Nhận xét ngay trong quá trình trẻ chơi. + Góc nghệ thuật: Hát múa, vẽ về chủ đề động vật. + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,... + Góc học tập: Xem tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề. => Nhắc trẻ khi xem sách cầm cẩn thận không làm quăn mép, mở sách nhẹ nhàng,.... + Góc xây dựng: Xây công viên, xếp hình,... + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, chơi với cát và nước,... Cô nhận xét. c. HĐ3: Kết thúc. - Cô hát bài "Hết giờ chơi".
--	--	---	---

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Ăn, ngủ, vệ sinh. (MT10)	- Trẻ biết tên các món ăn, biết mời cô mời bạn trước khi ăn, biết sử dụng đồ dùng ăn uống thành thạo, ăn hết xuất, biết nằm ngủ đúng tư thế, ngủ đủ giấc, biết tự làm một số công việc vệ sinh cá nhân. - Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ.	- Bàn, ghế, khăn lau, khăn mặt, bát, thìa, giường, xà bông, lược, dây buộc tóc	a. HĐ1: Giờ ăn. - Hướng dẫn trẻ kê bàn ghế - Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng - Cho trẻ cùng cô chuẩn bị bát, thìa, đĩa, khăn lau. - Cô chia cơm, thức ăn cho trẻ - Giới thiệu các món ăn, giáo dục trẻ ăn hết xuất, không làm vãi thức ăn. - Cho mời cô mời bạn rồi ăn cơm, cô bao quát, động viên trẻ ăn hết xuất. - Cho trẻ mang thìa bát để vào nơi quy định và lau, tay, lau miệng sau khi ăn. b. HĐ2: Giờ ngủ. - Nhắc trẻ uống nước, đi vệ sinh.

	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống, có ý thức tự làm một số việc phục vụ bản thân. 		<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối. - Cho trẻ nằm vào vị trí, nhắc trẻ nằm đúng tư thế, giáo dục trẻ ngủ ngoan, ngủ đủ giấc. - Cô giảm ánh sáng, hát, đọc thơ hoặc mở nhạc hát ru cho trẻ nghe để trẻ dễ ngủ. - Cô bao quát trẻ ngủ kịp thời xử lý những tình huống xảy ra trong khi trẻ ngủ. <p>c. HD3: Vệ sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cất dọn chăn, gối. - Nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, uống nước. - Cô chải tóc cho trẻ.
--	---	--	---

Chơi hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Cách vệ sinh giáo cụ cuối tuần (MT25)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết lau dọn giá đồ dùng, đồ chơi - Rèn kỹ năng sắp xếp đồ dùng đồ chơi ngăn nắp, gọn gàng - Có ý thức tham gia lao động 	Khăn lau, gàu hót rác	<p>a. HD 1: TC: Chi chi chành chành.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc lại trò chơi, cách chơi. Cho trẻ chơi 2- 3 lần. <p>b. HD 2: Cách vệ sinh giáo cụ cuối tuần</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chia lớp thành các nhóm nhỏ, phân công công việc ở lau dọn ở các góc. - Cho trẻ lấy hết giáo cụ ở từng góc xuống. lau bụi từ trái sang phải, từ trên xuống dưới tụ vào 1 điểm và dùng gàu hót để hót rác. Lau giáo cụ ở dưới rồi đặt lên giá theo đúng vị trí. - Cô bao quát và nhắc trẻ lau dọn ở các góc gọn gàng. - Nhận xét khen ngợi nhóm làm tốt.

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Hoạt động nêu gương.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nêu ra gương bạn tốt, bạn chưa tốt, biết nhận xét về mình và bạn. - Rèn kỹ năng liên hệ, nhận xét những 	Bảng bé ngoan, cờ, bé ngoan.	<p>1. Nêu gương cuối ngày.</p> <p>a. HD1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc thơ - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài thơ <p>b. HD2: Hoạt động nêu gương.</p>

	<p>việc làm tốt và chưa tốt của mình và bạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết nhận ra gương bạn tốt, việc tốt có ý thức học tập những tấm gương tốt và nhận xét về mình, về bạn. 		<ul style="list-style-type: none"> - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? Đó là những việc gì? - Cho trẻ kể những việc làm tốt của mình, của bạn đã làm. Cô khái quát lại. - Cô khen trẻ và tặng cờ lần 1 cho những trẻ xuất sắc. - Cô hỏi trẻ cảm xúc của mình khi được tặng cờ. - Cho trẻ nhận xét những bạn còn lại. - Cô nhận xét và tặng cờ lần 2 cho trẻ ngoan. - Cô nhắc nhở động viên những trẻ chưa nhận cờ trong ngày, hôm sau sẽ cố gắng. <p>c. HĐ3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích hoặc hát một số bài hát trong chủ đề. <p>2. Nêu gương cuối tuần. (Thứ 6).</p> <p>a. HĐ 1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng trẻ về bài hát. <p>b. HĐ 2: Trọng tâm.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 thì sẽ được gì? + Mỗi bạn được mấy lá cờ trở lên thì được bé ngoan? + Cô cho 1 trẻ lên đếm số cờ các bạn trong tổ. + Cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn + Cô nhận xét, tuyên dương những bạn xuất sắc + Tặng bé ngoan lần 1 cho trẻ xuất sắc + Còn bạn nào chưa được nhận bé ngoan? Vì sao? + Cô nhận xét, động viên trẻ chưa được bé ngoan, tặng bé ngoan lần 2 cho trẻ ngoan. - Liên hoan văn nghệ: Biểu diễn 1 số bài hát trong chủ đề. <p>c. HĐ 3: Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> Cho trẻ cất bé ngoan.
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

Hoạt động khác: Vệ sinh trẻ	- Trẻ biết vệ sinh và chuẩn bị tư trang chuẩn bị ra về. Biết chào cô, chào người đón trẻ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. - Ý thức giữ gìn vệ sinh và lễ phép với mọi người.	- Khăn mặt. - Chuẩn bị tư trang, đồ dùng cá nhân của trẻ. - Sổ ký bàn giao trẻ.	- Cô vệ sinh cho trẻ, nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh tình hình trong ngày của trẻ. (Cô chú ý những trẻ có tình hình đặc biệt như ăn ít, bị ốm,...). - Không trả trẻ cho người lạ và trẻ em dưới 10 tuổi. - Nhắc phụ huynh ký nhận vào sổ bàn giao trẻ ra về.
Đánh giá/Nhận xét	<hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/>		

Người duyệt (PHT)



Nguyễn Thị Hoài

Giáo viên

Phạm Thị Lơ – Huệ

Tuần 3- Thứ Hai, ngày 17/02/2025

Đón trẻ, trò chuyện			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ, chuyển ký hiệu và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Rèn cho trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép, kỹ năng tự phục vụ. - Trẻ ngoan, lễ phép, thích đến lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh lớp học sạch sẽ. - Nhạc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng học, làm tốt công tác vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ chuẩn bị đón trẻ. - Kiểm tra sức khỏe trẻ. - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào bảng bé đến lớp. - Cô bật cho trẻ nghe nhạc bài: Quốc ca, Đội ca, 5 điều Bác Hồ dạy.
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết trò chuyện cùng cô về một số con vật sống trong rừng như tên gọi, đặc điểm nổi bật như: thức ăn, nơi sống... của chúng. - Rèn khả năng so sánh, phân biệt một số đặc điểm giống và khác nhau của một số con vật sống trong rừng - Có ý thức bảo vệ những con vật hoang dã quý hiếm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh về chủ đề, 1 số đồ dùng đồ chơi trong lớp... 	<p>Nội dung.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi, đặc điểm của một số con vật sống trong rừng + Nơi ở, thức ăn của chúng + Tác dụng của một số loại động vật sống trong rừng + Một số loại động vật quý hiếm cần được bảo vệ - Cô giáo dục trẻ biết bảo vệ động vật hoang dã, động vật quý hiếm và có nguy cơ tuyệt chủng
Thẻ dực sáng			

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Thể dục sáng. (MT1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tập các động tác bài thể dục sáng ghép theo nhạc bài hát. - Rèn kỹ năng thực hiện bài tập thể dục sáng ghép theo lời ca đều và đẹp. - Trẻ hứng thú tập thể dục sáng, giúp cơ thể khoẻ mạnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập, xác xô, bông múa, nhạc, loa, trang phục cô và trẻ gọn gàng, bông múa. 	Cho trẻ nghe và hát quốc ca vào thứ 2 đầu tuần. a. HĐ1: Khởi động: Cho trẻ đi thành đội hình vòng tròn kết hợp đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó trẻ đứng thành hàng ngang dẫn cách đều, kết hợp theo nhịp bài hát " Vươn cánh tay đón ông mặt trời". b. HĐ2: Trọng động : Tập kết hợp lời ca bài: Chú thỏ con. + Hô hấp: Hô hấp (3 lần). + Tay: 2 tay đưa về trước rồi đưa lên cao. . + Bụng: Quay người sang phải sang trái kết hợp tay chống hông. + Chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời đưa 2 tay về phía trước. + Bật: Bật tách, chụm chân. - Tập bài đồng diễn theo nhạc bài "Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai". c. HĐ3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát " Gọi trâu "

Hoạt động học

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Vận động: Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm (MT2)	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên vận động và cách thực hiện vận động «Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm ». - Phát triển cho trẻ tố chất nhanh, mạnh, khéo léo khi trèo qua ghế dài - Hứng thú khi thực hiện vận động. 	Ghế dài 1,5m x 30cm	a. HĐ1 Gây hứng thú. <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu hội thi “Bé vui khỏe” - Cô giới thiệu các đội tham gia, các phần thi. b. HĐ2: Trọng tâm * <i>Khởi động:</i> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe, cho trẻ đi vòng tròn làm đoàn tàu đi đến hội thi, cho trẻ đi các kiểu đi sau về 3 hàng ngang. * <i>Trọng động:</i> <ul style="list-style-type: none"> - Phần thi thứ nhất "Đồng diễn": BTPTC: Tập với gậy + ĐT tay: Đưa hai tay ra trước lên cao + ĐT bụng: 2 tay lên cao cúi gập người 2 tay chạm mũi chân.

			<p>+ ĐT chân: Bước từng chân lên phía trước đồng thời chân bước lên khuỷu gối</p> <p>+ ĐT bật: Bật tách, chụm chân.</p> <p>- Phần thi thứ hai “Tài năng” VĐCB “Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm”</p> <p>+ Cô làm mẫu 2 lần.</p> <p>+ Lần 1 không phân tích.</p> <p>+ Lần 2 phân tích vận động: Chạy thường tới sát ghế, 2 tay ôm ghế, sát người xuống mặt ghế, vấp 1 chân qua ghế sau đó đưa chân kia sang ghế rồi đứng dậy chạy về chỗ của mình.</p> <p>+ Cho trẻ thực hiện</p> <p>Lần 1: Cho lần lượt trẻ của 2 hàng lên thực hiện</p> <p>Lần 2: Cho trẻ thi đua nhau luyện tập</p> <p>- Cô hỏi lại trẻ tên bài vận động, cho 2 trẻ lên tập lại.</p> <p>- GD trẻ chăm tập thể dục để cơ thể khỏe mạnh</p> <p>- Phần thi thứ ba “Chung sức”: TCVĐ “Chuyền bóng qua đầu”</p> <p>+ CC: bạn đầu hàng cầm bóng chuyền cho bạn phía sau qua đầu, bạn phía sau đón bóng bằng 2 tay và chuyền tiếp cho bạn phía sau và cứ như vậy cho đến bạn cuối hàng thì cầm bóng lên cho cô.</p> <p>Khi chuyền bóng thì người hơi nghiêng về phía sau</p> <p>+ LC: Đội nào mang bóng lên cho cô trước đội đó giành chiến thắng</p> <p>Cho trẻ chơi 1-2 lần. Cô nhận xét</p> <p>* <i>Hội tĩnh</i>: Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập.</p> <p>c. HĐ3: Kết thúc: Cô tổng kết hội thi, nhận xét khen ngợi trẻ và cho trẻ cất dọn đồ dùng.</p>
--	--	--	--

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác:	* Yếu tố steam - Khoa học: Trẻ biết được đặc điểm	- Lá chuối, lá xà cừ, lá ,mít - Băng dính 2 mặt	a.HĐ1: Làm 1 số con vật bằng lá cây a. Gắn kết: Tạo hứng thú cho trẻ và gắn kết kiến thức của trẻ vào bài học

<p>Làm 1 số con vật bằng lá cây (MT22)</p>	<p>của những chiếc lá, sợi dây</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công nghệ: Trẻ biết sử dụng nguyên liệu: lá cây, dây, băng dính - Kỹ thuật: Trẻ biết quy trình để tạo ra 1 số con vật từ lá cây. - Nghệ thuật: Trẻ biết tạo ra con vật khác nhau từ các loại lá cây khác nhau. - Toán học: Trẻ biết đo dây, đếm lá và buộc dây vào lá, xiên lá lại để thành 1 số con vật <p>* Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết được đặc điểm của những chiếc lá, sợi dây và biết cách tạo ra các con vật từ lá cây. - Rèn kỹ năng trao đổi theo nhóm, kỹ năng cắt, xếp, kỹ năng khéo léo, Phát triển tai nghe và rèn 	<p>- Kéo, dây</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cô mắng đến cho trẻ những món quà và trẻ khám phá - Hỏi cảm nhận của trẻ - Hỏi trẻ đã nhìn thấy những con vật bằng lá cây này ở đâu - Dẫn dắt vào bài trải nghiệm làm 1 số con vật từ lá cây <p>b. Khám phá: Khám phá về những đồ vật có liên quan.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỏi trẻ nhìn thấy những nguyên liệu, đồ dùng gì - Đồ dùng này sẽ tạo được những sản phẩm gì? - Cô đặt câu hỏi với trẻ: + Lá cây có đặc điểm gì khác với các nguyên liệu còn lại + Theo các con lá chuối chúng ta sẽ tạo ra được con vật gì + Lá mít, xà cừ sẽ tạo ra con vật gì phù hợp hơn và cách làm như thế nào <p>c. Giải thích: Giải thích và mở rộng kiến thức liên hệ thực tế</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa làm, vừa giải thích, hỏi và kích thích tính tò mò của trẻ - các con biết vì sao làm được con trâu, con mèo ... đẹp như vậy không - Cô giải thích đặc điểm của lá: Vì lá có thể cuộn, gấp, xếp nếp nên chúng ta có thể tạo ra được 1 số con vật đẹp <p>d. Áp dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm trưởng lên lấy đồ dùng, vừa làm vừa nhắc nhở bao quát các thành viên - Mỗi thành viên trong tổ sẽ tạo ra 1 con vật mà trẻ yêu thích. + Bước 1: Chọn đồ dùng + Bước 2: Cắt, xé lá để tạo thành hình khuôn + Bước 3: Cuộn, gấp lá lại, sau đó dính băng dính 2 mặt lại + Bước 4: Buộc dây vào 1 đầu của lá và luồn xuống + Bước 5: Thử nghiệm, chơi với những con vật - Giáo viên bao quát, hỗ trợ, hỏi những câu hỏi mở giúp trẻ hiểu sâu hơn về vấn đề <p>e. Đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhắc lại tên bài - Cô đặt câu hỏi để đánh giá khả năng tiếp thu kiến thức của trẻ
--	---	-------------------	--

	phản xạ nhanh nhẹn khi chơi trò chơi. - Trẻ thích thú, tích cực, chủ động tham gia vào hoạt động. Tôn trọng, giữ gìn sản phẩm của mình của bạn		+ Con trâu được làm bằng lá gì và làm như thế nào + Có thể thay thế lá bằng giấy được không, vì sao? b.HĐ2: Trò chơi: Cho trẻ chơi với sản phẩm - Cô cho trẻ coi với sản phẩm vừa làm được. - Cô bao quát trẻ chơi. c. HĐ3: Chơi tự do. Cô cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời và quát trẻ.
Chơi hoạt động ở các góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT28)	- Trẻ biết chơi ở các góc theo đúng chủ đề, biết đổi vai chơi, biết lấy và gắn ký hiệu vào đúng góc chơi. - Rèn kỹ năng thể hiện vai chơi sáng tạo, phối hợp cùng bạn khi chơi. - Trẻ chơi đoàn kết giúp đỡ nhau trong khi chơi, không tranh giành đồ chơi của bạn và biết giữ gìn đồ chơi trong khi chơi.	- Đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc xây dựng: Gạch, hàng rào, khối nhựa, cây xanh,... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề bản thân. + Góc nghệ thuật: Xắc xô, thanh gõ, sáp màu, giấy,... + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,... + Góc thiên nhiên: Chậu nước, gáo tưới, cây xanh,...	a. HĐ1: Gây hứng thú. - Cô hát cho trẻ nghe 1 bài hát hoặc đọc 1 bài thơ, hoặc chơi 1 trò chơi. - Trò chuyện về nội dung bài hát, bài thơ, hoặc trò chơi, biết tên, đặc điểm của các loài động vật. + Cô giới thiệu cùng trẻ các góc chơi. + Cô hỏi trẻ trong lớp mình có những góc chơi nào? + Trong góc đó có những đồ chơi gì? + Ở góc phân vai các con sẽ chơi những trò chơi gì? Bạn nào sẽ đóng vai cô giáo hôm nay? Con sẽ chơi như thế nào? Con muốn chơi với ai? Bạn nào chơi bán hàng? Con chơi như thế nào? - Tương tự với các góc chơi khác. + Ai thích chơi ở góc xây dựng (góc học tập, góc phân vai...)? + Con sẽ chơi gì ở góc chơi đó? Con chơi với ai? Chơi như thế nào? + Các con hãy quan sát xem đồ chơi ở các góc được sắp xếp như thế nào? Trước khi chơi con phải làm gì? Trong khi chơi con phải chơi như thế nào? Muốn đổi vai chơi con phải làm gì? => Với buổi chơi hôm nay cô muốn các con cùng thi đua xem góc chơi nào giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng ngăn nắp nhất. b. HĐ2: Trẻ vào góc chơi.

		<p>+ Góc thư viện: Sách, truyện tranh,...</p>	<p>- Cô cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi. - Giáo dục trẻ trước khi chơi. - Cô quan sát và dàn xếp góc chơi. - Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ chơi. Nhắc trẻ nói vừa đủ nghe, bảo vệ giữ gìn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp. - Nhận xét ngay trong quá trình trẻ chơi. + Góc nghệ thuật: Hát múa, vẽ về chủ đề động vật. + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,... + Góc học tập: Xem tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề. => Nhắc trẻ khi xem sách cầm cẩn thận không làm quăn mép, mở sách nhẹ nhàng,.... + Góc xây dựng: Xây công viên, xếp hình,... + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, chơi với cát và nước,... Cô nhận xét. c. HĐ3: Kết thúc. - Cô hát bài "Hết giờ chơi".</p>
--	--	---	---

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Ăn, ngủ, vệ sinh. (MT10)</p>	<p>- Trẻ biết tên các món ăn, biết mời cô mời bạn trước khi ăn, biết sử dụng đồ dùng ăn uống thành thạo, ăn hết xuất, biết nằm ngủ đúng tư thế, ngủ đủ giấc, biết tự làm một số công việc vệ sinh cá nhân.</p>	<p>- Bàn, ghế, khăn lau, khăn mặt, bát, thìa, giường, xà bông, lược, dây buộc tóc</p>	<p>a. HĐ1: Giờ ăn. - Hướng dẫn trẻ kê bàn ghế - Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng - Cho trẻ cùng cô chuẩn bị bát, thìa, đĩa, khăn lau. - Cô chia cơm, thức ăn cho trẻ - Giới thiệu các món ăn, giáo dục trẻ ăn hết xuất, không làm vãi thức ăn. - Cho mời cô mời bạn rồi ăn cơm, cô bao quát, động viên trẻ ăn hết xuất. - Cho trẻ mang thìa bát để vào nơi quy định và lau, tay, lau miệng sau khi ăn. b. HĐ2: Giờ ngủ.</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ. - Giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống, có ý thức tự làm một số việc phục vụ bản thân. 		<ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ uống nước, đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối. - Cho trẻ nằm vào vị trí, nhắc trẻ nằm đúng tư thế, giáo dục trẻ ngủ ngoan, ngủ đủ giấc. - Cô giảm ánh sáng, hát, đọc thơ hoặc mở nhạc hát ru cho trẻ nghe để trẻ dễ ngủ. - Cô bao quát trẻ ngủ kịp thời xử lý những tình huống xảy ra trong khi trẻ ngủ. <p>c. HĐ3: Vệ sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cất dọn chăn, gối. - Nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, uống nước. - Cô chải tóc cho trẻ.
Chơi hoạt động theo ý thích			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xem tranh (video) trò chuyện về 1 số con vật sống trong rừng. (MT20) 	<ul style="list-style-type: none"> - Biết trò chuyện cùng cô về 1 số con vật sống trong rừng: Tên, đặc điểm, nơi sống. - Rèn trẻ sự tập trung chú ý và khả năng ghi nhớ của trẻ, quan sát và trả lời câu hỏi. - Bảo vệ các con vật sống trong rừng và bảo vệ rừng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh (Video) một số con vật sống trong rừng. 	<p>a. HĐ1: TC: Nu na nu nông.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu luật chơi, cách chơi. Cô cho trẻ chơi 2-3 lần <p>b. HĐ2 : Xem tranh (Video) và trò chuyện về 1 số con vật sống trong rừng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cho trẻ xem tranh (vi deo) về 1 số con vật sống trong rừng - Cho trẻ xem, nhận xét tranh (video) + Trong tranh (video) có những con vật gì? Chúng sống ở đâu? Có đặc điểm gì? + Các con phải làm gì để bảo vệ môi trường sống của chúng? - GD: Bảo vệ rừng và những động vật sống trong rừng,... <p>c. HĐ 3: Chơi tự chọn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chọn bạn chơi, góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động khác: Hoạt động nêu gương.</p>	<p>- Trẻ biết nêu ra gương bạn tốt, bạn chưa tốt, biết nhận xét về mình và bạn. - Rèn kỹ năng liên hệ, nhận xét những việc làm tốt và chưa tốt của mình và bạn. - Biết nhận ra gương bạn tốt, việc tốt có ý thức học tập những tấm gương tốt và nhận xét về mình, về bạn.</p>	<p>- Bảng bé ngoan, cờ, bé ngoan.</p>	<p>1. Nêu gương cuối ngày. a. HD1: Gây hứng thú. - Cho trẻ đọc thơ - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài thơ b. HD2: Hoạt động nêu gương. - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? Đó là những việc gì? - Cho trẻ kể những việc làm tốt của mình, của bạn đã làm. Cô khái quát lại. - Cô khen trẻ và tặng cờ lần 1 cho những trẻ xuất sắc. - Cô hỏi trẻ cảm xúc của mình khi được tặng cờ. - Cho trẻ nhận xét những bạn còn lại. - Cô nhận xét và tặng cờ lần 2 cho trẻ ngoan. - Cô nhắc nhở động viên những trẻ chưa nhận cờ trong ngày, hôm sau sẽ cố gắng. c. HD3: Kết thúc. - Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích hoặc hát một số bài hát trong chủ đề. 2. Nêu gương cuối tuần. (Thứ 6). a. HD 1: Gây hứng thú. - Trò chuyện cùng trẻ về bài hát. b. HD 2: Trọng tâm. + Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 thì sẽ được gì? + Mỗi bạn được mấy lá cờ trở lên thì được bé ngoan? + Cô cho 1 trẻ lên đếm số cờ các bạn trong tổ. + Cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn + Cô nhận xét, tuyên dương những bạn xuất sắc + Tặng bé ngoan lần 1 cho trẻ xuất sắc + Còn bạn nào chưa được nhận bé ngoan? Vì sao? + Cô nhận xét, động viên trẻ chưa được bé ngoan, tặng bé ngoan lần 2 cho trẻ ngoan. - Liên hoan văn nghệ: Biểu diễn 1 số bài hát trong chủ đề.</p>
--	---	---------------------------------------	--

			c. HĐ 3: Kết thúc: Cho trẻ cất bé ngoan.
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Vệ sinh trả trẻ	- Trẻ biết vệ sinh và chuẩn bị tư trang chuẩn bị ra về. Biết chào cô, chào người đón trẻ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. - Ý thức giữ gìn vệ sinh và lễ phép với mọi người.	- Khăn mặt. - Chuẩn bị tư trang, đồ dùng cá nhân của trẻ. - Sổ ký bàn giao trẻ.	- Cô vệ sinh cho trẻ, nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh tình hình trong ngày của trẻ. (Cô chú ý những trẻ có tình hình đặc biệt như ăn ít, bị ốm,...). - Không trả trẻ cho người lạ và trẻ em dưới 10 tuổi. - Nhắc phụ huynh ký nhận vào sổ bàn giao trẻ ra về.
Đánh giá/Nhận xét	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		
Chỉnh sửa	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		

Thứ Ba, ngày 18/02/2025

Đón trẻ, trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ, chuyển ký hiệu và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Rèn cho trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép, kỹ năng tự phục vụ. - Trẻ ngoan, lễ phép, thích đến lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh lớp học sạch sẽ. - Nhạc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng học, làm tốt công tác vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ chuẩn bị đón trẻ. - Kiểm tra sức khỏe trẻ. - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào bảng bé đến lớp. - Cô bật cho trẻ nghe nhạc bài: Quốc ca, Đội ca, 5 điều Bác Hồ dạy.
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết trò chuyện cùng cô về một số con vật sống trong rừng như tên gọi, đặc điểm nổi bật như: thức ăn, nơi sống... của chúng. - Rèn khả năng so sánh, phân biệt một số đặc điểm giống và khác nhau của một số con vật sống trong rừng - Có ý thức bảo vệ những con vật hoang dã quý hiếm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh về chủ đề, 1 số đồ dùng đồ chơi trong lớp... 	<p>Nội dung.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi, đặc điểm của một số con vật sống trong rừng + Nơi ở, thức ăn của chúng + Tác dụng của một số loại động vật sống trong rừng + Một số loại động vật quý hiếm cần được bảo vệ - Cô giáo dục trẻ biết bảo vệ động vật hoang dã, động vật quý hiếm và có nguy cơ tuyệt chủng
<p>Thể dục sáng</p>			

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Thể dục sáng. (MT1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tập các động tác bài thể dục sáng ghép theo nhạc bài hát. - Rèn kỹ năng thực hiện bài tập thể dục sáng ghép theo lời ca đều và đẹp. - Trẻ hứng thú tập thể dục sáng, giúp cơ thể khoẻ mạnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập, xác xô, bông múa, nhạc, loa, trang phục cô và trẻ gọn gàng, bông múa. 	Cho trẻ nghe và hát quốc ca vào thứ 2 đầu tuần. a. HĐ1: Khởi động: Cho trẻ đi thành đội hình vòng tròn kết hợp đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó trẻ đứng thành hàng ngang dẫn cách đều, kết hợp theo nhịp bài hát " Vươn cánh tay đón ông mặt trời". b. HĐ2: Trọng động : Tập kết hợp lời ca bài: Chú thỏ con. + Hô hấp: Hô hấp (3 lần). + Tay: 2 tay đưa về trước rồi đưa lên cao. . + Bụng: Quay người sang phải sang trái kết hợp tay chống hông. + Chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời đưa 2 tay về phía trước. + Bật: Bật tách, chụm chân. - Tập bài đồng diễn theo nhạc bài "Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai". c. HĐ3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát " Gọi trâu "

Hoạt động học

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động tạo hình: In con bướm bằng vân tay. (MT92)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết in con bướm bằng vân tay, biết được đặc điểm của con bướm. - Rèn kỹ năng chấm màu và cách bố trí để tạo thành con bướm. - Giáo dục trẻ biết biết giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn. 	3 Tranh mẫu in con bướm của cô cho trẻ quan sát, que chỉ, bảng. Vỡ tạo hình, màu, khăn lau, khay đựng màu.	a.HĐ1: Gây hứng thú. - Cho trẻ hát bài " Kìa con bướm vàng" trò chuyện dẫn dắt vào bài. b. HĐ2: Trọng tâm. <i>* Tranh 1: Tranh những con bướm 2 cánh màu xanh nước biển.</i> - Cô có gì đây? Trong tranh các con thấy con gì? - Con bướm có đặc điểm gì? (Màu sắc) - Con bướm có mấy cánh? - Thân bướm có màu gì? Trên đầu bướm có gì? - Trong bức tranh các con nhìn xem có bao nhiêu con bướm nào? - Cô vẽ con bướm bằng gì? Cô dùng nguyên liệu gì để in?

			<p>=> Cô khái quát lại: Đây là những con bướm có 2 cánh màu xanh nước biển đây. Cô sử dụng ngón tay cái và màu nước để in đây.</p> <p><i>* Tranh 2: Tranh những con bướm 4 cánh màu đỏ</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là con gì? - Con bướm có đặc điểm gì? (Màu sắc) - Con bướm có mấy cánh? Cho cả lớp đếm cùng cô. - Các cánh bướm sắp xếp như thế nào? - Trong bức tranh các con nhìn xem có bao nhiêu con bướm nào? <p>=> Cô khái quát lại: Đây là nhiều con bướm có 4 cánh màu đỏ đây, để in 2 cánh trên cô dùng đầu ngón tay trỏ, 2 cánh dưới cô dùng ngón tay út để in đây. Cô sắp xếp các cánh đối xứng nhau.</p> <p><i>* Tranh 3: Tranh những con bướm sắc màu.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Những con bướm có đặc điểm gì? (Màu sắc, cánh) - Trong bức tranh các con nhìn xem có bao nhiêu con bướm nào? <p>=> Cô khái quát lại: Bức tranh này có rất nhiều con bướm với màu sắc khác nhau, có con có 2 cánh, có con 4 cánh...rất là đẹp.</p> <p><i>* Hỏi ý tưởng trẻ</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Con sẽ in con bướm mấy cánh? Con sẽ in con bướm màu gì? - Cô hỏi 1-2 trẻ. <p><i>* Trẻ thực hiện.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ thực hiện, cô bao quát giúp đỡ trẻ. <p><i>* Trưng bày nhận xét sản phẩm</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ mang tranh lên trưng bày - Cô cho trẻ nhận xét bài mình, bài bạn. - Cô nhận xét chung - GD trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn. <p>c. HD3: Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ cất đồ dùng cùng cô.
Chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về một số con vật sống trong rừng (MT27) 	<ul style="list-style-type: none"> - Biết trò chuyện cùng cô về các con sống trong rừng. - Rèn kỹ năng lắng nghe và trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc. - Có ý thức bảo vệ rừng và các con vật sống trong rừng. 	<p>Sân tập sạch sẽ, trang phục gọn gàng</p>	<p>a. HĐ 1: Trò chuyện về một số con vật sống trong rừng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hưởng ứng bài “Ta đi vào rừng xanh” trò chuyện về bài hát - Cho trẻ kể tên các con vật sống trong rừng - Cho trẻ nêu tên gọi, đặc điểm nổi bật con vật trẻ kể + Thức ăn của chúng là gì? Là động vật đẻ trứng hay đẻ con? <p>GD: Bảo vệ các loại động vật quý hiếm, bảo vệ môi trường sống của chúng</p> <p>b. HĐ 2: Trò chơi: Cáo và Thỏ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu luật chơi, cách chơi. Cho trẻ chơi 2-3 lần <p>c. HĐ 3: Chơi tự do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi đồ chơi ngoài trời
Chơi hoạt động ở các góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <p>Chơi, hoạt động ở các góc. (MT28)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chơi ở các góc theo đúng chủ đề, biết đổi vai chơi, biết lấy và gắn ký hiệu vào đúng góc chơi. - Rèn kỹ năng thể hiện vai chơi sáng tạo, phối hợp cùng bạn khi chơi. - Trẻ chơi đoàn kết giúp đỡ nhau trong khi chơi, không tranh giành đồ chơi của bạn và biết giữ gìn đồ chơi trong khi chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc xây dựng: Gạch, hàng rào, khối nhựa, cây xanh,... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề bản thân. + Góc nghệ thuật: Xắc xô, thanh gõ, sáp màu, giấy,... + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi 	<p>a. HĐ1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát cho trẻ nghe 1 bài hát hoặc đọc 1 bài thơ, hoặc chơi 1 trò chơi. - Trò chuyện về nội dung bài hát, bài thơ, hoặc trò chơi, biết tên, đặc điểm của các loài động vật. + Cô giới thiệu cùng trẻ các góc chơi. + Cô hỏi trẻ trong lớp mình có những góc chơi nào? + Trong góc đó có những đồ chơi gì? + Ở góc phân vai các con sẽ chơi những trò chơi gì? Bạn nào sẽ đóng vai cô giáo hôm nay? Con sẽ chơi như thế nào? Con muốn chơi với ai? Bạn nào chơi bán hàng? Con chơi như thế nào? - Tương tự với các góc chơi khác. + Ai thích chơi ở góc xây dựng (góc học tập, góc phân vai...)? + Con sẽ chơi gì ở góc chơi đó? Con chơi với ai? Chơi như thế nào?

		<p>bác sỹ, quần, áo, mũ,...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Chậu nước, gáo tưới, cây xanh,...</p> <p>+ Góc thư viện: Sách, truyện tranh,...</p>	<p>+ Các con hãy quan sát xem đồ chơi ở các góc được sắp xếp như thế nào? Trước khi chơi con phải làm gì? Trong khi chơi con phải chơi như thế nào? Muốn đổi vai chơi con phải làm gì?</p> <p>=> Với buổi chơi hôm nay cô muốn các con cùng thi đua xem góc chơi nào giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng ngăn nắp nhất.</p> <p>b. HD2: Trẻ vào góc chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi. - Giáo dục trẻ trước khi chơi. - Cô quan sát và dàn xếp góc chơi. - Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ chơi. Nhắc trẻ nói vừa đủ nghe, bảo vệ giữ gìn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp. - Nhận xét ngay trong quá trình trẻ chơi. <p>+ Góc nghệ thuật: Hát múa, vẽ về chủ đề động vật.</p> <p>+ Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,...</p> <p>+ Góc học tập: Xem tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề.</p> <p>=> Nhắc trẻ khi xem sách cầm cẩn thận không làm quăn mép, mở sách nhẹ nhàng,....</p> <p>+ Góc xây dựng: Xây công viên, xếp hình,...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, chơi với cát và nước,...</p> <p>Cô nhận xét.</p> <p>c. HD3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát bài "Hết giờ chơi".
--	--	---	--

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p> <p>Ăn, ngủ, vệ sinh. (MT10)</p>	<p>- Trẻ biết tên các món ăn, biết mời cô mời bạn trước khi ăn, biết sử dụng đồ dùng ăn uống thành thạo, ăn hết xuất,</p>	<p>- Bàn, ghế, khăn lau, khăn mặt, bát, thìa, giương, xà bông, lược, dây buộc tóc</p>	<p>a. HD1: Giờ ăn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ kê bàn ghế - Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng - Cho trẻ cùng cô chuẩn bị bát, thìa, đĩa, khăn lau. - Cô chia cơm, thức ăn cho trẻ

	<p>biết nằm ngủ đúng tư thế, ngủ đủ giấc, biết tự làm một số công việc vệ sinh cá nhân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ. - Giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống, có ý thức tự làm một số việc phục vụ bản thân. 		<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu các món ăn, giáo dục trẻ ăn hết suất, không làm vãi thức ăn. - Cho mời cô mời bạn rồi ăn cơm, cô bao quát, động viên trẻ ăn hết suất. - Cho trẻ mang thìa bát để vào nơi quy định và lau, tay, lau miệng sau khi ăn. <p>b. HD2: Giờ ngủ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ uống nước, đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối. - Cho trẻ nằm vào vị trí, nhắc trẻ nằm đúng tư thế, giáo dục trẻ ngủ ngoan, ngủ đủ giấc. - Cô giảm ánh sáng, hát, đọc thơ hoặc mở nhạc hát ru cho trẻ nghe để trẻ dễ ngủ. - Cô bao quát trẻ ngủ kịp thời xử lý những tình huống xảy ra trong khi trẻ ngủ. <p>c. HD3: Vệ sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cất dọn chăn, gối. - Nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, uống nước. - Cô chải tóc cho trẻ.
--	--	--	---

Chơi hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Làm quen chữ b, d, đ. (MT24)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nhận dạng chữ cái b, d, đ - Rèn cho trẻ kỹ năng nghe, hiểu, nhận dạng chữ cái b, d, đ - Trẻ thích tham gia hoạt động làm quen chữ cái cùng cô và các bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi, chữ cái b, d, đ đồ chơi ở các góc,... 	<p>a. HD 1: Trò chơi: A lo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói trò chơi, cho trẻ nói lại cách chơi. Cho trẻ chơi 2-3 lần. <p>b. HD2: Làm quen chữ cái b, d, đ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cho trẻ biết chữ b, cho trẻ nhận xét chữ b => Cô khái quát: chữ b có 1 nét thẳng đứng, một nét cong tròn, nét cong tròn nằm phía dưới bên phải nét thẳng đứng. - Cô cho trẻ phát âm b (Tổ, nhóm, các nhân). - Tương tự chữ ê cũng như vậy. - Cô giới thiệu cho trẻ biết chữ d, cho trẻ nhận xét chữ d.

			<p>=> Cô khái quát: chữ d có Chữ “u” gồm có 1 thẳng đứng, 1 nét cong tròn, nét cong tròn nằm bên trái nét thẳng đứng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ phát âm d (Tô, nhóm, các nhân). - Tương tự chữ đ cũng như vậy. - Cô cho trẻ nhận dạng chữ b, d, đ xung quanh lớp. - Cô nhận xét, tuyên dương và giáo dục trẻ. <p>c. HĐ 3: Chơi tự chọn Cho trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ.</p>
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Hoạt động nêu gương.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nêu ra gương bạn tốt, bạn chưa tốt, biết nhận xét về mình và bạn. - Rèn kỹ năng liên hệ, nhận xét những việc làm tốt và chưa tốt của mình và bạn. - Biết nhận ra gương bạn tốt, việc tốt có ý thức học tập những tấm gương tốt và nhận xét về mình, về bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ, bé ngoan. 	<p>1. Nêu gương cuối ngày.</p> <p>a. HĐ1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc thơ - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài thơ <p>b. HĐ2: Hoạt động nêu gương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? Đó là những việc gì? - Cho trẻ kể những việc làm tốt của mình, của bạn đã làm. Cô khái quát lại. - Cô khen trẻ và tặng cờ lần 1 cho những trẻ xuất sắc. - Cô hỏi trẻ cảm xúc của mình khi được tặng cờ. - Cho trẻ nhận xét những bạn còn lại. - Cô nhận xét và tặng cờ lần 2 cho trẻ ngoan. - Cô nhắc nhở động viên những trẻ chưa nhận cờ trong ngày, hôm sau sẽ cố gắng. <p>c. HĐ3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích hoặc hát một số bài hát trong chủ đề. <p>2. Nêu gương cuối tuần. (Thứ 6).</p> <p>a. HĐ 1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng trẻ về bài hát.

			<p>b. HĐ 2: Trọng tâm.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 thì sẽ được gì? + Mỗi bạn được mấy lá cờ trở lên thì được bé ngoan? + Cô cho 1 trẻ lên đếm số cờ các bạn trong tổ. + Cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn + Cô nhận xét, tuyên dương những bạn xuất sắc + Tặng bé ngoan lần 1 cho trẻ xuất sắc + Còn bạn nào chưa được nhận bé ngoan? Vì sao? + Cô nhận xét, động viên trẻ chưa được bé ngoan, tặng bé ngoan lần 2 cho trẻ ngoan. - Liên hoan văn nghệ: Biểu diễn 1 số bài hát trong chủ đề. <p>c. HĐ 3: Kết thúc:</p> <p>Cho trẻ cất bé ngoan.</p>
--	--	--	---

Vệ sinh trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <p>Vệ sinh trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết vệ sinh và chuẩn bị tư trang chuẩn bị ra về. Biết chào cô, chào người đón trẻ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. - Ý thức giữ gìn vệ sinh và lễ phép với mọi người. 	<ul style="list-style-type: none"> - Khăn mặt. - Chuẩn bị tư trang, đồ dùng cá nhân của trẻ. - Sổ ký bàn giao trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô vệ sinh cho trẻ, nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh tình hình trong ngày của trẻ. (Cô chú ý những trẻ có tình hình đặc biệt như ăn ít, bị ốm,...). - Không trả trẻ cho người lạ và trẻ em dưới 10 tuổi. - Nhắc phụ huynh ký nhận vào sổ bàn giao trẻ ra về.

Đánh giá/Nhận xét	

Chỉnh sửa

Thứ Tư, ngày 19/02/2025

Đón trẻ, trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ, chuyển ký hiệu và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Rèn cho trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép, kỹ năng tự phục vụ. - Trẻ ngoan, lễ phép, thích đến lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh lớp học sạch sẽ. - Nhạc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng học, làm tốt công tác vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ chuẩn bị đón trẻ. - Kiểm tra sức khỏe trẻ. - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào bảng bé đến lớp. - Cô bật cho trẻ nghe nhạc bài: Quốc ca, Đội ca, 5 điều Bác Hồ dạy.
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết trò chuyện cùng cô về một số con vật sống trong rừng như tên gọi, đặc điểm nổi bật như: thức ăn, nơi sống... của chúng. - Rèn khả năng so sánh, phân biệt một số đặc điểm giống và khác nhau của một số con vật sống trong rừng - Có ý thức bảo vệ những con vật hoang dã quý hiếm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh về chủ đề, 1 số đồ dùng đồ chơi trong lớp... 	<p>Nội dung.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi, đặc điểm của một số con vật sống trong rừng + Nơi ở, thức ăn của chúng + Tác dụng của một số loại động vật sống trong rừng + Một số loại động vật quý hiếm cần được bảo vệ - Cô giáo dục trẻ biết bảo vệ động vật hoang dã, động vật quý hiếm và có nguy cơ tuyệt chủng
<p>Thế dục sáng</p>			

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Thể dục sáng. (MT1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tập các động tác bài thể dục sáng ghép theo nhạc bài hát. - Rèn kỹ năng thực hiện bài tập thể dục sáng ghép theo lời ca đều và đẹp. - Trẻ hứng thú tập thể dục sáng, giúp cơ thể khoẻ mạnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập, xác xô, bông múa, nhạc, loa, trang phục cô và trẻ gọn gàng, bông múa. 	Cho trẻ nghe và hát quốc ca vào thứ 2 đầu tuần. a. HĐ1: Khởi động: Cho trẻ đi thành đội hình vòng tròn kết hợp đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó trẻ đứng thành hàng ngang dẫn cách đều, kết hợp theo nhịp bài hát " Vươn cánh tay đón ông mặt trời". b. HĐ2: Trọng động : Tập kết hợp lời ca bài: Chú thỏ con. + Hô hấp: Hô hấp (3 lần). + Tay: 2 tay đưa về trước rồi đưa lên cao. . + Bụng: Quay người sang phải sang trái kết hợp tay chống hông. + Chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời đưa 2 tay về phía trước. + Bật: Bật tách, chụm chân. - Tập bài đồng diễn theo nhạc bài "Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai". c. HĐ3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát " Gọi trâu "

Hoạt động học

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Khám phá: KPKH: Tìm hiểu về một số con vật sống trong rừng (MT21)	<ul style="list-style-type: none"> - Biết kể tên, đặc điểm, môi trường sống, thức ăn, ích lợi... của một số con vật sống trong rừng. - Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, kỹ năng so sánh các con vật sống trong rừng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh về một số con vật sư tử, voi, gấu 	a. HĐ 1: Gây hứng thú - Cô cùng trẻ hát, vận động bài “Đố bạn”, dẫn dắt vào bài b. HĐ 2: trọng tâm *Tìm hiểu về một số con vật sống trong rừng - Tìm hiểu về con sư tử Cô cho trẻ giải câu đố: “Con gì chúa tể sơn lâm Về đây nhảy múa đêm rằm trung thu” - Cô cho trẻ xem hình ảnh sư tử, cho trẻ quan sát và nhận xét: + Ai có nhận xét gì về con sư tử? + Màu gì? Có đặc điểm gì? Thức ăn chính của con vật này là gì? Đây là con vật đẻ con hay đẻ trứng?

	<p>- Có ý thức bảo vệ rừng và bảo vệ về các con vật sống trong rừng.</p>		<p>KQ: Sư tử có bộ lông màu vàng, có 4 chân, đẻ con, thức ăn là các con vật nhỏ, là động vật sống trong rừng</p> <p>- Tìm hiểu con voi TC: Trời tối - trời sáng + Cho trẻ nêu tên, đặc điểm của con voi + Chúng ăn những gì? Sinh sản ra sao? - KQ: Voi có vòi, ngà, có 4 chân, thức ăn là cây cỏ, là động vật đẻ con, là động vật sống trong rừng.</p> <p>- Tìm hiểu con Gấu Cô cho trẻ xem hình ảnh và nhận xét: + Con gì đây? Ai nhận xét gì về con gấu? + Gấu có mấy chân? Chúng ăn những gì? - Cô cho trẻ so sánh đặc điểm của con voi và con sư tử + Giống nhau: đều sống trong rừng, đều đẻ con, có 4 chân + Khác nhau: Sư tử không có ngà, không có vòi, thức ăn chủ yếu là những con thú nhỏ. Còn con voi có ngà và có vòi, voi ăn lá cây. - Mở rộng: Trong rừng còn nhiều các con vật khác sinh sống: Hổ, báo, hươu, nai... - GD trẻ bảo vệ môi trường sống của các động vật sống trong rừng</p> <p>* Luyện tập củng cố - TC1: Thi xem ai nhanh + CC: Cô nói đặc điểm, thức ăn trẻ nói tên con vật và ngược lại. - TC2: Đội nào nhanh hơn + CC: Chia trẻ thành 2 đội thi đua đi trong đường hẹp lên lấy con vật sống trong rừng + LC: Kết thúc bản nhạc đội nào lấy đúng và nhiều con vật theo yêu cầu đội đó sẽ giành chiến thắng. Cho trẻ chơi 1-2 lần</p> <p>c. HĐ 3: Kết thúc: - Cô bật nhạc cho trẻ thu dọn đồ dùng</p>
Chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xếp con vật bằng sỏi, hạt hạt (MT92) 	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên và đặc điểm của viên sỏi, hạt hạt và biết xếp một số con vật bằng sỏi, hạt hạt trên sân. - Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay để xếp các con vật bằng sỏi và hạt hạt. - Hứng thú xếp con vật bằng sỏi, hạt hạt. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sỏi, hạt hạt 	<p>a. HĐ 1: Xếp con vật bằng sỏi, hạt hạt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô thưởng cho trẻ những món quà đó là các rô sỏi, hạt hạt, cho trẻ nêu đặc điểm của viên sỏi, hạt hạt - Hỏi trẻ cách chơi với những viên sỏi, hạt hạt: xếp con gà, con thỏ, con mèo, con gấu... - Cho trẻ xếp theo ý thích theo nhóm. - GD: Biết giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn. <p>b. HĐ2: TC: Bóng tròn to.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói cách chơi, luật chơi. - Trẻ chơi 2-3 lần. <p>c. HĐ 3: Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi đồ chơi ngoài trời
Chơi hoạt động ở các góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <p>Chơi, hoạt động ở các góc. (MT28)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chơi ở các góc theo đúng chủ đề, biết đổi vai chơi, biết lấy và gắn ký hiệu vào đúng góc chơi. - Rèn kỹ năng thể hiện vai chơi sáng tạo, phối hợp cùng bạn khi chơi. - Trẻ chơi đoàn kết giúp đỡ nhau trong khi chơi, không tranh giành đồ chơi của bạn và biết giữ gìn đồ chơi trong khi chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc xây dựng: Gạch, hàng rào, khối nhựa, cây xanh,... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề bản thân. + Góc nghệ thuật: Xắc xô, thanh gõ, sáp màu, giấy,... + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi 	<p>a. HĐ1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát cho trẻ nghe 1 bài hát hoặc đọc 1 bài thơ, hoặc chơi 1 trò chơi. - Trò chuyện về nội dung bài hát, bài thơ, hoặc trò chơi, biết tên, đặc điểm của các loài động vật. + Cô giới thiệu cùng trẻ các góc chơi. + Cô hỏi trẻ trong lớp mình có những góc chơi nào? + Trong góc đó có những đồ chơi gì? + Ở góc phân vai các con sẽ chơi những trò chơi gì? Bạn nào sẽ đóng vai cô giáo hôm nay? Con sẽ chơi như thế nào? Con muốn chơi với ai? Bạn nào chơi bán hàng? Con chơi như thế nào? - Tương tự với các góc chơi khác. + Ai thích chơi ở góc xây dựng (góc học tập, góc phân vai...)? + Con sẽ chơi gì ở góc chơi đó? Con chơi với ai? Chơi như thế nào?

		<p>bác sỹ, quần, áo, mũ,...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Chậu nước, gáo tưới, cây xanh,...</p> <p>+ Góc thư viện: Sách, truyện tranh,...</p>	<p>+ Các con hãy quan sát xem đồ chơi ở các góc được sắp xếp như thế nào? Trước khi chơi con phải làm gì? Trong khi chơi con phải chơi như thế nào? Muốn đổi vai chơi con phải làm gì?</p> <p>=> Với buổi chơi hôm nay cô muốn các con cùng thi đua xem góc chơi nào giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng ngăn nắp nhất.</p> <p>b. HD2: Trẻ vào góc chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi. - Giáo dục trẻ trước khi chơi. - Cô quan sát và dàn xếp góc chơi. - Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ chơi. Nhắc trẻ nói vừa đủ nghe, bảo vệ giữ gìn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp. - Nhận xét ngay trong quá trình trẻ chơi. <p>+ Góc nghệ thuật: Hát múa, vẽ về chủ đề động vật.</p> <p>+ Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,...</p> <p>+ Góc học tập: Xem tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề.</p> <p>=> Nhắc trẻ khi xem sách cầm cẩn thận không làm quăn mép, mở sách nhẹ nhàng,....</p> <p>+ Góc xây dựng: Xây công viên, xếp hình,...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, chơi với cát và nước,...</p> <p>Cô nhận xét.</p> <p>c. HD3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát bài "Hết giờ chơi".
--	--	---	--

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p> <p>Ăn, ngủ, vệ sinh. (MT10)</p>	<p>- Trẻ biết tên các món ăn, biết mời cô mời bạn trước khi ăn, biết sử dụng đồ dùng ăn uống thành thạo, ăn hết xuất,</p>	<p>- Bàn, ghế, khăn lau, khăn mặt, bát, thìa, giẻ lau, xà bông, lược, dây buộc tóc</p>	<p>a. HD1: Giờ ăn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ kê bàn ghế - Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng - Cho trẻ cùng cô chuẩn bị bát, thìa, đĩa, khăn lau. - Cô chia cơm, thức ăn cho trẻ

	biết nằm ngủ đúng tư thế, ngủ đủ giấc, biết tự làm một số công việc vệ sinh cá nhân. - Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ. - Giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống, có ý thức tự làm một số việc phục vụ bản thân.		- Giới thiệu các món ăn, giáo dục trẻ ăn hết suất, không làm vãi thức ăn. - Cho mời cô mời bạn rồi ăn cơm, cô bao quát, động viên trẻ ăn hết suất. - Cho trẻ mang thìa bát để vào nơi quy định và lau, tay, lau miệng sau khi ăn. b. HD2: Giờ ngủ. - Nhắc trẻ uống nước, đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối. - Cho trẻ nằm vào vị trí, nhắc trẻ nằm đúng tư thế, giáo dục trẻ ngủ ngoan, ngủ đủ giấc. - Cô giảm ánh sáng, hát, đọc thơ hoặc mở nhạc hát ru cho trẻ nghe để trẻ dễ ngủ. - Cô bao quát trẻ ngủ kịp thời xử lý những tình huống xảy ra trong khi trẻ ngủ. c. HD3: Vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ cất dọn chăn, gối. - Nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, uống nước. - Cô chải tóc cho trẻ.
--	--	--	---

Chơi hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Làm quen truyện Chú dê đen (MT55)	- Trẻ nhớ tên truyện, tên tác giả, hiểu nội dung của truyện. - Rèn kỹ năng tập trung và kỹ năng trả lời các câu hỏi rõ ràng mạch lạc. - Hứng thú nghe kể chuyện cùng cô	Tranh truyện	a. HD1: Trò chơi: Quả trứng tròn - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và cho trẻ chơi 2-3 lần. b. HD2: Làm quen truyện: “Chú dê đen”. - Cô cùng trẻ trò chuyện về 1 con vật sống trong rừng. Cô dẫn dắt vào bài. - Cô kể lần 1: Cô giới thiệu tên truyện, tên tác giả. - Cô kể lần 2: Có tranh minh họa, hỏi tên truyện, tên tác giả. - Cô hỏi trẻ: Tên truyện, nội dung câu chuyện nói về điều gì - GD: Biết bảo vệ vật nuôi c. HD3: Chơi tự chọn

			- Cô cho trẻ chọn bạn chơi, góc chơi theo ý thích
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Hoạt động nêu gương.	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nêu ra gương bạn tốt, bạn chưa tốt, biết nhận xét về mình và bạn. - Rèn kỹ năng liên hệ, nhận xét những việc làm tốt và chưa tốt của mình và bạn. - Biết nhận ra gương bạn tốt, việc tốt có ý thức học tập những tấm gương tốt và nhận xét về mình, về bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ, bé ngoan. 	<p>1. Nêu gương cuối ngày.</p> <p>a. HD1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc thơ - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài thơ <p>b. HD2: Hoạt động nêu gương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? Đó là những việc gì? - Cho trẻ kể những việc làm tốt của mình, của bạn đã làm. Cô khái quát lại. - Cô khen trẻ và tặng cờ lần 1 cho những trẻ xuất sắc. - Cô hỏi trẻ cảm xúc của mình khi được tặng cờ. - Cho trẻ nhận xét những bạn còn lại. - Cô nhận xét và tặng cờ lần 2 cho trẻ ngoan. - Cô nhắc nhở động viên những trẻ chưa nhận cờ trong ngày, hôm sau sẽ cố gắng. <p>c. HD3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích hoặc hát một số bài hát trong chủ đề. <p>2. Nêu gương cuối tuần. (Thứ 6).</p> <p>a. HD 1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng trẻ về bài hát. <p>b. HD 2: Trọng tâm.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 thì sẽ được gì? + Mỗi bạn được mấy lá cờ trở lên thì được bé ngoan? + Cô cho 1 trẻ lên đếm số cờ các bạn trong tổ. + Cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn + Cô nhận xét, tuyên dương những bạn xuất sắc + Tặng bé ngoan lần 1 cho trẻ xuất sắc

			+ Còn bạn nào chưa được nhận bé ngoan? Vì sao? + Cô nhận xét, động viên trẻ chưa được bé ngoan, tặng bé ngoan lần 2 cho trẻ ngoan. - Liên hoan văn nghệ: Biểu diễn 1 số bài hát trong chủ đề. c. HĐ 3: Kết thúc: Cho trẻ cất bé ngoan.
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Vệ sinh trả trẻ	- Trẻ biết vệ sinh và chuẩn bị tư trang chuẩn bị ra về. Biết chào cô, chào người đón trẻ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. - Ý thức giữ gìn vệ sinh và lễ phép với mọi người.	- Khăn mặt. - Chuẩn bị tư trang, đồ dùng cá nhân của trẻ. - Sổ ký bàn giao trẻ.	- Cô vệ sinh cho trẻ, nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh tình hình trong ngày của trẻ. (Cô chú ý những trẻ có tình hình đặc biệt như ăn ít, bị ốm,...). - Không trả trẻ cho người lạ và trẻ em dưới 10 tuổi. - Nhắc phụ huynh ký nhận vào sổ bàn giao trẻ ra về.
Đánh giá/Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Năm, ngày 20/02/2025

Đón trẻ, trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ, chuyển ký hiệu và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Rèn cho trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép, kỹ năng tự phục vụ. - Trẻ ngoan, lễ phép, thích đến lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh lớp học sạch sẽ. - Nhạc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng học, làm tốt công tác vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ chuẩn bị đón trẻ. - Kiểm tra sức khỏe trẻ. - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào bảng bé đến lớp. - Cô bật cho trẻ nghe nhạc bài: Quốc ca, Đội ca, 5 điều Bác Hồ dạy.
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết trò chuyện cùng cô về một số con vật sống trong rừng như tên gọi, đặc điểm nổi bật như: thức ăn, nơi sống... của chúng. - Rèn khả năng so sánh, phân biệt một số đặc điểm giống và khác nhau của một số con vật sống trong rừng - Có ý thức bảo vệ những con vật hoang dã quý hiếm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh về chủ đề, 1 số đồ dùng đồ chơi trong lớp... 	<p>Nội dung.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi, đặc điểm của một số con vật sống trong rừng + Nơi ở, thức ăn của chúng + Tác dụng của một số loại động vật sống trong rừng + Một số loại động vật quý hiếm cần được bảo vệ - Cô giáo dục trẻ biết bảo vệ động vật hoang dã, động vật quý hiếm và có nguy cơ tuyệt chủng
<p>Thế tục sáng</p>			

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Thể dục sáng. (MT1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tập các động tác bài thể dục sáng ghép theo nhạc bài hát. - Rèn kỹ năng thực hiện bài tập thể dục sáng ghép theo lời ca đều và đẹp. - Trẻ hứng thú tập thể dục sáng, giúp cơ thể khoẻ mạnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập, xác xô, bông múa, nhạc, loa, trang phục cô và trẻ gọn gàng, bông múa. 	Cho trẻ nghe và hát quốc ca vào thứ 2 đầu tuần. a. HĐ1: Khởi động: Cho trẻ đi thành đội hình vòng tròn kết hợp đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó trẻ đứng thành hàng ngang dẫn cách đều, kết hợp theo nhịp bài hát " Vươn cánh tay đón ông mặt trời". b. HĐ2: Trọng động : Tập kết hợp lời ca bài: Chú thỏ con. + Hô hấp: Hô hấp (3 lần). + Tay: 2 tay đưa về trước rồi đưa lên cao. . + Bụng: Quay người sang phải sang trái kết hợp tay chống hông. + Chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời đưa 2 tay về phía trước. + Bật: Bật tách, chụm chân. - Tập bài đồng diễn theo nhạc bài "Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai". c. HĐ3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát " Gọi trâu "

Hoạt động học

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Văn học: Truyện Chú dê đen (MT58)	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên truyện, tên tác giả và hiểu nội dung câu chuyện, tên các nhân vật. - Rèn kỹ năng nghe và hiểu, ghi nhớ nội dung câu chuyện và trả lời rõ ràng, mạch lạc câu hỏi của cô. 	Tranh truyện, ti vi (Máy tính)	a. HĐ1: Gây hứng thú. - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề dẫn dắt vào bài. b. HĐ2: Trọng tâm - Cô kể lần 1 hỏi trẻ tên truyện tên tác giả - Cô kể lần 2 kết hợp với tranh. - Tóm tắt nội dung câu chuyện - Đàm thoại + Cô vừa kể câu chuyện gì? + Trong truyện có mấy nhân vật? Là những nhân vật nào? + Dê trắng đi đâu và dê trắng đã gặp ai? + Sói quát hỏi dê trắng như thế nào? Dê trắng trả lời ra sao?

	- Giáo dục trẻ yêu thương và đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau, chú ý nghe cô kể.		+ Điều gì đã xảy ra với dê trắng? + Sói gặp ai trong rừng nữa? + Sói hỏi dê đen điều gì? + Dê đen trả lời như thế nào? + Dê đen trả lời như vậy con sói có hành động gì? + Qua câu chuyện chúng mình học được điều gì? - GD: Mạnh dạn, dũng cảm trước những tình huống nguy hiểm - Lần 3: Cho trẻ xem phim hoạt hình + Hỏi lại trẻ tên truyện, tên tác giả c. HD3: Kết thúc - Cô cùng trẻ hát bài “Đố bạn” và đi ra ngoài
Chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Trò chuyện về thời tiết (MT27)	- Biết một số đặc điểm của bầu trời ngày và thời tiết ngày hôm đó. - Rèn khả năng quan sát và trả lời các câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc. - Giáo dục trẻ cách ăn mặc phù hợp với thời tiết.	sân tập sạch sẽ, trang phục gọn gàng	a.HĐ 1 : Quan sát bầu trời và trò chuyện về thời tiết - Cô cho trẻ đi dạo và trò chuyện về thời tiết - Chúng mình có nhận xét gì về thời tiết hôm nay? (bầu trời, mây, mưa, nắng ...) - Thời tiết này là thời tiết của mùa gì? - Với thời tiết này chúng mình cần phải lưu ý điều gì? - Cô giáo dục trẻ biết mặc quần áo phù hợp với thời tiết. b.HĐ 2 : Trò chơi: Mèo đuổi chuột - Cô nêu luật chơi, cách chơi. Cho trẻ chơi 2-3 lần c. HĐ 3 : Chơi tự do: - Cô cho trẻ chơi đồ chơi ngoài trời
Chơi hoạt động ở các góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT28)	- Trẻ biết chơi ở các góc theo đúng chủ đề, biết đổi vai chơi, biết lấy và gắn ký	- Đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc xây dựng: Gạch, hàng rào,	a. HĐ1: Gây hứng thú. - Cô hát cho trẻ nghe 1 bài hát hoặc đọc 1 bài thơ, hoặc chơi 1 trò chơi. - Trò chuyện về nội dung bài hát, bài thơ, hoặc trò chơi, biết tên, đặc điểm của các loài động vật.

	<p>hiệu vào đúng góc chơi.</p> <p>- Rèn kỹ năng thể hiện vai chơi sáng tạo, phối hợp cùng bạn khi chơi.</p> <p>- Trẻ chơi đoàn kết giúp đỡ nhau trong khi chơi, không tranh giành đồ chơi của bạn và biết giữ gìn đồ chơi trong khi chơi.</p>	<p>khối nhựa, cây xanh,...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề bản thân.</p> <p>+ Góc nghệ thuật: Xắc xô, thanh gõ, sáp màu, giấy,...</p> <p>+ Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Chậu nước, gáo tưới, cây xanh,...</p> <p>+ Góc thư viện: Sách, truyện tranh,...</p>	<p>+ Cô giới thiệu cùng trẻ các góc chơi.</p> <p>+ Cô hỏi trẻ trong lớp mình có những góc chơi nào?</p> <p>+ Trong góc đó có những đồ chơi gì?</p> <p>+ Ở góc phân vai các con sẽ chơi những trò chơi gì? Bạn nào sẽ đóng vai cô giáo hôm nay? Con sẽ chơi như thế nào? Con muốn chơi với ai? Bạn nào chơi bán hàng? Con chơi như thế nào?</p> <p>- Tương tự với các góc chơi khác.</p> <p>+ Ai thích chơi ở góc xây dựng (góc học tập, góc phân vai...)?</p> <p>+ Con sẽ chơi gì ở góc chơi đó? Con chơi với ai? Chơi như thế nào?</p> <p>+ Các con hãy quan sát xem đồ chơi ở các góc được sắp xếp như thế nào? Trước khi chơi con phải làm gì? Trong khi chơi con phải chơi như thế nào? Muốn đổi vai chơi con phải làm gì?</p> <p>=> <i>Với buổi chơi hôm nay cô muốn các con cùng thi đua xem góc chơi nào giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng ngăn nắp nhất.</i></p> <p>b. HD2: Trẻ vào góc chơi.</p> <p>- Cô cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi.</p> <p>- Giáo dục trẻ trước khi chơi.</p> <p>- Cô quan sát và dàn xếp góc chơi.</p> <p>- Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ chơi. Nhắc trẻ nói vừa đủ nghe, bảo vệ giữ gìn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp.</p> <p>- Nhận xét ngay trong quá trình trẻ chơi.</p> <p>+ Góc nghệ thuật: Hát múa, vẽ về chủ đề động vật.</p> <p>+ Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,...</p> <p>+ Góc học tập: Xem tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề.</p> <p>=> Nhắc trẻ khi xem sách cầm cẩn thận không làm quăn mép, mở sách nhẹ nhàng,....</p> <p>+ Góc xây dựng: Xây công viên, xếp hình,...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, chơi với cát và nước,...</p> <p>Cô nhận xét.</p> <p>c. HD3: Kết thúc.</p>
--	---	--	---

			- Cô hát bài "Hết giờ chơi".
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Ăn, ngủ, vệ sinh. (MT10)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên các món ăn, biết mời cô mời bạn trước khi ăn, biết sử dụng đồ dùng ăn uống thành thạo, ăn hết xuất, biết nằm ngủ đúng tư thế, ngủ đủ giấc, biết tự làm một số công việc vệ sinh cá nhân. - Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ. - Giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống, có ý thức tự làm một số việc phục vụ bản thân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bàn, ghế, khăn lau, khăn mặt, bát, thìa, giường, xà bông, lược, dây buộc tóc 	<p>a. HD1: Giờ ăn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ kê bàn ghế - Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng - Cho trẻ cùng cô chuẩn bị bát, thìa, đĩa, khăn lau. - Cô chia cơm, thức ăn cho trẻ - Giới thiệu các món ăn, giáo dục trẻ ăn hết xuất, không làm vãi thức ăn. - Cho mời cô mời bạn rồi ăn cơm, cô bao quát, động viên trẻ ăn hết xuất. - Cho trẻ mang thìa bát để vào nơi quy định và lau, tay, lau miệng sau khi ăn. <p>b. HD2: Giờ ngủ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ uống nước, đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối. - Cho trẻ nằm vào vị trí, nhắc trẻ nằm đúng tư thế, giáo dục trẻ ngủ ngoan, ngủ đủ giấc. - Cô giảm ánh sáng, hát, đọc thơ hoặc mở nhạc hát ru cho trẻ nghe để trẻ dễ ngủ. - Cô bao quát trẻ ngủ kịp thời xử lý những tình huống xảy ra trong khi trẻ ngủ. <p>c. HD3: Vệ sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cất dọn chăn, gối. - Nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, uống nước. - Cô chải tóc cho trẻ.
Chơi hoạt động theo ý thích			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động khác: Làm BT trong vở LQVT (Trang 14). (MT33)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết được yêu cầu, kiến thức của bài tập trong vở LQVT (Trang 14). - Rèn kỹ năng làm bài tập trong vở LQVT theo hướng dẫn của cô. - Trẻ thi đua làm bài tập theo hướng dẫn của cô. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi, vở LQVT, sáp màu, đồ chơi các góc... 	<p>a. HD1: Trò chơi " Lộn cầu vòng". - cô nói tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi. - Cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô nhận xét sau mỗi lần chơi.</p> <p>b. HD2: Làm BT trong vở LQVT (Trang 14). - Cô trò chuyện với trẻ về bài tập. - Cô đọc cho trẻ nghe 1 lần yêu cầu của bài và hướng dẫn trẻ cách làm bài. - Cho trẻ thực hiện. Cô hướng dẫn trẻ. - Cô nhận xét. - Giáo dục trẻ biết giữ gìn vở luôn sạch sẽ.</p> <p>c. HD3: chơi tự chọn. - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi ở các góc. Cô bao quát trẻ.</p>
Nêu gương cuối ngày			
<p>Hoạt động</p>	<p>Mục đích</p>	<p>Chuẩn bị</p>	<p>Cách tiến hành</p>
<p>Hoạt động khác: Hoạt động nêu gương.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nêu ra gương bạn tốt, bạn chưa tốt, biết nhận xét về mình và bạn. - Rèn kỹ năng liên hệ, nhận xét những việc làm tốt và chưa tốt của mình và bạn. - Biết nhận ra gương bạn tốt, việc tốt có ý thức học tập những tấm gương tốt và nhận xét về mình, về bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ, bé ngoan. 	<p>1. Nêu gương cuối ngày.</p> <p>a. HD1: Gây hứng thú. - Cho trẻ đọc thơ - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài thơ</p> <p>b. HD2: Hoạt động nêu gương. - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? Đó là những việc gì? - Cho trẻ kể những việc làm tốt của mình, của bạn đã làm. Cô khái quát lại. - Cô khen trẻ và tặng cờ lần 1 cho những trẻ xuất sắc. - Cô hỏi trẻ cảm xúc của mình khi được tặng cờ. - Cho trẻ nhận xét những bạn còn lại. - Cô nhận xét và tặng cờ lần 2 cho trẻ ngoan. - Cô nhắc nhở động viên những trẻ chưa nhận cờ trong ngày, hôm sau sẽ cố gắng.</p> <p>c. HD3: Kết thúc.</p>

			<p>- Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích hoặc hát một số bài hát trong chủ đề.</p> <p>2. Nêu gương cuối tuần. (Thứ 6).</p> <p>a. HD 1: Gây hứng thú.</p> <p>- Trò chuyện cùng trẻ về bài hát.</p> <p>b. HD 2: Trọng tâm.</p> <p>+ Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 thì sẽ được gì?</p> <p>+ Mỗi bạn được mấy lá cờ trở lên thì được bé ngoan?</p> <p>+ Cô cho 1 trẻ lên đếm số cờ các bạn trong tổ.</p> <p>+ Cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn</p> <p>+ Cô nhận xét, tuyên dương những bạn xuất sắc</p> <p>+ Tặng bé ngoan lần 1 cho trẻ xuất sắc</p> <p>+ Còn bạn nào chưa được nhận bé ngoan? Vì sao?</p> <p>+ Cô nhận xét, động viên trẻ chưa được bé ngoan, tặng bé ngoan lần 2 cho trẻ ngoan.</p> <p>- Liên hoan văn nghệ: Biểu diễn 1 số bài hát trong chủ đề.</p> <p>c. HD 3: Kết thúc:</p> <p>Cho trẻ cất bé ngoan.</p>
--	--	--	---

Vệ sinh trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <p>Vệ sinh trẻ</p>	<p>- Trẻ biết vệ sinh và chuẩn bị tư trang chuẩn bị ra về. Biết chào cô, chào người đón trẻ.</p> <p>- Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ.</p> <p>- Ý thức giữ gìn vệ sinh và lễ phép với mọi người.</p>	<p>- Khăn mặt.</p> <p>- Chuẩn bị tư trang, đồ dùng cá nhân của trẻ.</p> <p>- Sổ ký bàn giao trẻ.</p>	<p>- Cô vệ sinh cho trẻ, nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân.</p> <p>- Trao đổi với phụ huynh tình hình trong ngày của trẻ. (Cô chú ý những trẻ có tình hình đặc biệt như ăn ít, bị ốm,...).</p> <p>- Không trả trẻ cho người lạ và trẻ em dưới 10 tuổi.</p> <p>- Nhắc phụ huynh ký nhận vào sổ bàn giao trẻ ra về.</p>

Đánh giá/Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/>
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/>

Thứ Sáu, ngày 21/02/2025

Đón trẻ, trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ, chuyển ký hiệu và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Rèn cho trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép, kỹ năng tự phục vụ. - Trẻ ngoan, lễ phép, thích đến lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh lớp học sạch sẽ. - Nhạc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng học, làm tốt công tác vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ chuẩn bị đón trẻ. - Kiểm tra sức khỏe trẻ. - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào bảng bé đến lớp. - Cô bật cho trẻ nghe nhạc bài: Quốc ca, Đội ca, 5 điều Bác Hồ dạy.
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết trò chuyện cùng cô về một số con vật sống trong rừng như tên gọi, đặc điểm nổi bật như: thức ăn, nơi sống... của chúng. - Rèn khả năng so sánh, phân biệt một số đặc điểm giống và khác nhau của một số con vật sống trong rừng - Có ý thức bảo vệ những con vật hoang dã quý hiếm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh về chủ đề, 1 số đồ dùng đồ chơi trong lớp... 	<p>Nội dung.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi, đặc điểm của một số con vật sống trong rừng + Nơi ở, thức ăn của chúng + Tác dụng của một số loại động vật sống trong rừng + Một số loại động vật quý hiếm cần được bảo vệ - Cô giáo dục trẻ biết bảo vệ động vật hoang dã, động vật quý hiếm và có nguy cơ tuyệt chủng
<p>Thế tục sáng</p>			

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Thể dục sáng. (MT1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tập các động tác bài thể dục sáng ghép theo nhạc bài hát. - Rèn kỹ năng thực hiện bài tập thể dục sáng ghép theo lời ca đều và đẹp. - Trẻ hứng thú tập thể dục sáng, giúp cơ thể khoẻ mạnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập, xác xô, bông múa, nhạc, loa, trang phục cô và trẻ gọn gàng, bông múa. 	Cho trẻ nghe và hát quốc ca vào thứ 2 đầu tuần. a. HĐ1: Khởi động: Cho trẻ đi thành đội hình vòng tròn kết hợp đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó trẻ đứng thành hàng ngang dẫn cách đều, kết hợp theo nhịp bài hát " Vươn cánh tay đón ông mặt trời". b. HĐ2: Trọng động : Tập kết hợp lời ca bài: Chú thỏ con. + Hô hấp: Hô hấp (3 lần). + Tay: 2 tay đưa về trước rồi đưa lên cao. . + Bụng: Quay người sang phải sang trái kết hợp tay chống hông. + Chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời đưa 2 tay về phía trước. + Bật: Bật tách, chụm chân. - Tập bài đồng diễn theo nhạc bài "Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai". c. HĐ3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát " Gọi trâu "

Hoạt động học

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Âm nhạc: NDC: DVĐ: Cá vàng bơi (chuyển chiều " Giao lưu bé khoẻ bé khéo"). NDKH: NH: Chú ếch con TC:Tai ai tinh. (MT86)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả và biết vận động theo lời bài hát, biết chơi trò chơi. - Rèn kỹ năng vận động theo nhạc một cách nhịp nhàng, vui tươi, phấn khởi. - GD trẻ biết lợi ích của cá vàng nuôi làm cảnh, biết chăm 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhạc một số bài hát trong chủ đề 	a. HĐ 1: Gây hứng thú. - Cô đọc câu đố về con cá Con gì có vây có vây Không sống trên cạn mà bơi dưới hồ. Trò chuyện cùng trẻ về con cá và dẫn dắt vào bài. b. HĐ 2: Trọng tâm. * DHVĐ: Cá vàng bơi - Cho trẻ hát lại bài hát 1 lần. - Cô hát kết hợp vận động lần 1 cho trẻ xem. Cô giới thiệu cách vận động bài hát.

	sóc, giữ nguồn nước sạch.		<ul style="list-style-type: none"> + "2 vây xinh xinh.....bể nước": 2 tay đưa sang ngang àm 2 vây cá, vẫy cánh tay lên xuống và nhún. + "Ngoi lêntung tăng": 2 tay đưa ra trước lên cao sau đó đưa tay xuống bụng, tiếp đó vẫy 2 tay lên xuống và nhún. + "2 vâynhanh thế": 2 tay đưa sang 2 bên, vẫy cánh tay lên xuống kết hợp nhún. + "Cá vàng thấy.....sạch trong": 1 tay đưa ra trước vẫy, 1 tay chống hông kết hợp nhún, sau đó đổi bên. - Cho cả lớp vận động cùng cô 2-3 lần. - Cho trẻ vận động theo tổ, nhóm, cá nhân. - Khuyến khích động viên trẻ thực hiện vận động. - Cô vận động lại 1 lần. - Giáo dục trẻ biết yêu quý chăm sóc những con vật nuôi <p>* NH: Chú ếch con</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát cho trẻ nghe lần 1: Giới thiệu tên bài hát, tác giả, nội dung bài hát. Hỏi lại trẻ tên bài hát, tác giả. - Cô hát lần 2 khuyến khích trẻ hát cùng cô. Hỏi lại trẻ tên bài hát, tên tác giả, nội dung bài hát - Giáo dục trẻ yêu thương gia đình của mình. <p>* TCÂN: Tai ai tinh</p> <ul style="list-style-type: none"> - CC: Cho 1 trẻ đội mũ chóp kín, 1 bạn hát nhiệm vụ của bạn đội mũ chóp kín là đoán tên bạn vừa hát. LC: Nếu đoán sai tên bạn hát thì phải nhảy lò cò. - Cho trẻ chơi 2-3 lần. <p>c. HĐ 3: Kết thúc: Cho trẻ cất dọn đồ dùng .</p>
--	---------------------------	--	--

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Chơi với giấy. (MT22)</p>	<p>- Trẻ biết được cách làm một số đồ dùng, đồ chơi từ giấy.</p>	<p>Giấy, thùng rác, đồ chơi ngoài trời...</p>	<p>a. HĐ 1: Chơi với giấy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ dẫn dắt vào bài. - Cho trẻ quan sát tờ giấy và hỏi trẻ + Tờ giấy có đặc điểm gì? Giấy có thể làm gì?

	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng cuộn và xé giấy làm được ống nhòm, quạt, bóng... từ giấy. - Hứng thú thực hiện cùng cô và các bạn. 		<ul style="list-style-type: none"> + Cô hỏi ý tưởng của trẻ. - Cô cho trẻ chơi với giấy như: Làm ống nhòm, quạt, máy bay, ... Vo giấy thành quả bóng. b.HĐ2: Trò chơi: Đá banh - Cô nói cách chơi, luật chơi. - Cô cho trẻ chơi 2 -3 lần. c. HĐ3: Chơi tự do: - Cô giới hạn khu vực chơi và bao quát quá trình trẻ chơi.
--	---	--	--

Chơi hoạt động ở các góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT28)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chơi ở các góc theo đúng chủ đề, biết đổi vai chơi, biết lấy và gắn ký hiệu vào đúng góc chơi. - Rèn kỹ năng thể hiện vai chơi sáng tạo, phối hợp cùng bạn khi chơi. - Trẻ chơi đoàn kết giúp đỡ nhau trong khi chơi, không tranh giành đồ chơi của bạn và biết giữ gìn đồ chơi trong khi chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc xây dựng: Gạch, hàng rào, khối nhựa, cây xanh,... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề bản thân. + Góc nghệ thuật: Xắc xô, thanh gõ, sáp màu, giấy,... + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,... 	<ul style="list-style-type: none"> a. HĐ1: Gây hứng thú. - Cô hát cho trẻ nghe 1 bài hát hoặc đọc 1 bài thơ, hoặc chơi 1 trò chơi. - Trò chuyện về nội dung bài hát, bài thơ, hoặc trò chơi, biết tên, đặc điểm của các loài động vật. + Cô giới thiệu cùng trẻ các góc chơi. + Cô hỏi trẻ trong lớp mình có những góc chơi nào? + Trong góc đó có những đồ chơi gì? + Ở góc phân vai các con sẽ chơi những trò chơi gì? Bạn nào sẽ đóng vai cô giáo hôm nay? Con sẽ chơi như thế nào? Con muốn chơi với ai? Bạn nào chơi bán hàng? Con chơi như thế nào? - Tương tự với các góc chơi khác. + Ai thích chơi ở góc xây dựng (góc học tập, góc phân vai...)? + Con sẽ chơi gì ở góc chơi đó? Con chơi với ai? Chơi như thế nào? + Các con hãy quan sát xem đồ chơi ở các góc được sắp xếp như thế nào? Trước khi chơi con phải làm gì? Trong khi chơi con phải chơi như thế nào? Muốn đổi vai chơi con phải làm gì? = > Với buổi chơi hôm nay cô muốn các con cùng thi đua xem góc chơi nào giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng ngăn nắp nhất.

		<p>+ Góc thiên nhiên: Chậu nước, gáo tưới, cây xanh,...</p> <p>+ Góc thư viện: Sách, truyện tranh,...</p>	<p>b. HĐ2: Trẻ vào góc chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi. - Giáo dục trẻ trước khi chơi. - Cô quan sát và dần xếp góc chơi. - Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ chơi. Nhắc trẻ nói vừa đủ nghe, bảo vệ giữ gìn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp. - Nhận xét ngay trong quá trình trẻ chơi. <p>+ Góc nghệ thuật: Hát múa, vẽ về chủ đề động vật.</p> <p>+ Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,...</p> <p>+ Góc học tập: Xem tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề.</p> <p>=> Nhắc trẻ khi xem sách cầm cẩn thận không làm quăn mép, mở sách nhẹ nhàng,....</p> <p>+ Góc xây dựng: Xây công viên, xếp hình,...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, chơi với cát và nước,...</p> <p>Cô nhận xét.</p> <p>c. HĐ3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát bài "Hết giờ chơi".
--	--	---	---

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Ăn, ngủ, vệ sinh. (MT10)</p>	<p>- Trẻ biết tên các món ăn, biết mời cô mời bạn trước khi ăn, biết sử dụng đồ dùng ăn uống thành thạo, ăn hết xuất, biết nằm ngủ đúng tư thế, ngủ đủ giấc, biết tự làm một số công việc vệ sinh cá nhân.</p>	<p>- Bàn, ghế, khăn lau, khăn mặt, bát, thìa, giường, xà bông, lược, dây buộc tóc</p>	<p>a. HĐ1: Giờ ăn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ kê bàn ghế - Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng - Cho trẻ cùng cô chuẩn bị bát, thìa, đĩa, khăn lau. - Cô chia cơm, thức ăn cho trẻ - Giới thiệu các món ăn, giáo dục trẻ ăn hết xuất, không làm vãi thức ăn. - Cho mời cô mời bạn rồi ăn cơm, cô bao quát, động viên trẻ ăn hết xuất. - Cho trẻ mang thìa bát để vào nơi quy định và lau, tay, lau miệng sau khi ăn.

	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ. - Giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống, có ý thức tự làm một số việc phục vụ bản thân. 		<p>b. HD2: Giờ ngủ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ uống nước, đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối. - Cho trẻ nằm vào vị trí, nhắc trẻ nằm đúng tư thế, giáo dục trẻ ngủ ngoan, ngủ đủ giấc. - Cô giảm ánh sáng, hát, đọc thơ hoặc mở nhạc hát ru cho trẻ nghe để trẻ dễ ngủ. - Cô bao quát trẻ ngủ kịp thời xử lý những tình huống xảy ra trong khi trẻ ngủ. <p>c. HD3: Vệ sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cất dọn chăn, gối. - Nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, uống nước. - Cô chải tóc cho trẻ.
--	--	--	---

Chơi hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Cách vệ sinh giáo cụ cuối tuần (MT25)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết lau dọn giá đồ dùng, đồ chơi - Rèn kỹ năng sắp xếp đồ dùng đồ chơi ngăn nắp, gọn gàng - Có ý thức tham gia lao động 	Khăn lau, gàu hót rác	<p>a. HD 1: TC: Chi chi chành chành.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc lại trò chơi, cách chơi. Cho trẻ chơi 2- 3 lần. <p>b. HD 2: Cách vệ sinh giáo cụ cuối tuần</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chia lớp thành các nhóm nhỏ, phân công công việc ở lau dọn ở các góc. - Cho trẻ lấy hết giáo cụ ở từng góc xuống. lau bụi từ trái sang phải, từ trên xuống dưới tụ vào 1 điểm và dùng gàu hót để hót rác. Lau giáo cụ ở dưới rồi đặt lên giá theo đúng vị trí. - Cô bao quát và nhắc trẻ lau dọn ở các góc gọn gàng. - Nhận xét khen ngợi nhóm làm tốt.

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Hoạt động nêu gương.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nêu ra gương bạn tốt, bạn chưa tốt, biết nhận xét về mình và bạn. 	Bảng bé ngoan, cờ, bé ngoan.	<p>1. Nêu gương cuối ngày.</p> <p>a. HD1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc thơ - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài thơ

	<p>- Rèn kỹ năng liên hệ, nhận xét những việc làm tốt và chưa tốt của mình và bạn.</p> <p>- Biết nhận ra gương bạn tốt, việc tốt có ý thức học tập những tấm gương tốt và nhận xét về mình, về bạn.</p>		<p>b. HĐ2: Hoạt động nêu gương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? Đó là những việc gì? - Cho trẻ kể những việc làm tốt của mình, của bạn đã làm. Cô khái quát lại. - Cô khen trẻ và tặng cờ lần 1 cho những trẻ xuất sắc. - Cô hỏi trẻ cảm xúc của mình khi được tặng cờ. - Cho trẻ nhận xét những bạn còn lại. - Cô nhận xét và tặng cờ lần 2 cho trẻ ngoan. - Cô nhắc nhở động viên những trẻ chưa nhận cờ trong ngày, hôm sau sẽ cố gắng. <p>c. HĐ3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích hoặc hát một số bài hát trong chủ đề. <p>2. Nêu gương cuối tuần. (Thứ 6).</p> <p>a. HĐ 1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng trẻ về bài hát. <p>b. HĐ 2: Trọng tâm.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 thì sẽ được gì? + Mỗi bạn được mấy lá cờ trở lên thì được bé ngoan? + Cô cho 1 trẻ lên đếm số cờ các bạn trong tổ. + Cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn + Cô nhận xét, tuyên dương những bạn xuất sắc + Tặng bé ngoan lần 1 cho trẻ xuất sắc + Còn bạn nào chưa được nhận bé ngoan? Vì sao? + Cô nhận xét, động viên trẻ chưa được bé ngoan, tặng bé ngoan lần 2 cho trẻ ngoan. - Liên hoan văn nghệ: Biểu diễn 1 số bài hát trong chủ đề. <p>c. HĐ 3: Kết thúc:</p> <p>Cho trẻ cất bé ngoan.</p>
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động khác: Vệ sinh trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết vệ sinh và chuẩn bị tư trang chuẩn bị ra về. Biết chào cô, chào người đón trẻ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. - Ý thức giữ gìn vệ sinh và lễ phép với mọi người. 	<ul style="list-style-type: none"> - Khăn mặt. - Chuẩn bị tư trang, đồ dùng cá nhân của trẻ. - Sổ ký bàn giao trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô vệ sinh cho trẻ, nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh tình hình trong ngày của trẻ. (Cô chú ý những trẻ có tình hình đặc biệt như ăn ít, bị ốm,...). - Không trả trẻ cho người lạ và trẻ em dưới 10 tuổi. - Nhắc phụ huynh ký nhận vào sổ bàn giao trẻ ra về.
<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		

Người duyệt (PHT)



Nguyễn Thị Hoài

Giáo viên

Phạm Thị Lơ – Huệ

Tuần 4 - Thứ Hai, ngày 24/02/2025

Đón trẻ, trò chuyện			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ, chuyển ký hiệu và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Rèn cho trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép, kỹ năng tự phục vụ. - Trẻ ngoan, lễ phép, thích đến lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh lớp học sạch sẽ. - Nhạc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng học, làm tốt công tác vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ chuẩn bị đón trẻ. - Kiểm tra sức khỏe trẻ. - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào bảng bé đến lớp. - Cô bật cho trẻ nghe nhạc bài: Quốc ca, Đội ca, 5 điều Bác Hồ dạy.
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết trò chuyện cùng cô về các con vật biết bay như tên gọi, đặc điểm nổi bật như: vận động, nơi sống... của một số con vật biết bay. - Rèn khả năng so sánh, phân biệt một số đặc điểm giống và khác nhau của một số vật biết bay - Yêu quý và có ý thức bảo vệ những con vật biết bay. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh về chủ đề, 1 số đồ dùng đồ chơi trong lớp... 	<ul style="list-style-type: none"> Nội dung dự kiến + Tên gọi, đặc điểm cấu tạo, sinh sản, màu sắc của một số loài động vật biết bay + Thức ăn chính của chúng + Sự giống và khác nhau của một số con vật biết bay + Ích lợi của chúng đối với đời sống con người - Cô giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ một số con vật biết bay có ích
Thể dục sáng			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động khác: Thể dục sáng. (MT1)</p>	<p>- Trẻ biết tập các động tác bài thể dục sáng ghép theo nhạc bài hát. - Rèn kỹ năng thực hiện bài tập thể dục sáng ghép theo lời ca đều và đẹp. - Trẻ hứng thú tập thể dục sáng, giúp cơ thể khoẻ mạnh.</p>	<p>- Sân tập, xích xô, bông múa, nhạc, loa, trang phục cô và trẻ gọn gàng, bông múa.</p>	<p>Cho trẻ nghe và hát quốc ca vào thứ 2 đầu tuần. a. HĐ1: Khởi động: Cho trẻ đi thành đội hình vòng tròn kết hợp đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó trẻ đứng thành hàng ngang dẫn cách đều, kết hợp theo nhịp bài hát " Vươn cánh tay đón ông mặt trời". b. HĐ2: Trọng động : Tập kết hợp lời ca bài: Chú thỏ con. + Hô hấp: Hô hấp (3 lần). + Tay: 2 tay đưa về trước rồi đưa lên cao. . + Bụng: Quay người sang phải sang trái kết hợp tay chống hông. + Chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời đưa 2 tay về phía trước. + Bật: Bật tách, chụm chân. - Tập bài đồng diễn theo nhạc bài "Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai". c. HĐ3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát " Gọi trâu "</p>
--	---	--	--

Hoạt động học

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Vận động: Bật qua vật cản 10 -15cm (MT5)</p>	<p>- Biết tên vận động và cách thực hiện vận động bật qua vật cản 10- 15cm. - Rèn khả năng nhanh, mạnh, sự khéo léo để bật qua vật cản cao 10-15cm mà không bị ngã. - Trẻ hứng thú tham gia vận động cùng các bạn.</p>	<p>Vật cản cao 10-15cm, dây hoặc que dài</p>	<p>a HĐ 1: Gây hứng thú - Cô giới thiệu các phần thi. kiểm tra sức khỏe của trẻ, cho trẻ làm đoàn tàu đi tham dự hội thi. b. HĐ 2: Trọng tâm * Khởi động: - Cô kiểm tra sức khỏe, cho trẻ đi vòng tròn làm đoàn tàu đi đến hội thi, cho trẻ đi các kiểu đi sau về 2 hàng ngang. * Trọng động: - Phần thi thứ nhất: “Đồng diễn” BTPTC: Tập 2lx4n +Tay: Đưa hai tay ra trước lên cao +Bụng: Giơ tay lên cao cúi gập người hai tay chạm mũi bàn chân + Chân: Hai tay giang ngang về trước khụy gối</p>

			<ul style="list-style-type: none"> + Bật: Chụm tách(4lx4n) Cô tập mẫu lần 1. - Phần thi thứ 2: “Tài năng” :VĐCB “Bật qua vật cản cao 10-15cm” + Mời 1 trẻ lên tập thử - Cô tập mẫu lần 1. - Cô tập mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác: Cô đứng tự nhiên khi có hiệu lệnh tay đưa từ trước ra sau đồng thời khụy gối, nhún chân và bật lên cao khi rơi chạm đất bằng 2 đầu bàn chân rồi đến cả bàn chân và đi về cuối hàng. - Cho 2 trẻ khá lên tập thử. - Lần lượt cho cả lớp trẻ tập. (Cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Cho 2 tổ thi đua nhau tập. - Cô hỏi lại tên bài tập và cho 1 trẻ tập củng cố lại lần cuối. - Phần thi thứ 2 “Chung sức: TCVD: Kéo co - CC: Chia lớp thành 2 đội đứng 2 hàng dọc đối diện nhau, 2 đội cùng cầm 1 dây thừng. Khi có hiệu lệnh 2 đội dùng sức kéo thật mạnh dây về phía mình - LC: Đội nào kéo được đội còn lại dẫm vạch thì đội đó giành chiến thắng * Hồi tĩnh - Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập <p>c. HĐ 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bật nhạc cho trẻ thu dọn đồ dùng
--	--	--	--

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Thí nghiệm vật chìm, vật nổi. (MT22)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết được đặc điểm của nước, đặc điểm của một số vật chìm, nổi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cốc đựng nước, dầu ăn, muối, sỏi.... 	<p>a. HĐ 1: Thí nghiệm vật chìm, vật nổi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu đồ vật ra cho trẻ quan sát và hỏi về chất liệu, tác dụng của mỗi loại đồ vật. - Những đồ chơi này khi thả vào nước thì điều gì sẽ xảy ra?

	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện kỹ năng quan sát, nhận xét về các sự vật, hiện tượng. - Giáo dục trẻ có ý thức vệ sinh nguồn nước. 		<ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ lần lượt thả những vật đó vào nước và cho trẻ quan sát xem điều gì xảy ra. - Cho trẻ phán đoán trước. - Lần lượt cô cho trẻ cùng nhau thí nghiệm với từng đồ vật: Sỏi, xốp, nam châm, đĩa sứ, mẩu gỗ, thì nhựa... - Các con vừa thả vật gì nước? Nó chìm hay nổi? vì sao con biết? (Vì nó nổi lên mặt nước, nó chìm xuống đáy chậu). - Vì sao vật này nổi, vật kia lại chìm? - Gd trẻ biết giữ vệ sinh nguồn nước và sử dụng nước tiết kiệm. <p>b. HD 2: TC: Trời nắng trời mưa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi. Cho trẻ chơi 2-3 lần. <p>c. HD 3: Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời. Cô bao quát trẻ.
--	---	--	---

Chơi hoạt động ở các góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT63)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chơi ở các góc theo đúng chủ đề, biết đôi vai chơi, biết lấy và gắn ký hiệu vào đúng góc chơi. - Rèn kỹ năng thể hiện vai chơi sáng tạo, phối hợp cùng bạn khi chơi. - Trẻ chơi đoàn kết giúp đỡ nhau trong khi chơi, không tranh giành đồ chơi của bạn và biết giữ 	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc xây dựng: Gạch, hàng rào, khối nhựa, cây xanh,... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề bản thân. + Góc nghệ thuật: Xắc xô, thanh gỗ, sáp màu, giấy,... + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi 	<p>a. HD1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát cho trẻ nghe 1 bài hát hoặc đọc 1 bài thơ, hoặc chơi 1 trò chơi. - Trò chuyện về nội dung bài hát, bài thơ, hoặc trò chơi, biết tên, lợi ích của một số con côn trùng và con vật biết bay. + Cô giới thiệu cùng trẻ các góc chơi. + Cô hỏi trẻ trong lớp mình có những góc chơi nào? + Trong góc đó có những đồ chơi gì? + Ở góc phân vai các con sẽ chơi những trò chơi gì? Bạn nào sẽ đóng vai cô giáo hôm nay? Con sẽ chơi như thế nào? Con muốn chơi với ai? Bạn nào chơi bán hàng? Con chơi như thế nào? - Tương tự với các góc chơi khác. + Ai thích chơi ở góc xây dựng (góc học tập, góc phân vai...)? + Con sẽ chơi gì ở góc chơi đó? Con chơi với ai? Chơi như thế nào?

	<p>gìn đồ chơi trong khi chơi.</p>	<p>bác sỹ, quần, áo, mũ,... + Góc thiên nhiên: Chậu nước, gáo tưới, cây xanh,... + Góc thư viện: Sách, truyện tranh,...</p>	<p>+ Các con hãy quan sát xem đồ chơi ở các góc được sắp xếp như thế nào? Trước khi chơi con phải làm gì? Trong khi chơi con phải chơi như thế nào? Muốn đổi vai chơi con phải làm gì? => Với buổi chơi hôm nay cô muốn các con cùng thi đua xem góc chơi nào giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng ngăn nắp nhất.</p> <p>b. HD2: Trẻ vào góc chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi. - Giáo dục trẻ trước khi chơi. - Cô quan sát và dàn xếp góc chơi. - Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ chơi. Nhắc trẻ nói vừa đủ nghe, bảo vệ giữ gìn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp. - Nhận xét ngay trong quá trình trẻ chơi. <p>+ Góc nghệ thuật: Hát múa, vẽ về chủ đề động vật + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,... + Góc học tập: Xem tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề.</p> <p>=> Nhắc trẻ khi xem sách cầm cẩn thận không làm quăn mép, mở sách nhẹ nhàng,.... + Góc xây dựng: Xây công viên, xếp hình,... + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, chơi với cát và nước,...</p> <p>Cô nhận xét.</p> <p>c. HD3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát bài "Hết giờ chơi".
--	------------------------------------	---	---

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Ăn, ngủ, vệ sinh. (MT10)</p>	<p>- Trẻ biết tên các món ăn, biết mời cô mời bạn trước khi ăn, biết sử dụng đồ dùng ăn uống thành thạo, ăn hết xuất,</p>	<p>- Bàn, ghế, khăn lau, khăn mặt, bát, thìa, giương, xà bông, lược, dây buộc tóc</p>	<p>a. HD1: Giờ ăn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ kê bàn ghế - Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng - Cho trẻ cùng cô chuẩn bị bát, thìa, đĩa, khăn lau. - Cô chia cơm, thức ăn cho trẻ

	<p>biết nằm ngủ đúng tư thế, ngủ đủ giấc, biết tự làm một số công việc vệ sinh cá nhân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ. - Giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống, có ý thức tự làm một số việc phục vụ bản thân. 		<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu các món ăn, giáo dục trẻ ăn ăn hết xuất, không làm vãi thức ăn. - Cho mời cô mời bạn rồi ăn cơm, cô bao quát, động viên trẻ ăn hết xuất. - Cho trẻ mang thìa bát để vào nơi quy định và lau, tay, lau miệng sau khi ăn. <p>b. HD2: Giờ ngủ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ uống nước, đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối. - Cho trẻ nằm vào vị trí, nhắc trẻ nằm đúng tư thế, giáo dục trẻ ngủ ngoan, ngủ đủ giấc. - Cô giảm ánh sáng, hát, đọc thơ hoặc mở nhạc hát ru cho trẻ nghe để trẻ dễ ngủ. - Cô bao quát trẻ ngủ kịp thời xử lý những tình huống xảy ra trong khi trẻ ngủ. <p>c. HD3: Vệ sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cất dọn chăn, gối. - Nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, uống nước. - Cô chải tóc cho trẻ.
--	--	--	--

Chơi hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: LQBT: Ong và bướm (MT57)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên bài thơ, tên tác giả, hiểu ý nghĩa của bài thơ. - Rèn kỹ năng ghi nhớ tên bài thơ, tên tác giả, lời bài thơ. - Hứng thú đọc thơ cùng cô. 	<p>Tranh thơ</p>	<p>a. HD1: Trò chơi “Trời nắng trời mưa”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi - Cho trẻ chơi 2-3 lần. <p>b. HD2: Làm quen bài thơ: “Ong và bướm”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc lần 1: Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả. - Cô đọc lần 2: Có tranh minh họa, hỏi tên bài thơ, tên tác giả. - Cô hỏi trẻ: Tên bài thơ, tên tác giả. Ý nghĩa của bài thơ muốn nhắn nhủ tới các bạn nhỏ chăm ngoan nghe lời người lớn - Cho trẻ đọc cùng cô 3-4 lần dưới nhiều hình thức khác nhau.

			<ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét và GD trẻ: Biết chăm sóc và bảo vệ con vật có ích và tránh xa những con vật gây hại c. HĐ3: Chơi tự chọn. - Chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ chơi
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Hoạt động nêu gương.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nêu ra gương bạn tốt, bạn chưa tốt, biết nhận xét về mình và bạn. - Rèn kỹ năng liên hệ, nhận xét những việc làm tốt và chưa tốt của mình và bạn. - Biết nhận ra gương bạn tốt, việc tốt có ý thức học tập những tấm gương tốt và nhận xét về mình, về bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ, bé ngoan. 	<p>1. Nêu gương cuối ngày.</p> <p>a. HĐ1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc thơ - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài thơ <p>b. HĐ2: Hoạt động nêu gương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? Đó là những việc gì? - Cho trẻ kể những việc làm tốt của mình, của bạn đã làm. Cô khái quát lại. - Cô khen trẻ và tặng cờ lần 1 cho những trẻ xuất sắc. - Cô hỏi trẻ cảm xúc của mình khi được tặng cờ. - Cho trẻ nhận xét những bạn còn lại. - Cô nhận xét và tặng cờ lần 2 cho trẻ ngoan. - Cô nhắc nhở động viên những trẻ chưa nhận cờ trong ngày, hôm sau sẽ cố gắng. <p>c. HĐ3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích hoặc hát một số bài hát trong chủ đề. <p>2. Nêu gương cuối tuần. (Thứ 6).</p> <p>a. HĐ 1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng trẻ về bài hát. <p>b. HĐ 2: Trọng tâm.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 thì sẽ được gì? + Mỗi bạn được mấy lá cờ trở lên thì được bé ngoan? + Cô cho 1 trẻ lên đếm số cờ các bạn trong tổ.

			<ul style="list-style-type: none"> + Cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn + Cô nhận xét, tuyên dương những bạn xuất sắc + Tặng bé ngoan lần 1 cho trẻ xuất sắc + Còn bạn nào chưa được nhận bé ngoan? Vì sao? + Cô nhận xét, động viên trẻ chưa được bé ngoan, tặng bé ngoan lần 2 cho trẻ ngoan. - Liên hoan văn nghệ: Biểu diễn 1 số bài hát trong chủ đề. <p>c. HD 3: Kết thúc: Cho trẻ cất bé ngoan.</p>
--	--	--	--

Vệ sinh trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Vệ sinh trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết vệ sinh và chuẩn bị tư trang chuẩn bị ra về. Biết chào cô, chào người đón trẻ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. - Ý thức giữ gìn vệ sinh và lễ phép với mọi người. 	<ul style="list-style-type: none"> - Khăn mặt. - Chuẩn bị tư trang, đồ dùng cá nhân của trẻ. - Sổ ký bàn giao trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô vệ sinh cho trẻ, nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh tình hình trong ngày của trẻ. (Cô chú ý những trẻ có tình hình đặc biệt như ăn ít, bị ốm,...). - Không trả trẻ cho người lạ và trẻ em dưới 10 tuổi. - Nhắc phụ huynh ký nhận vào sổ bàn giao trẻ ra về.
Đánh giá/Nhận xét	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		
Chỉnh sửa	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		

	<hr/> <hr/>
--	-------------

Thứ Ba, ngày 25/02/2025

Đón trẻ, trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ, chuyển ký hiệu và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Rèn cho trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép, kỹ năng tự phục vụ. - Trẻ ngoan, lễ phép, thích đến lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh lớp học sạch sẽ. - Nhạc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng học, làm tốt công tác vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ chuẩn bị đón trẻ. - Kiểm tra sức khỏe trẻ. - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào bảng bé đến lớp. - Cô bật cho trẻ nghe nhạc bài: Quốc ca, Đội ca, 5 điều Bác Hồ dạy.
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết trò chuyện cùng cô về các con vật biết bay như tên gọi, đặc điểm nổi bật như: vận động, nơi sống... của một số con vật biết bay. - Rèn khả năng so sánh, phân biệt một số đặc điểm giống và khác nhau của một số vật biết bay - Yêu quý và có ý thức bảo vệ những con vật biết bay. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh về chủ đề, 1 số đồ dùng đồ chơi trong lớp... 	<ul style="list-style-type: none"> Nội dung dự kiến + Tên gọi, đặc điểm cấu tạo, sinh sản, màu sắc của một số loài động vật biết bay + Thức ăn chính của chúng + Sự giống và khác nhau của một số con vật biết bay + Ích lợi của chúng đối với đời sống con người - Cô giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ một số con vật biết bay có ích
Thể dục sáng			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động khác: Thẻ đục sáng. (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tập các động tác bài thể dục sáng ghép theo nhạc bài hát. - Rèn kỹ năng thực hiện bài tập thể dục sáng ghép theo lời ca đều và đẹp. - Trẻ hứng thú tập thể dục sáng, giúp cơ thể khoẻ mạnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập, xích xô, bông múa, nhạc, loa, trang phục cô và trẻ gọn gàng, bông múa. 	<p>Cho trẻ nghe và hát quốc ca vào thứ 2 đầu tuần.</p> <p>a. HD1: Khởi động: Cho trẻ đi thành đội hình vòng tròn kết hợp đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó trẻ đứng thành hàng ngang dẫn cách đều, kết hợp theo nhịp bài hát " Vươn cánh tay đón ông mặt trời".</p> <p>b. HD2: Trọng động : Tập kết hợp lời ca bài: Chú thỏ con. + Hô hấp: Hô hấp (3 lần). + Tay: 2 tay đưa về trước rồi đưa lên cao. . + Bụng: Quay người sang phải sang trái kết hợp tay chống hông. + Chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời đưa 2 tay về phía trước. + Bật: Bật tách, chụm chân. - Tập bài đồng diễn theo nhạc bài "Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai".</p> <p>c. HD3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát " Gọi trâu "</p>
--	--	---	---

Hoạt động học

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen với toán: Đo độ dài bằng 1 đơn vị đo (MT36)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết đo độ dài của 1 đối tượng bằng 1 đơn vị đo; Đo các đối tượng có độ dài khác nhau bằng 1 đơn vị đo để so sánh chiều dài. - Rèn trẻ kỹ năng khéo léo, cẩn thận và sử dụng thước. 	<ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ: 1 băng giấy màu xanh, 1 que tính, thẻ số từ 1-4, 1 viên phấn nhỏ. - Một số đồ dùng trong lớp như băng, bàn, tủ....có các kích thước khác nhau. 	<p>a. HD 1: Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ vận động bài "Ta đi vào rừng xanh". - Tạo tình huống và trò chuyện dẫn dắt vào bài. <p>b. HD 2: Trọng tâm:</p> <p>* Đo độ dài 1 vật bằng 1 đơn vị đo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi lấy đồ dùng về chỗ ngồi. - Con xem trong rổ có gì? - Để đo được độ dài của 1 đối tượng ta cần có 1 băng giấy dài, 1 hình chữ nhật, 1 viên phấn - Để biết được chiều dài của băng giấy là bao nhiêu lần hình chữ nhật các con chú ý lên cô nhé , - Cô làm mẫu lần 1 không phân tích - Cô làm mẫu lần 2 phân tích rõ từng thao tác

	<p>- Giáo dục trẻ biết kiên trì thực hiện nhiệm vụ được giao</p>	<p>- Cô đo băng giấy màu xanh bằng hình chữ nhật, vừa đo vừa nói cách đo: Tay trái cô cầm hình chữ nhật (thước đo), tay phải cô cầm phần đo chiều dài của băng giấy, cô đo từ trái sang phải, cô đặt 1 đầu của hình chữ nhật trùng khít lên 1 đầu của băng giấy, tay phải cầm phần kẻ vạch sát vào đầu kia của hình chữ nhật rồi nhắc hình chữ nhật lên đặt sát vạch kẻ dùng bút gạch tiếp,... cứ như vậy cô đo hết chiều dài của băng giấy.</p> <p>- Sau khi đo xong cô cho trẻ đếm xem chiều dài băng giấy cô đo bằng bao nhiêu lần chiều dài hình chữ nhật và đặt thẻ số tương ứng.</p> <p>- Lần 3 cô cho 1 trẻ lên làm cho bạn quan sát</p> <p>- Cho trẻ lấy băng giấy ra đặt ngang trước mặt mình và chọn hình để làm thước đo để đo chiều dài của băng giấy xanh. Khi đo xong băng giấy thì con hãy đếm số vạch trên băng giấy và chọn thẻ số tương ứng đặt vào băng giấy đó.</p> <p>- Cô cho trẻ đo xem băng giấy màu xanh bằng bao nhiêu lần hình chữ nhật</p> <p>- Cô vừa cho trẻ làm vừa nhắc thao tác đo của trẻ quan sát trẻ, khuyến khích trẻ. - Trẻ đo xong cô cho trẻ nói kết quả đo. - Cô cho trẻ chọn thẻ số ứng với kết quả đo giơ lên và đặt thẻ số cuối băng giấy màu xanh. Cho nhiều trẻ nhắc lại kết quả đo của mình</p> <p>* Luyện tập củng cố.</p> <p>- Trò chơi: Ai thông minh.</p> <p>+ Cô chuẩn bị sẵn các slide, trên màn hình có các video đo độ dài dài giấy nhưng không có tiếng. Nhiệm vụ trẻ phải thật tập trung và quan sát xem dải giấy có độ dài bằng mấy lần thước. Khi có hiệu lệnh trẻ cầm thẻ số giơ lên và đọc số.</p> <p>+ Bạn nào giơ thẻ số không đúng phải đổi thẻ.</p> <p>+ Cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>- Trò chơi “Thi xem đội nào nhanh”</p> <p>+ Cách chơi: Cô tổ chức 3 đội chơi. Mỗi đội sẽ có 1 que tính, 1 băng gắn băng giấy. Khi có hiệu lệnh lần lượt các thành viên</p>
--	--	--

			<p>trong đội sẽ bật qua suối lên lấy thước và đo bằng giấy (đo 1 lần chiều dài bằng 1 thước và gạch phần). Thành viên cuối cùng đo có nhiệm vụ đếm và gắn thẻ số tương ứng.</p> <p>+ Luật chơi: Thời gian chơi là 1 bản nhạc, Đội nào đo đúng và nhanh, chọn và đặt đúng thẻ số đội đó sẽ thắng cuộc</p> <p>+ Sau đó cô cho cả lớp kiểm tra lại kết quả. Cô nhận xét.</p> <p>+ Cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>c. HD 3: Kết thúc:</p> <p>Cho trẻ thu dọn đồ dùng và chuyển hoạt động.</p>
Chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Phương pháp giáo dục tiên tiến:</p> <p>Thí nghiệm làm pháo hoa trong nước (MT22)</p>	<p>- Trẻ biết đặc điểm của nước (không màu, không mùi, không vị), dầu ăn cung cấp chất béo, màu nước để vẽ, viên c cung cấp vitamin C. Nói được kết quả khi thực hành làm thí nghiệm</p> <p>- Phát triển kỹ năng: quan sát, tư duy, nhanh, khéo léo.</p> <p>- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động, có ý thức kỷ luật.</p>	<p>Khay, cốc, nước, màu, dầu ăn, viên c sủi.</p>	<p>a. HD 1: Tc: Hóa đá</p> <p>- CC: Trẻ vận động theo nhạc bài hát, khi nhạc tắt chúng mình biến thành tượng đá, ai ở tư thế nào giữ nguyên ở tư thế đó</p> <p>- LC: Nếu bạn nào mà nhạc dừng rồi mà vẫn cử động không hóa thành đá sẽ bị thua cuộc và phải nhảy lò cò.</p> <p>Cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>b. HD 2: Thí nghiệm pháo hoa trong nước.</p> <p>- Cho trẻ tập trung quanh cô</p> <p>- Cho trẻ gọi tên các học liệu có trên bàn của cô: Nước, dầu ăn, màu nước, viên c và đặc điểm của từng của loại.</p> <p>- Hỏi trẻ ý tưởng làm gì với những học liệu này.</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ cách làm thí nghiệm.</p> <p>+ B1: Cho nước vào cốc.</p> <p>+ B2: cho dầu ăn vào cốc nước.</p> <p>+ B3: Nhỏ vài giọt màu vào và đợi màu tan trong nước.</p> <p>+ B4: Cho viên C sủi vào cốc và quan sát.</p> <p>KQ: Những giọt màu nhảy lên giống như pháo hoa.</p> <p>- Cho trẻ về nhóm và cùng thực hiện thí nghiệm.</p> <p>- Cô bao quát và hướng dẫn trẻ.</p> <p>Cô nhận xét trẻ</p>

			c. HĐ 3: Chơi tự do Cho trẻ chơi với đồ chơi trên sân trường. Cô bao quát trẻ.
Chơi hoạt động ở các góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT63)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chơi ở các góc theo đúng chủ đề, biết đổi vai chơi, biết lấy và gắn ký hiệu vào đúng góc chơi. - Rèn kỹ năng thể hiện vai chơi sáng tạo, phối hợp cùng bạn khi chơi. - Trẻ chơi đoàn kết giúp đỡ nhau trong khi chơi, không tranh giành đồ chơi của bạn và biết giữ gìn đồ chơi trong khi chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc xây dựng: Gạch, hàng rào, khối nhựa, cây xanh,... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề bản thân. + Góc nghệ thuật: Xắc xô, thanh gõ, sáp màu, giấy,... + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,... + Góc thiên nhiên: Chậu nước, gáo tưới, cây xanh,... + Góc thư viện: Sách, truyện tranh,... 	<ul style="list-style-type: none"> a. HĐ1: Gây hứng thú. - Cô hát cho trẻ nghe 1 bài hát hoặc đọc 1 bài thơ, hoặc chơi 1 trò chơi. - Trò chuyện về nội dung bài hát, bài thơ, hoặc trò chơi, biết tên, lợi ích của một số con côn trùng và con vật biết bay. + Cô giới thiệu cùng trẻ các góc chơi. + Cô hỏi trẻ trong lớp mình có những góc chơi nào? + Trong góc đó có những đồ chơi gì? + Ở góc phân vai các con sẽ chơi những trò chơi gì? Bạn nào sẽ đóng vai cô giáo hôm nay? Con sẽ chơi như thế nào? Con muốn chơi với ai? Bạn nào chơi bán hàng? Con chơi như thế nào? - Tương tự với các góc chơi khác. + Ai thích chơi ở góc xây dựng (góc học tập, góc phân vai...)? + Con sẽ chơi gì ở góc chơi đó? Con chơi với ai? Chơi như thế nào? + Các con hãy quan sát xem đồ chơi ở các góc được sắp xếp như thế nào? Trước khi chơi con phải làm gì? Trong khi chơi con phải chơi như thế nào? Muốn đổi vai chơi con phải làm gì? = > <i>Với buổi chơi hôm nay cô muốn các con cùng thi đua xem góc chơi nào giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng ngăn nắp nhất.</i> b. HĐ2: Trẻ vào góc chơi. - Cô cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi. - Giáo dục trẻ trước khi chơi. - Cô quan sát và dàn xếp góc chơi. - Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ chơi. Nhắc trẻ nói vừa đủ nghe, bảo vệ giữ gìn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp. - Nhận xét ngay trong quá trình trẻ chơi.

			<ul style="list-style-type: none"> + Góc nghệ thuật: Hát múa, vẽ về chủ đề động vật + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,... + Góc học tập: Xem tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề. <p>=> Nhắc trẻ khi xem sách cầm cẩn thận không làm quăn mép, mở sách nhẹ nhàng,....</p> <ul style="list-style-type: none"> + Góc xây dựng: Xây công viên, xếp hình,... + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, chơi với cát và nước,... <p>Cô nhận xét. c. HD3: Kết thúc. - Cô hát bài "Hết giờ chơi".</p>
--	--	--	---

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Ăn, ngủ, vệ sinh. (MT10)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên các món ăn, biết mời cô mời bạn trước khi ăn, biết sử dụng đồ dùng ăn uống thành thạo, ăn hết xuất, biết nằm ngủ đúng tư thế, ngủ đủ giấc, biết tự làm một số công việc vệ sinh cá nhân. - Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ. - Giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống, có ý thức tự làm một số việc phục vụ bản thân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bàn, ghế, khăn lau, khăn mặt, bát, thìa, giường, xà bông, lược, dây buộc tóc 	<p>a. HD1: Giờ ăn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ kê bàn ghế - Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng - Cho trẻ cùng cô chuẩn bị bát, thìa, đĩa, khăn lau. - Cô chia cơm, thức ăn cho trẻ - Giới thiệu các món ăn, giáo dục trẻ ăn hết xuất, không làm vãi thức ăn. - Cho mời cô mời bạn rồi ăn cơm, cô bao quát, động viên trẻ ăn hết xuất. - Cho trẻ mang thìa bát để vào nơi quy định và lau, tay, lau miệng sau khi ăn. <p>b. HD2: Giờ ngủ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc trẻ uống nước, đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối. - Cho trẻ nằm vào vị trí, nhắc trẻ nằm đúng tư thế, giáo dục trẻ ngủ ngoan, ngủ đủ giấc. - Cô giảm ánh sáng, hát, đọc thơ hoặc mở nhạc hát ru cho trẻ nghe để trẻ dễ ngủ.

			<ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát trẻ ngủ kịp thời xử lý những tình huống xảy ra trong khi trẻ ngủ. <p>c. HĐ3: Vệ sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cất dọn chăn, gối. - Nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, uống nước. - Cô chải tóc cho trẻ.
Chơi hoạt động theo ý thích			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xem và trò chuyện đoạn video các con vật biết bay (MT27) 	<ul style="list-style-type: none"> - Biết trò chuyện cùng cô về một số con côn trùng: Tên, đặc điểm, nơi sống. - Rèn trẻ sự tập trung chú ý và khả năng ghi nhớ của trẻ. - Hứng thú xem video về các con côn trùng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vi deo các con côn trùng 	<p>a. HĐ1: Trò chơi: alo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu luật chơi, cách chơi. Cô cho trẻ chơi 2-3 lần <p>b. HĐ 2 : Xem và trò chuyện đoạn video các con vật biết bay</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cho trẻ xem vi deo về 1 số con vật biết bay. - Cho trẻ xem, nhận xét vi deo + Trong vi deo có những con vật gì? Chúng sống ở đâu? Có đặc điểm gì? + Các con phải làm gì để bảo vệ môi trường sống của chúng? - GD: Bảo vệ các con vật biết bay <p>c. HĐ 3 : Chơi tự chọn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chọn bạn chơi, góc chơi theo ý thích
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> Hoạt động nêu gương. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nêu ra gương bạn tốt, bạn chưa tốt, biết nhận xét về mình và bạn. - Rèn kỹ năng liên hệ, nhận xét những việc làm tốt và chưa tốt của mình và bạn. - Biết nhận ra gương bạn tốt, việc 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ, bé ngoan. 	<p>1. Nêu gương cuối ngày.</p> <p>a. HĐ1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc thơ - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài thơ <p>b. HĐ2: Hoạt động nêu gương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? Đó là những việc gì? - Cho trẻ kể những việc làm tốt của mình, của bạn đã làm. Cô khái quát lại. - Cô khen trẻ và tặng cờ lần 1 cho những trẻ xuất sắc.

	<p>tốt có ý thức học tập những tấm gương tốt và nhận xét về mình, về bạn.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ cảm xúc của mình khi được tặng cờ. - Cho trẻ nhận xét những bạn còn lại. - Cô nhận xét và tặng cờ lần 2 cho trẻ ngoan. - Cô nhắc nhở động viên những trẻ chưa nhận cờ trong ngày, hôm sau sẽ cố gắng. <p>c. HD3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích hoặc hát một số bài hát trong chủ đề. <p>2. Nêu gương cuối tuần. (Thứ 6).</p> <p>a. HD 1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng trẻ về bài hát. <p>b. HD 2: Trọng tâm.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 thì sẽ được gì? + Mỗi bạn được mấy lá cờ trở lên thì được bé ngoan? + Cô cho 1 trẻ lên đếm số cờ các bạn trong tổ. + Cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn + Cô nhận xét, tuyên dương những bạn xuất sắc + Tặng bé ngoan lần 1 cho trẻ xuất sắc + Còn bạn nào chưa được nhận bé ngoan? Vì sao? + Cô nhận xét, động viên trẻ chưa được bé ngoan, tặng bé ngoan lần 2 cho trẻ ngoan. - Liên hoan văn nghệ: Biểu diễn 1 số bài hát trong chủ đề. <p>c. HD 3: Kết thúc:</p> <p>Cho trẻ cất bé ngoan.</p>
--	---	--	---

Vệ sinh trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Vệ sinh trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết vệ sinh và chuẩn bị tư trang chuẩn bị ra về. Biết chào cô, chào người đón trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Khăn mặt. - Chuẩn bị tư trang, đồ dùng cá nhân của trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô vệ sinh cho trẻ, nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh tình hình trong ngày của trẻ. (Cô chú ý những trẻ có tình hình đặc biệt như ăn ít, bị ốm,...). - Không trả trẻ cho người lạ và trẻ em dưới 10 tuổi. - Nhắc phụ huynh ký nhận vào sổ bàn giao trẻ ra về.

	<ul style="list-style-type: none">- Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ.- Ý thức giữ gìn vệ sinh và lễ phép với mọi người.	<ul style="list-style-type: none">- Sổ ký bàn giao trẻ.	
Đánh giá/Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Tư, ngày 26/02/2025

Đón trẻ, trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ, chuyển ký hiệu và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Rèn cho trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép, kỹ năng tự phục vụ. - Trẻ ngoan, lễ phép, thích đến lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh lớp học sạch sẽ. - Nhạc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng học, làm tốt công tác vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ chuẩn bị đón trẻ. - Kiểm tra sức khỏe trẻ. - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào bảng bé đến lớp. - Cô bật cho trẻ nghe nhạc bài: Quốc ca, Đội ca, 5 điều Bác Hồ dạy.
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết trò chuyện cùng cô về các con vật biết bay như tên gọi, đặc điểm nổi bật như: vận động, nơi sống... của một số con vật biết bay. - Rèn khả năng so sánh, phân biệt một số đặc điểm giống và khác nhau của một số vật biết bay - Yêu quý và có ý thức bảo vệ những con vật biết bay. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh về chủ đề, 1 số đồ dùng đồ chơi trong lớp... 	<ul style="list-style-type: none"> Nội dung dự kiến + Tên gọi, đặc điểm cấu tạo, sinh sản, màu sắc của một số loài động vật biết bay + Thức ăn chính của chúng + Sự giống và khác nhau của một số con vật biết bay + Ích lợi của chúng đối với đời sống con người - Cô giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ một số con vật biết bay có ích
Thể dục sáng			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động khác: Thể dục sáng. (MT1)</p>	<p>- Trẻ biết tập các động tác bài thể dục sáng ghép theo nhạc bài hát. - Rèn kỹ năng thực hiện bài tập thể dục sáng ghép theo lời ca đều và đẹp. - Trẻ hứng thú tập thể dục sáng, giúp cơ thể khoẻ mạnh.</p>	<p>- Sân tập, xích xô, bông múa, nhạc, loa, trang phục cô và trẻ gọn gàng, bông múa.</p>	<p>Cho trẻ nghe và hát quốc ca vào thứ 2 đầu tuần. a. HD1: Khởi động: Cho trẻ đi thành đội hình vòng tròn kết hợp đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó trẻ đứng thành hàng ngang dẫn cách đều, kết hợp theo nhịp bài hát " Vươn cánh tay đón ông mặt trời". b. HD2: Trọng động : Tập kết hợp lời ca bài: Chú thỏ con. + Hô hấp: Hô hấp (3 lần). + Tay: 2 tay đưa về trước rồi đưa lên cao. . + Bụng: Quay người sang phải sang trái kết hợp tay chống hông. + Chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời đưa 2 tay về phía trước. + Bật: Bật tách, chụm chân. - Tập bài đồng diễn theo nhạc bài "Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai". c. HD3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát " Gọi trâu "</p>
--	---	--	--

Hoạt động học

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc: Sinh hoạt văn nghệ cuối chủ đề (MT86)</p>	<p>- Nhớ tên bài hát, tên tác giả, hát đúng giai điệu của bài hát, biết chơi trò âm nhạc. - Rèn kỹ năng nghe nhạc hát rõ lời, đúng giai điệu, kỹ năng chơi trò chơi. - Hứng thú hát cùng cô và các bạn</p>	<p>Nhạc 1 số bài hát trong chủ đề</p>	<p>a. HD1: Gây hứng thú - Cô giới thiệu chương trình “Những nốt nhạc vui”, dẫn dắt vào bài. b. HD2: Trọng tâm <i>* Trẻ thể hiện các tiết mục</i> - Mở đầu là bài hát “Gà trống, mèo con và cún con” do các ca sĩ nhí biểu diễn - Sau đây là bài hát “Cá vàng bơi” do nhóm các bạn nữ trình bày - Tập thể lớp vận động bài “Cá vàng bơi ” - Tiếp theo cho 1 trẻ biểu diễn bài" Đó bạn". - Bài thơ “Chú mèo con” do các bạn nam trình bày - Giáo dục trẻ : Chăm ngoan để trở thành những người có ích cho xã hội</p>

			<p>* <i>Cô hát</i> : « <i>Chim chích bông</i> »</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát lần 1: Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả - Cô hát lần 2: Khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô. Hỏi lại trẻ tên bài hát, tên tác giả. - GD: Yêu quý, chăm sóc và bảo vệ cây xanh. <p>* <i>TC: Nốt nhạc vui nhộn</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - CC: khi nhạc chậm các bạn đi chậm theo nhạc, khi nhạc nhanh các bạn đi nhanh theo nhạc, khi nhạc dừng thì các bạn đứng im - LC: Bạn nào làm không đúng yêu cầu phải nhảy lò cò . - Cho trẻ chơi 2-3 lần <p>c. HĐ3: Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ thu dọn đồ dùng cùng cô
Chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: In hình lá cây trên giấy (MT87)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết cách để in hình lá cây lên giấy. - Rèn kỹ năng khéo léo khi đặt giấy lên trên lá sau đó lấy bút màu tô lên trên giấy hoặc lấy tay miết trên giấy. - Trẻ hào hứng thích chơi với lá cây và giấy. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lá cây, giấy, bút sáp màu 	<p>a. HĐ 1: Trò chơi: Gieo hạt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi - Cô cho trẻ chơi 2 -3 lần. <p>b.HĐ2: In hình lá cây trên giấy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi đến chỗ để đồ dùng, đồ chơi và trò chuyện: <ul style="list-style-type: none"> + Các con nhìn thấy những gì? + Chơi gì với những đồ dùng này? + Để tạo được những chiếc lá trên giấy thì làm như thế nào? - Cho trẻ nêu ý tưởng - Cho trẻ chơi theo nhóm. Cô bao quát trẻ chơi. - Cô nhận xét, giáo dục trẻ. <p>c. HĐ3: Chơi tự do</p> <p>Cô giới hạn khu vực chơi và bao quát trẻ chơi.</p>
Chơi hoạt động ở các góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chơi ở các góc theo đúng chủ 	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng đồ chơi ở các góc: 	<p>a. HĐ1: Gây hứng thú.</p>

<p>Chơi, hoạt động ở các góc. (MT63)</p>	<p>đề, biết đổi vai chơi, biết lấy và gắn ký hiệu vào đúng góc chơi.</p> <p>- Rèn kỹ năng thể hiện vai chơi sáng tạo, phối hợp cùng bạn khi chơi.</p> <p>- Trẻ chơi đoàn kết giúp đỡ nhau trong khi chơi, không tranh giành đồ chơi của bạn và biết giữ gìn đồ chơi trong khi chơi.</p>	<p>+ Góc xây dựng: Gạch, hàng rào, khối nhựa, cây xanh,...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề bản thân.</p> <p>+ Góc nghệ thuật: Xắc xô, thanh gõ, sáp màu, giấy,...</p> <p>+ Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Chậu nước, gáo tưới, cây xanh,...</p> <p>+ Góc thư viện: Sách, truyện tranh,...</p>	<p>- Cô hát cho trẻ nghe 1 bài hát hoặc đọc 1 bài thơ, hoặc chơi 1 trò chơi.</p> <p>- Trò chuyện về nội dung bài hát, bài thơ, hoặc trò chơi, biết tên, lợi ích của một số con côn trùng và con vật biết bay.</p> <p>+ Cô giới thiệu cùng trẻ các góc chơi.</p> <p>+ Cô hỏi trẻ trong lớp mình có những góc chơi nào?</p> <p>+ Trong góc đó có những đồ chơi gì?</p> <p>+ Ở góc phân vai các con sẽ chơi những trò chơi gì? Bạn nào sẽ đóng vai cô giáo hôm nay? Con sẽ chơi như thế nào? Con muốn chơi với ai? Bạn nào chơi bán hàng? Con chơi như thế nào?</p> <p>- Tương tự với các góc chơi khác.</p> <p>+ Ai thích chơi ở góc xây dựng (góc học tập, góc phân vai...)?</p> <p>+ Con sẽ chơi gì ở góc chơi đó? Con chơi với ai? Chơi như thế nào?</p> <p>+ Các con hãy quan sát xem đồ chơi ở các góc được sắp xếp như thế nào? Trước khi chơi con phải làm gì? Trong khi chơi con phải chơi như thế nào? Muốn đổi vai chơi con phải làm gì?</p> <p>=> Với buổi chơi hôm nay cô muốn các con cùng thi đua xem góc chơi nào giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng ngăn nắp nhất.</p> <p>b. HĐ2: Trẻ vào góc chơi.</p> <p>- Cô cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi.</p> <p>- Giáo dục trẻ trước khi chơi.</p> <p>- Cô quan sát và dàn xếp góc chơi.</p> <p>- Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ chơi. Nhắc trẻ nói vừa đủ nghe, bảo vệ giữ gìn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp.</p> <p>- Nhận xét ngay trong quá trình trẻ chơi.</p> <p>+ Góc nghệ thuật: Hát múa, vẽ về chủ đề động vật</p> <p>+ Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,...</p> <p>+ Góc học tập: Xem tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề.</p> <p>=> Nhắc trẻ khi xem sách cầm cẩn thận không làm quăn mép, mở sách nhẹ nhàng,....</p>
--	---	--	--

			+ Góc xây dựng: Xây công viên, xếp hình,... + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, chơi với cát và nước,... Cô nhận xét. c. HD3: Kết thúc. - Cô hát bài "Hết giờ chơi".
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Ăn, ngủ, vệ sinh. (MT10)	- Trẻ biết tên các món ăn, biết mời cô mời bạn trước khi ăn, biết sử dụng đồ dùng ăn uống thành thạo, ăn hết xuất, biết nằm ngủ đúng tư thế, ngủ đủ giấc, biết tự làm một số công việc vệ sinh cá nhân. - Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ. - Giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống, có ý thức tự làm một số việc phục vụ bản thân.	- Bàn, ghế, khăn lau, khăn mặt, bát, thìa, giường, xà bông, lược, dây buộc tóc	a. HD1: Giờ ăn. - Hướng dẫn trẻ kê bàn ghế - Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng - Cho trẻ cùng cô chuẩn bị bát, thìa, đĩa, khăn lau. - Cô chia cơm, thức ăn cho trẻ - Giới thiệu các món ăn, giáo dục trẻ ăn hết xuất, không làm vãi thức ăn. - Cho mời cô mời bạn rồi ăn cơm, cô bao quát, động viên trẻ ăn hết xuất. - Cho trẻ mang thìa bát để vào nơi quy định và lau, tay, lau miệng sau khi ăn. b. HD2: Giờ ngủ. - Nhắc trẻ uống nước, đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối. - Cho trẻ nằm vào vị trí, nhắc trẻ nằm đúng tư thế, giáo dục trẻ ngủ ngoan, ngủ đủ giấc. - Cô giảm ánh sáng, hát, đọc thơ hoặc mở nhạc hát ru cho trẻ nghe để trẻ dễ ngủ. - Cô bao quát trẻ ngủ kịp thời xử lý những tình huống xảy ra trong khi trẻ ngủ. c. HD3: Vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ cất dọn chăn, gối. - Nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, uống nước. - Cô chải tóc cho trẻ.

Chơi hoạt động theo ý thích			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Cho trẻ tô màu chữ cái b d đ (MT87)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tô màu đúng, đẹp chữ cái b d đ. - Rèn luyện sự khéo léo của đôi tay và kỹ năng tô màu không lem ra ngoài. - Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tô màu đúng, đẹp chữ cái b d đ - Rèn luyện sự khéo léo của đôi tay và kỹ năng tô màu không lem ra ngoài. - Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn. 	<p>a. HD1: Trò chơi "Kéo cưa lừa sẻ".</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói tên trò chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2 - 3 lần. Nhận xét trẻ chơi. <p>b. HD2: Cho trẻ tô màu chữ cái b d đ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về chữ cái b d đ - Cô hướng dẫn trẻ cách tô màu chữ cái b d đ - Cô phát vở và sáp màu cho trẻ thực hiện. Cô bao quát giúp đỡ trẻ. - Cô nhận xét. - Giáo dục trẻ: Biết giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn. <p>c. HD3: Chơi tự chọn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi ở các góc. Cô bao quát, hướng dẫn trẻ, đảm bảo an toàn cho trẻ.
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Hoạt động nêu gương.	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nêu ra gương bạn tốt, bạn chưa tốt, biết nhận xét về mình và bạn. - Rèn kỹ năng liên hệ, nhận xét những việc làm tốt và chưa tốt của mình và bạn. - Biết nhận ra gương bạn tốt, việc tốt có ý thức học tập những tấm gương tốt và nhận xét về mình, về bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ, bé ngoan. 	<p>1. Nêu gương cuối ngày.</p> <p>a. HD1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc thơ - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài thơ <p>b. HD2: Hoạt động nêu gương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? Đó là những việc gì? - Cho trẻ kể những việc làm tốt của mình, của bạn đã làm. Cô khái quát lại. - Cô khen trẻ và tặng cờ lần 1 cho những trẻ xuất sắc. - Cô hỏi trẻ cảm xúc của mình khi được tặng cờ. - Cho trẻ nhận xét những bạn còn lại. - Cô nhận xét và tặng cờ lần 2 cho trẻ ngoan. - Cô nhắc nhở động viên những trẻ chưa nhận cờ trong ngày, hôm sau sẽ cố gắng.

		<p>c. HĐ3: Kết thúc.</p> <p>- Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích hoặc hát một số bài hát trong chủ đề.</p> <p>2. Nêu gương cuối tuần. (Thứ 6).</p> <p>a. HĐ 1: Gây hứng thú.</p> <p>- Trò chuyện cùng trẻ về bài hát.</p> <p>b. HĐ 2: Trọng tâm.</p> <p>+ Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 thì sẽ được gì?</p> <p>+ Mỗi bạn được mấy lá cờ trở lên thì được bé ngoan?</p> <p>+ Cô cho 1 trẻ lên đếm số cờ các bạn trong tổ.</p> <p>+ Cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn</p> <p>+ Cô nhận xét, tuyên dương những bạn xuất sắc</p> <p>+ Tặng bé ngoan lần 1 cho trẻ xuất sắc</p> <p>+ Còn bạn nào chưa được nhận bé ngoan? Vì sao?</p> <p>+ Cô nhận xét, động viên trẻ chưa được bé ngoan, tặng bé ngoan lần 2 cho trẻ ngoan.</p> <p>- Liên hoan văn nghệ: Biểu diễn 1 số bài hát trong chủ đề.</p> <p>c. HĐ 3: Kết thúc:</p> <p>Cho trẻ cất bé ngoan.</p>
--	--	---

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <p>Vệ sinh trả trẻ</p>	<p>- Trẻ biết vệ sinh và chuẩn bị tư trang chuẩn bị ra về. Biết chào cô, chào người đón trẻ.</p> <p>- Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ.</p> <p>- Ý thức giữ gìn vệ sinh và lễ phép với mọi người.</p>	<p>- Khăn mặt.</p> <p>- Chuẩn bị tư trang, đồ dùng cá nhân của trẻ.</p> <p>- Sổ ký bàn giao trẻ.</p>	<p>- Cô vệ sinh cho trẻ, nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân.</p> <p>- Trao đổi với phụ huynh tình hình trong ngày của trẻ. (Cô chú ý những trẻ có tình hình đặc biệt như ăn ít, bị ốm,...).</p> <p>- Không trả trẻ cho người lạ và trẻ em dưới 10 tuổi.</p> <p>- Nhắc phụ huynh ký nhận vào sổ bàn giao trẻ ra về.</p>

Đánh giá/Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/>
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/>

Thứ Năm, ngày 27/02/2025

Đón trẻ, trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ, chuyển ký hiệu và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Rèn cho trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép, kỹ năng tự phục vụ. - Trẻ ngoan, lễ phép, thích đến lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh lớp học sạch sẽ. - Nhạc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng học, làm tốt công tác vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ chuẩn bị đón trẻ. - Kiểm tra sức khỏe trẻ. - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào bảng bé đến lớp. - Cô bật cho trẻ nghe nhạc bài: Quốc ca, Đội ca, 5 điều Bác Hồ dạy.
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết trò chuyện cùng cô về các con vật biết bay như tên gọi, đặc điểm nổi bật như: vận động, nơi sống... của một số con vật biết bay. - Rèn khả năng so sánh, phân biệt một số đặc điểm giống và khác nhau của một số vật biết bay - Yêu quý và có ý thức bảo vệ những con vật biết bay. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh về chủ đề, 1 số đồ dùng đồ chơi trong lớp... 	<ul style="list-style-type: none"> Nội dung dự kiến + Tên gọi, đặc điểm cấu tạo, sinh sản, màu sắc của một số loài động vật biết bay + Thức ăn chính của chúng + Sự giống và khác nhau của một số con vật biết bay + Ích lợi của chúng đối với đời sống con người - Cô giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ một số con vật biết bay có ích
Thể dục sáng			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động khác: Thể dục sáng. (MT1)</p>	<p>- Trẻ biết tập các động tác bài thể dục sáng ghép theo nhạc bài hát. - Rèn kỹ năng thực hiện bài tập thể dục sáng ghép theo lời ca đều và đẹp. - Trẻ hứng thú tập thể dục sáng, giúp cơ thể khoẻ mạnh.</p>	<p>- Sân tập, xích xô, bông múa, nhạc, loa, trang phục cô và trẻ gọn gàng, bông múa.</p>	<p>Cho trẻ nghe và hát quốc ca vào thứ 2 đầu tuần. a. HD1: Khởi động: Cho trẻ đi thành đội hình vòng tròn kết hợp đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó trẻ đứng thành hàng ngang dẫn cách đều, kết hợp theo nhịp bài hát " Vươn cánh tay đón ông mặt trời". b. HD2: Trọng động : Tập kết hợp lời ca bài: Chú thỏ con. + Hô hấp: Hô hấp (3 lần). + Tay: 2 tay đưa về trước rồi đưa lên cao. . + Bụng: Quay người sang phải sang trái kết hợp tay chống hông. + Chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời đưa 2 tay về phía trước. + Bật: Bật tách, chụm chân. - Tập bài đồng diễn theo nhạc bài "Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai". c. HD3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát " Gọi trâu "</p>
--	---	--	--

Hoạt động học

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Văn học: Thơ: Ong và bướm (MT57)</p>	<p>- Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung, đọc thuộc bài thơ. - Rèn trẻ thuộc và đọc đúng nhịp điệu, ngắt nghỉ đúng chỗ, đọc rõ lời bài thơ. Trả lời câu hỏi của cô mạch lạc. - Hứng thú đọc thơ cùng cô, GD trẻ biết yêu quý, bảo</p>	<p>Tranh thơ</p>	<p>a. HD 1: Gây hứng thú. - Cô giới thiệu cho trẻ tham gia câu chương trình:" Bé yêu thơ". Cô giới thiệu các đội chơi, phần chơi. - Cô cùng trẻ hát bài "Kìa con bướm vàng" + Vừa hát bài hát gì? Bài hát nói về con gì? Dẫn dắt vào bài. b. HD 2: Trọng tâm. * <i>Phần chơi thứ 1: Bé cảm nhận: Cô đọc mẫu.</i> - Cô đọc lần 1: Giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả. (Ong và bướm - Nhược Thủy) - Cô đọc lần 2: Kết hợp tranh minh họa, hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả. * <i>Phần chơi thứ 2: Bé hiểu biết: Đàm thoại, trích dẫn.</i></p>

	<p>vệ những con côn trùng có ích và tránh xa những con côn trùng gây hại</p>		<p>+ Bài thơ có tên là gì? Do ai sáng tác? + Chú bướm trắng đang làm gì? "Con bướm.....vườn hồng" + Bướm đã gặp ai ở vườn hoa? "Gặp con.....bay vội" + Bướm trắng đã nói gì với ong? "Bướm liền.....rủ đi chơi" + Ong có đi không? "Ong trả...bạn" + Mẹ dặn ong điều gì? "Mẹ tôi.....không thích" + Con thích ai trong bài thơ? Vì sao? GD trẻ biết chăm sóc và bảo vệ những con côn trùng có ích và tránh xa những con côn trùng gây hại, biết nghe lời người lớn. * <i>Phần chơi thứ 3 : Bé tài năng : Dạy trẻ đọc thơ :</i> - Cô cho cả lớp đọc cùng cô 2-3 lần. - Cho đọc theo tổ, nhóm, cá nhân (Cô chú ý sửa sai cho trẻ). - Cho trẻ đọc lại bài thơ 1 lần. Hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả c. HD 3: Kết thúc: Cô cùng trẻ hát bài hát bài hát: “Chị ong nâu và em bé” và đi ra ngoài</p>
--	--	--	---

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: - Trải nghiệm gấp quạt giấy (MT66)</p>	<p>- Trẻ biết gấp ngược, xuôi tờ giấy để tạo thành nan quạt. - Rèn kỹ năng khéo léo và thẩm mỹ cho trẻ. - Có ý thức gìn giữ sản phẩm của mình.</p>	<p>- Sân tập sạch sẽ, giấy màu, keo, đồ chơi ngoài trời...</p>	<p>a. HD1: Trải nghiệm gấp quạt giấy - Cô cùng trẻ quan sát và giấy màu, keo - Cho trẻ nêu tên và đặc điểm của những nguyên liệu này. - Cho trẻ nêu ý tưởng làm gì với những nguyên liệu này. - Cô hướng dẫn trẻ gấp quạt giấy: Gấp từng nan nhỏ, gấp ngược, gấp xuôi cho đến khi hết tờ giấy sau đó gấp đôi tờ giấy vừa gấp lại và dùng keo bôi vào để tạo thành cái quạt. - Để gấp được quạt giấy con làm gì trước? con bôi keo vào đâu? khi gấp thì gấp như thế nào? - Cô chia nhóm cho trẻ thực hành (bao quát và giúp đỡ trẻ). Cho trẻ đặt tên cho sản phẩm của mình - Gd trẻ giữ vệ sinh sạch sẽ. b. HD2: Tc: Cây cao cây thấp - Cô thiêu trò chơi, cách chơi.</p>

			- Cho trẻ chơi 2-3 lần c. HD3: Chơi tự do Cô giới hạn khu vực chơi và bao quát trẻ chơi.
Chơi hoạt động ở các góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT63)	- Trẻ biết chơi ở các góc theo đúng chủ đề, biết đổi vai chơi, biết lấy và gắn ký hiệu vào đúng góc chơi. - Rèn kỹ năng thể hiện vai chơi sáng tạo, phối hợp cùng bạn khi chơi. - Trẻ chơi đoàn kết giúp đỡ nhau trong khi chơi, không tranh giành đồ chơi của bạn và biết giữ gìn đồ chơi trong khi chơi.	- Đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc xây dựng: Gạch, hàng rào, khối nhựa, cây xanh,... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề bản thân. + Góc nghệ thuật: Xắc xô, thanh gõ, sáp màu, giấy,... + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,... + Góc thiên nhiên: Chậu nước, gáo tưới, cây xanh,... + Góc thư viện: Sách, truyện tranh,...	a. HD1: Gây hứng thú. - Cô hát cho trẻ nghe 1 bài hát hoặc đọc 1 bài thơ, hoặc chơi 1 trò chơi. - Trò chuyện về nội dung bài hát, bài thơ, hoặc trò chơi, biết tên, lợi ích của một số con côn trùng và con vật biết bay. + Cô giới thiệu cùng trẻ các góc chơi. + Cô hỏi trẻ trong lớp mình có những góc chơi nào? + Trong góc đó có những đồ chơi gì? + Ở góc phân vai các con sẽ chơi những trò chơi gì? Bạn nào sẽ đóng vai cô giáo hôm nay? Con sẽ chơi như thế nào? Con muốn chơi với ai? Bạn nào chơi bán hàng? Con chơi như thế nào? - Tương tự với các góc chơi khác. + Ai thích chơi ở góc xây dựng (góc học tập, góc phân vai...)? + Con sẽ chơi gì ở góc chơi đó? Con chơi với ai? Chơi như thế nào? + Các con hãy quan sát xem đồ chơi ở các góc được sắp xếp như thế nào? Trước khi chơi con phải làm gì? Trong khi chơi con phải chơi như thế nào? Muốn đổi vai chơi con phải làm gì? => <i>Với buổi chơi hôm nay cô muốn các con cùng thi đua xem góc chơi nào giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng ngăn nắp nhất.</i> b. HD2: Trẻ vào góc chơi. - Cô cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi. - Giáo dục trẻ trước khi chơi. - Cô quan sát và dàn xếp góc chơi. - Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ chơi. Nhắc trẻ nói vừa đủ nghe, bảo vệ giữ gìn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp.

			<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét ngay trong quá trình trẻ chơi. + Góc nghệ thuật: Hát múa, vẽ về chủ đề động vật + Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,... + Góc học tập: Xem tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề. <p>=> Nhắc trẻ khi xem sách cầm cẩn thận không làm quăn mép, mở sách nhẹ nhàng,....</p> <ul style="list-style-type: none"> + Góc xây dựng: Xây công viên, xếp hình,... + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, chơi với cát và nước,... <p>Cô nhận xét. c. HĐ3: Kết thúc. - Cô hát bài "Hết giờ chơi".</p>
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Ăn, ngủ, vệ sinh. (MT10)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên các món ăn, biết mời cô mời bạn trước khi ăn, biết sử dụng đồ dùng ăn uống thành thạo, ăn hết xuất, biết nằm ngủ đúng tư thế, ngủ đủ giấc, biết tự làm một số công việc vệ sinh cá nhân. - Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ. - Giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống, có ý thức 	<ul style="list-style-type: none"> - Bàn, ghế, khăn lau, khăn mặt, bát, thìa, giường, xà bông, lược, dây buộc tóc 	<ul style="list-style-type: none"> a. HĐ1: Giờ ăn. - Hướng dẫn trẻ kê bàn ghế - Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng - Cho trẻ cùng cô chuẩn bị bát, thìa, đĩa, khăn lau. - Cô chia cơm, thức ăn cho trẻ - Giới thiệu các món ăn, giáo dục trẻ ăn hết xuất, không làm vãi thức ăn. - Cho mời cô mời bạn rồi ăn cơm, cô bao quát, động viên trẻ ăn hết xuất. - Cho trẻ mang thìa bát để vào nơi quy định và lau, tay, lau miệng sau khi ăn. b. HĐ2: Giờ ngủ. - Nhắc trẻ uống nước, đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối. - Cho trẻ nằm vào vị trí, nhắc trẻ nằm đúng tư thế, giáo dục trẻ ngủ ngoan, ngủ đủ giấc.

	tự làm một số việc phục vụ bản thân.		<ul style="list-style-type: none"> - Cô giảm ánh sáng, hát, đọc thơ hoặc mở nhạc hát ru cho trẻ nghe để trẻ dễ ngủ. - Cô bao quát trẻ ngủ kịp thời xử lý những tình huống xảy ra trong khi trẻ ngủ. c. HD3: Vệ sinh. <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cất dọn chăn, gối. - Nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, uống nước. - Cô chải tóc cho trẻ.
Chơi hoạt động theo ý thích			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: - Giải câu đố trong chủ đề. (MT55)	<ul style="list-style-type: none"> - Biết giải câu đố theo yêu cầu của cô. - Rèn kỹ năng nhanh, ghi nhớ có chủ đích và trả lời lưu loát, mạch lạc câu hỏi của cô. - Hứng thú giải câu đố cùng cô. 	<ul style="list-style-type: none"> - Câu đố trong chủ đề, xác xô. 	a. HD 1: Trò chơi : Lộn cầu vòng <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi, luật chơi. Cho trẻ chơi 2-3 lần b. HD 2: Giải câu đố trong chủ đề <ul style="list-style-type: none"> - Vừa bằng hạt đỗ ăn giỗ cả làng(con ruồi) - Bằng sợi chỉ rủ rỉ trong bụi (con muỗi) - Con gì màu sắc đẹp bay rập rờn bên hoa Suốt ngày chỉ la cà không chăm lo làm việc (Con bướm) <ul style="list-style-type: none"> - Con gì bé tí đi lại từng đàn Kiểm được mỗi ngon cùng tha về tổ (Con kiến) <ul style="list-style-type: none"> - Con gì bay thấp thì mưa Bay cao thì nắng bay vừa thì dâm(Con chuồn chuồn) c. HD 3: Chơi tự chọn <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chọn bạn chơi góc chơi
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Hoạt động nêu gương.	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nêu ra gương bạn tốt, bạn chưa tốt, biết nhận xét về mình và bạn. - Rèn kỹ năng liên hệ, nhận xét những 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ, bé ngoan. 	1. Nêu gương cuối ngày. a. HD1: Gây hứng thú. <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc thơ - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài thơ b. HD2: Hoạt động nêu gương.

	<p>việc làm tốt và chưa tốt của mình và bạn.</p> <p>- Biết nhận ra gương bạn tốt, việc tốt có ý thức học tập những tấm gương tốt và nhận xét về mình, về bạn.</p>		<p>- Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? Đó là những việc gì?</p> <p>- Cho trẻ kể những việc làm tốt của mình, của bạn đã làm. Cô khái quát lại.</p> <p>- Cô khen trẻ và tặng cờ lần 1 cho những trẻ xuất sắc.</p> <p>- Cô hỏi trẻ cảm xúc của mình khi được tặng cờ.</p> <p>- Cho trẻ nhận xét những bạn còn lại.</p> <p>- Cô nhận xét và tặng cờ lần 2 cho trẻ ngoan.</p> <p>- Cô nhắc nhở động viên những trẻ chưa nhận cờ trong ngày, hôm sau sẽ cố gắng.</p> <p>c. HĐ3: Kết thúc.</p> <p>- Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích hoặc hát một số bài hát trong chủ đề.</p> <p>2. Nêu gương cuối tuần. (Thứ 6).</p> <p>a. HĐ 1: Gây hứng thú.</p> <p>- Trò chuyện cùng trẻ về bài hát.</p> <p>b. HĐ 2: Trọng tâm.</p> <p>+ Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 thì sẽ được gì?</p> <p>+ Mỗi bạn được mấy lá cờ trở lên thì được bé ngoan?</p> <p>+ Cô cho 1 trẻ lên đếm số cờ các bạn trong tổ.</p> <p>+ Cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn</p> <p>+ Cô nhận xét, tuyên dương những bạn xuất sắc</p> <p>+ Tặng bé ngoan lần 1 cho trẻ xuất sắc</p> <p>+ Còn bạn nào chưa được nhận bé ngoan? Vì sao?</p> <p>+ Cô nhận xét, động viên trẻ chưa được bé ngoan, tặng bé ngoan lần 2 cho trẻ ngoan.</p> <p>- Liên hoan văn nghệ: Biểu diễn 1 số bài hát trong chủ đề.</p> <p>c. HĐ 3: Kết thúc:</p> <p>Cho trẻ cất bé ngoan.</p>
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động khác: Vệ sinh trả trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết vệ sinh và chuẩn bị tư trang chuẩn bị ra về. Biết chào cô, chào người đón trẻ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. - Ý thức giữ gìn vệ sinh và lễ phép với mọi người. 	<ul style="list-style-type: none"> - Khăn mặt. - Chuẩn bị tư trang, đồ dùng cá nhân của trẻ. - Sổ ký bàn giao trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô vệ sinh cho trẻ, nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh tình hình trong ngày của trẻ. (Cô chú ý những trẻ có tình hình đặc biệt như ăn ít, bị ốm,...). - Không trả trẻ cho người lạ và trẻ em dưới 10 tuổi. - Nhắc phụ huynh ký nhận vào sổ bàn giao trẻ ra về.
<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Sáu, ngày 28/02/2025

Đón trẻ, trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ, chuyển ký hiệu và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Rèn cho trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép, kỹ năng tự phục vụ. - Trẻ ngoan, lễ phép, thích đến lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh lớp học sạch sẽ. - Nhạc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng học, làm tốt công tác vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ chuẩn bị đón trẻ. - Kiểm tra sức khỏe trẻ. - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào bảng bé đến lớp. - Cô bật cho trẻ nghe nhạc bài: Quốc ca, Đội ca, 5 điều Bác Hồ dạy.
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết trò chuyện cùng cô về các con vật biết bay như tên gọi, đặc điểm nổi bật như: vận động, nơi sống... của một số con vật biết bay. - Rèn khả năng so sánh, phân biệt một số đặc điểm giống và khác nhau của một số vật biết bay - Yêu quý và có ý thức bảo vệ những con vật biết bay. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh về chủ đề, 1 số đồ dùng đồ chơi trong lớp... 	<ul style="list-style-type: none"> Nội dung dự kiến + Tên gọi, đặc điểm cấu tạo, sinh sản, màu sắc của một số loài động vật biết bay + Thức ăn chính của chúng + Sự giống và khác nhau của một số con vật biết bay + Ích lợi của chúng đối với đời sống con người - Cô giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ một số con vật biết bay có ích
Thử dực sáng			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động khác: Thể dục sáng. (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tập các động tác bài thể dục sáng ghép theo nhạc bài hát. - Rèn kỹ năng thực hiện bài tập thể dục sáng ghép theo lời ca đều và đẹp. - Trẻ hứng thú tập thể dục sáng, giúp cơ thể khoẻ mạnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập, xích xô, bông múa, nhạc, loa, trang phục cô và trẻ gọn gàng, bông múa. 	<p>Cho trẻ nghe và hát quốc ca vào thứ 2 đầu tuần.</p> <p>a. HĐ1: Khởi động: Cho trẻ đi thành đội hình vòng tròn kết hợp đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó trẻ đứng thành hàng ngang dẫn cách đều, kết hợp theo nhịp bài hát " Vươn cánh tay đón ông mặt trời".</p> <p>b. HĐ2: Trọng động : Tập kết hợp lời ca bài: Chú thỏ con. + Hô hấp: Hô hấp (3 lần). + Tay: 2 tay đưa về trước rồi đưa lên cao. . + Bụng: Quay người sang phải sang trái kết hợp tay chống hông. + Chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời đưa 2 tay về phía trước. + Bật: Bật tách, chụm chân. - Tập bài đồng diễn theo nhạc bài "Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai".</p> <p>c. HĐ3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát " Gọi trâu "</p>
--	--	---	---

Hoạt động học

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động tạo hình: Nặn con rùa (M) (MT88)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết làm mềm đất, chia đất thành các phần khác nhau, xoay tròn, ấn bẹt để tạo thành con rùa. - Rèn luyện cơ tay, sự khéo léo của đôi bàn tay khi nặn. - Biết giữ gìn sản phẩm của mình và bảo vệ đồ dùng học tập. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đất lặn, bảng con, khăn lau 	<p>a. HĐ1: Gây hứng thú Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề và dẫn dắt vào bài.</p> <p>b. HĐ2: Trọng tâm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa vật mẫu ra cho trẻ quan sát và nhận xét: + Đây là con gì? Con rùa gồm có phần gì? + Phần đầu và thân con rùa có dạng hình gì? Và được nặn như thế nào? - Cô làm mẫu: + Cô làm mềm đất, chia đất thành 2 phần to nhỏ khác nhau. Xoay tròn 2 phần đất, sau đó gắn chông phần đất nhỏ lên trên phần đất to để tạo thành phần đầu và thân con rùa. Lấy 4 phần đất khác nhỏ bằng nhau, xoay tròn rồi gắn lên mình con rùa để tạo thành chân,

			<p>lấy tiếp 2 phần đất nhỏ bằng nhau khác có màu đen, xoay tròn rồi gắn lên phần đầu là mắt, 1 phần đất khác làm đuôi.</p> <p>+ Hỏi lại trẻ cách làm</p> <p>- Trẻ thực hiện: Cô bao quát trẻ và hướng dẫn những trẻ lung túng.</p> <p>- Trưng bày và nhận xét sản phẩm: cô cho trẻ trưng bày sản phẩm và nhận xét bài của nhau. Sau đó cô nhận xét chung.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cho trẻ thu dọn đồ dùng cùng cô.</p>
Chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trải nghiệm đi xe đạp (MT22)</p>	<p>- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, tác dụng của xe đạp.</p> <p>- Rèn kỹ năng quan sát, trả lời câu hỏi của cô mạch lạc, rõ ràng và kỹ năng khéo léo khi chơi.</p> <p>- Biết giữ gìn và bảo vệ đồ dùng.</p>	<p>Xe đạp con</p>	<p>a. HĐ 1: TC: Dung dăng dung dẻ. Cô nêu trò chơi. Trẻ nhắc lại cách chơi. Cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>b. HĐ 2: Trải nghiệm đi xe đạp</p> <p>- Cho trẻ quan sát và trò chuyện về chiếc xe đạp:</p> <p>+ Đây là gì?</p> <p>+ Xe đạp có màu gì?</p> <p>+ Có mấy bánh xe?</p> <p>+ Xe đạp dùng để làm gì?</p> <p>+ Chúng ta dùng bộ phận nào trên cơ thể để đạp xe?</p> <p>+ Khi đi xe đạp phải đi như thế nào?.....</p> <p>- Giáo dục trẻ biết đảm bảo an toàn khi đi xe đạp</p> <p>- Tổ chức cho trẻ đi xe đạp: Cô cho từng nhóm trẻ 1 đi. Cô bao quát trẻ</p> <p>c. HĐ 3: Chơi tự do Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời. Cô bao quát trẻ.</p>
Chơi hoạt động ở các góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p>	<p>- Trẻ biết chơi ở các góc theo đúng chủ đề, biết đổi vai chơi,</p>	<p>- Đồ dùng đồ chơi ở các góc:</p>	<p>a. HĐ1: Gây hứng thú.</p> <p>- Cô hát cho trẻ nghe 1 bài hát hoặc đọc 1 bài thơ, hoặc chơi 1 trò chơi.</p>

<p>Chơi, hoạt động ở các góc. (MT63)</p>	<p>biết lấy và gắn ký hiệu vào đúng góc chơi.</p> <p>- Rèn kỹ năng thể hiện vai chơi sáng tạo, phối hợp cùng bạn khi chơi.</p> <p>- Trẻ chơi đoàn kết giúp đỡ nhau trong khi chơi, không tranh giành đồ chơi của bạn và biết giữ gìn đồ chơi trong khi chơi.</p>	<p>+ Góc xây dựng: Gạch, hàng rào, khối nhựa, cây xanh,...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề bản thân.</p> <p>+ Góc nghệ thuật: Xắc xô, thanh gõ, sáp màu, giấy,...</p> <p>+ Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Chậu nước, gáo tưới, cây xanh,...</p> <p>+ Góc thư viện: Sách, truyện tranh,...</p>	<p>- Trò chuyện về nội dung bài hát, bài thơ, hoặc trò chơi, biết tên, lợi ích của một số con côn trùng và con vật biết bay.</p> <p>+ Cô giới thiệu cùng trẻ các góc chơi.</p> <p>+ Cô hỏi trẻ trong lớp mình có những góc chơi nào?</p> <p>+ Trong góc đó có những đồ chơi gì?</p> <p>+ Ở góc phân vai các con sẽ chơi những trò chơi gì? Bạn nào sẽ đóng vai cô giáo hôm nay? Con sẽ chơi như thế nào? Con muốn chơi với ai? Bạn nào chơi bán hàng? Con chơi như thế nào?</p> <p>- Tương tự với các góc chơi khác.</p> <p>+ Ai thích chơi ở góc xây dựng (góc học tập, góc phân vai...)?</p> <p>+ Con sẽ chơi gì ở góc chơi đó? Con chơi với ai? Chơi như thế nào?</p> <p>+ Các con hãy quan sát xem đồ chơi ở các góc được sắp xếp như thế nào? Trước khi chơi con phải làm gì? Trong khi chơi con phải chơi như thế nào? Muốn đổi vai chơi con phải làm gì?</p> <p>=> <i>Với buổi chơi hôm nay cô muốn các con cùng thi đua xem góc chơi nào giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng ngăn nắp nhất.</i></p> <p>b. HĐ2: Trẻ vào góc chơi.</p> <p>- Cô cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi.</p> <p>- Giáo dục trẻ trước khi chơi.</p> <p>- Cô quan sát và dàn xếp góc chơi.</p> <p>- Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ chơi. Nhắc trẻ nói vừa đủ nghe, bảo vệ giữ gìn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp.</p> <p>- Nhận xét ngay trong quá trình trẻ chơi.</p> <p>+ Góc nghệ thuật: Hát múa, vẽ về chủ đề động vật</p> <p>+ Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sỹ, quần, áo, mũ,...</p> <p>+ Góc học tập: Xem tranh ảnh, sách truyện, báo có nội dung chủ đề.</p> <p>=> Nhắc trẻ khi xem sách cầm cẩn thận không làm quăn mép, mở sách nhẹ nhàng,....</p> <p>+ Góc xây dựng: Xây công viên, xếp hình,...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, chơi với cát và nước,...</p>
--	--	--	---

			Cô nhận xét. c. HD3: Kết thúc. - Cô hát bài "Hết giờ chơi".
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Ăn, ngủ, vệ sinh. (MT10)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên các món ăn, biết mời cô mời bạn trước khi ăn, biết sử dụng đồ dùng ăn uống thành thạo, ăn hết xuất, biết nằm ngủ đúng tư thế, ngủ đủ giấc, biết tự làm một số công việc vệ sinh cá nhân. - Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ. - Giáo dục trẻ hành vi văn minh trong ăn uống, có ý thức tự làm một số việc phục vụ bản thân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bàn, ghế, khăn lau, khăn mặt, bát, thìa, giường, xà bông, lược, dây buộc tóc 	<ul style="list-style-type: none"> a. HD1: Giờ ăn. - Hướng dẫn trẻ kê bàn ghế - Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng - Cho trẻ cùng cô chuẩn bị bát, thìa, đĩa, khăn lau. - Cô chia cơm, thức ăn cho trẻ - Giới thiệu các món ăn, giáo dục trẻ ăn hết xuất, không làm vãi thức ăn. - Cho mời cô mời bạn rồi ăn cơm, cô bao quát, động viên trẻ ăn hết xuất. - Cho trẻ mang thìa bát để vào nơi quy định và lau, tay, lau miệng sau khi ăn. b. HD2: Giờ ngủ. - Nhắc trẻ uống nước, đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối. - Cho trẻ nằm vào vị trí, nhắc trẻ nằm đúng tư thế, giáo dục trẻ ngủ ngoan, ngủ đủ giấc. - Cô giảm ánh sáng, hát, đọc thơ hoặc mở nhạc hát ru cho trẻ nghe để trẻ dễ ngủ. - Cô bao quát trẻ ngủ kịp thời xử lý những tình huống xảy ra trong khi trẻ ngủ. c. HD3: Vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ cất dọn chăn, gối. - Nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, uống nước. - Cô chải tóc cho trẻ.
Chơi hoạt động theo ý thích			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động khác: Cách vệ sinh giáo cụ cuối tuần (MT25)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết lau dọn giá đồ dùng, đồ chơi - Rèn kỹ năng sắp xếp đồ dùng đồ chơi ngăn nắp, gọn gàng - Có ý thức tham gia lao động 	<p>Khăn lau, gàu hót rác</p>	<p>a. HĐ 1: TC: Chi chi chành chành. - Cô nhắc lại trò chơi, cách chơi. Cho trẻ chơi 2- 3 lần.</p> <p>b. HĐ 2: Cách vệ sinh giáo cụ cuối tuần - Cô chia lớp thành các nhóm nhỏ, phân công công việc ở lau dọn ở các góc. - Cho trẻ lấy hết giáo cụ ở từng góc xuống. lau bụi từ trái sang phải, từ trên xuống dưới tụ vào 1 điểm và dùng gàu hót để hót rác. Lau giáo cụ ở dưới rồi đặt lên giá theo đúng vị trí. - Cô bao quát và nhắc trẻ lau dọn ở các góc gọn gàng. - Nhận xét khen ngợi nhóm làm tốt.</p>
---	--	------------------------------	--

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Hoạt động nêu gương.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nêu ra gương bạn tốt, bạn chưa tốt, biết nhận xét về mình và bạn. - Rèn kỹ năng liên hệ, nhận xét những việc làm tốt và chưa tốt của mình và bạn. - Biết nhận ra gương bạn tốt, việc tốt có ý thức học tập những tấm gương tốt và nhận xét về mình, về bạn. 	<p>- Bảng bé ngoan, cờ, bé ngoan.</p>	<p>1. Nêu gương cuối ngày.</p> <p>a. HĐ1: Gây hứng thú. - Cho trẻ đọc thơ - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài thơ</p> <p>b. HĐ2: Hoạt động nêu gương. - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? Đó là những việc gì? - Cho trẻ kể những việc làm tốt của mình, của bạn đã làm. Cô khái quát lại. - Cô khen trẻ và tặng cờ lần 1 cho những trẻ xuất sắc. - Cô hỏi trẻ cảm xúc của mình khi được tặng cờ. - Cho trẻ nhận xét những bạn còn lại. - Cô nhận xét và tặng cờ lần 2 cho trẻ ngoan. - Cô nhắc nhở động viên những trẻ chưa nhận cờ trong ngày, hôm sau sẽ cố gắng.</p> <p>c. HĐ3: Kết thúc. - Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích hoặc hát một số bài hát trong chủ đề.</p> <p>2. Nêu gương cuối tuần. (Thứ 6).</p>

			<p>a. HĐ 1: Gây hứng thú. - Trò chuyện cùng trẻ về bài hát.</p> <p>b. HĐ 2: Trọng tâm. + Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 thì sẽ được gì? + Mỗi bạn được mấy lá cờ trở lên thì được bé ngoan? + Cô cho 1 trẻ lên đếm số cờ các bạn trong tổ. + Cho trẻ nhận xét mình, nhận xét bạn + Cô nhận xét, tuyên dương những bạn xuất sắc + Tặng bé ngoan lần 1 cho trẻ xuất sắc + Còn bạn nào chưa được nhận bé ngoan? Vì sao? + Cô nhận xét, động viên trẻ chưa được bé ngoan, tặng bé ngoan lần 2 cho trẻ ngoan. - Liên hoan văn nghệ: Biểu diễn 1 số bài hát trong chủ đề.</p> <p>c. HĐ 3: Kết thúc: Cho trẻ cất bé ngoan.</p>
--	--	--	---

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Vệ sinh trả trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết vệ sinh và chuẩn bị tư trang chuẩn bị ra về. Biết chào cô, chào người đón trẻ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. - Ý thức giữ gìn vệ sinh và lễ phép với mọi người. 	<ul style="list-style-type: none"> - Khăn mặt. - Chuẩn bị tư trang, đồ dùng cá nhân của trẻ. - Sổ ký bàn giao trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô vệ sinh cho trẻ, nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. - Trao đổi với phụ huynh tình hình trong ngày của trẻ. (Cô chú ý những trẻ có tình hình đặc biệt như ăn ít, bị ốm,...). - Không trả trẻ cho người lạ và trẻ em dưới 10 tuổi. - Nhắc phụ huynh ký nhận vào sổ bàn giao trẻ ra về.

Đánh giá/Nhận xét	
--------------------------	--

Chỉnh sửa	

Người duyệt (PHT)



Nguyễn Thị Hoài

Giáo viên

Phạm Thị Lơ – Huệ